Confidential

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

ONLINE TRADING

Ngày cập nhật: 31/10/2026

Phiên bản: 2.0

THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

TT	Thông tin viết tắt	Thông tin đầy đủ
1	CK	Chứng khoán
2	CTCK	Công ty chứng khoán
3	HNX	Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
4	HOSE	Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM
5	UNCKNN	Ủy ban chứng khoán Nhà nước
6	TTLK	Trung tâm lưu ký
7	TVLK	Thành viên lưu ký
8	TTBT	Thanh toán bù trừ
9	NĐT	Nhà đầu tư
10	TK	Tài khoản
11	CC	Cầm cố
12	BC	Bảo chứng
13	HĐ	Hợp đồng
14	HĐCC	Hợp đồng Cầm cố
15	SL	Số lượng
16	KL	Khối lượng
17	Long	Vị thế mua hiện tại
18	Short	Vị thế bán hiện tại
19	Sell	Lệnh Bán chờ khớp (phái sinh)
20	Bought	Lệnh Mua chờ khớp (phái sinh)

MỤC LỤC

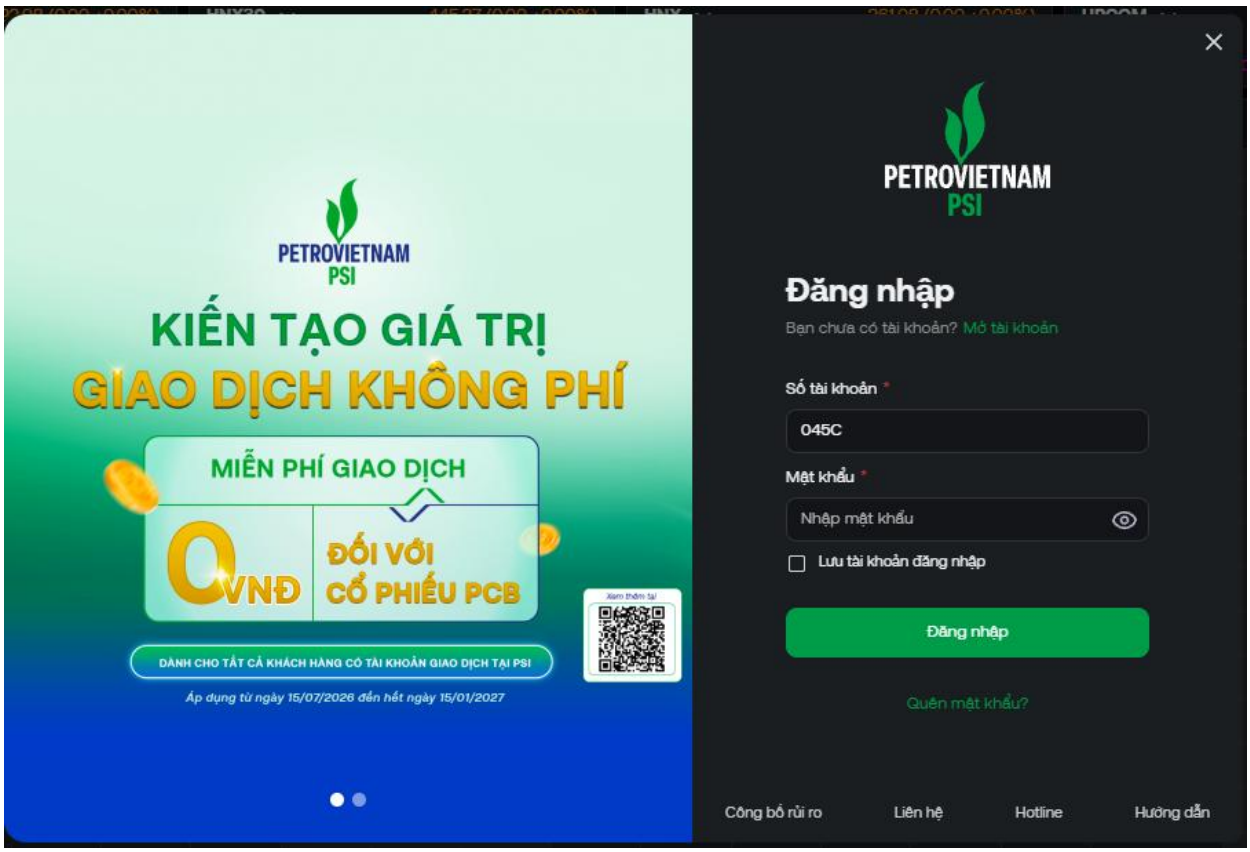
I. ĐĂNG NHẬP VÀ THAY ĐỔI MẬT KHẨU 5
1. Hướng dẫn sử dụng 5
2. Quên mật khẩu 5
3. Mở tài khoản online 7
4. Đăng nhập 8
II. GIAO DỊCH 11
1. Lệnh cơ sở 11
1.1. Đặt lệnh báo giá 11
1.2. Sổ lệnh trong ngày 15
1.3. Sửa lệnh 15
1.4. Hủy lệnh 17
1.5. Bảng giá 18
1.7. Lệnh trước giờ 24
1.8. Danh mục đầu tư 27
2. Lệnh điều kiện 27
1. 2.1. Lệnh trước ngày 28
2. 2.2. Lệnh xu hướng 31
3. 2.3. Lệnh chốt lãi 33
4. 2.4. Lệnh cắt lỗ 35
5. 2.5. Lệnh tranh mua, tranh bán 37
3. Lịch sử lệnh 40
4. Xác nhận lệnh online 42
III. QUẢN LÝ TÀI KHOẢN 43
1. Thông tin tài khoản 43
2. Quản lý thiết bị sử dụng SmartOTP 45
3. Dịch vụ ứng trước tự động 47
4. Cài đặt mật khẩu 49

5. Tài khoản giao dịch *52*
7. Cài đặt phím tắt *62*
8. Xóa cache: *63*
9. Cài đặt chung *64*
IV. DỊCH VỤ CƠ BẢN **65**
1. Ứng trước tiền bán *65*
2. Chuyển khoản ngân hàng *70*
3. Chuyển khoản nội bộ *73*
4. Chuyển khoản chứng khoán *76*
5. Đăng ký phát hành thêm *80*
V. DỊCH VỤ TÀI CHÍNH **86**
1. Danh mục chứng khoán ký quỹ *86*
2. Thay đổi hạn mức *87*
3. Công nợ margin *88*
4. Ứng trước tiền bán *94*
VI. THỊ TRƯỜNG **100**
1. Tổng hợp thị trường *100*
2. Phân tích kỹ thuật *103*
3. Bộ lọc cổ phiếu *105*
VII. TÀI SẢN **108**
1. Báo cáo tài sản *108*
2. Sao kê tài khoản *110*
3. Lãi lỗ thực hiện *111*
VIII. HỖ TRỢ VÀ GÓP Ý **113**

I.ĐĂNG NHẬP VÀ THAY ĐỔI MẬT KHẨU

1. Hướng dẫn sử dụng

- *Mục đích: Hướng dẫn NĐT sử dụng phần mềm Online Trading, các thao tác đặt lệnh, giao dịch tiền và chứng khoán trên Online Trading*
- *Truy cập trang giao dịch trực tuyến Online Trading*
  - ➢ Click link Hướng dẫn sử dụng

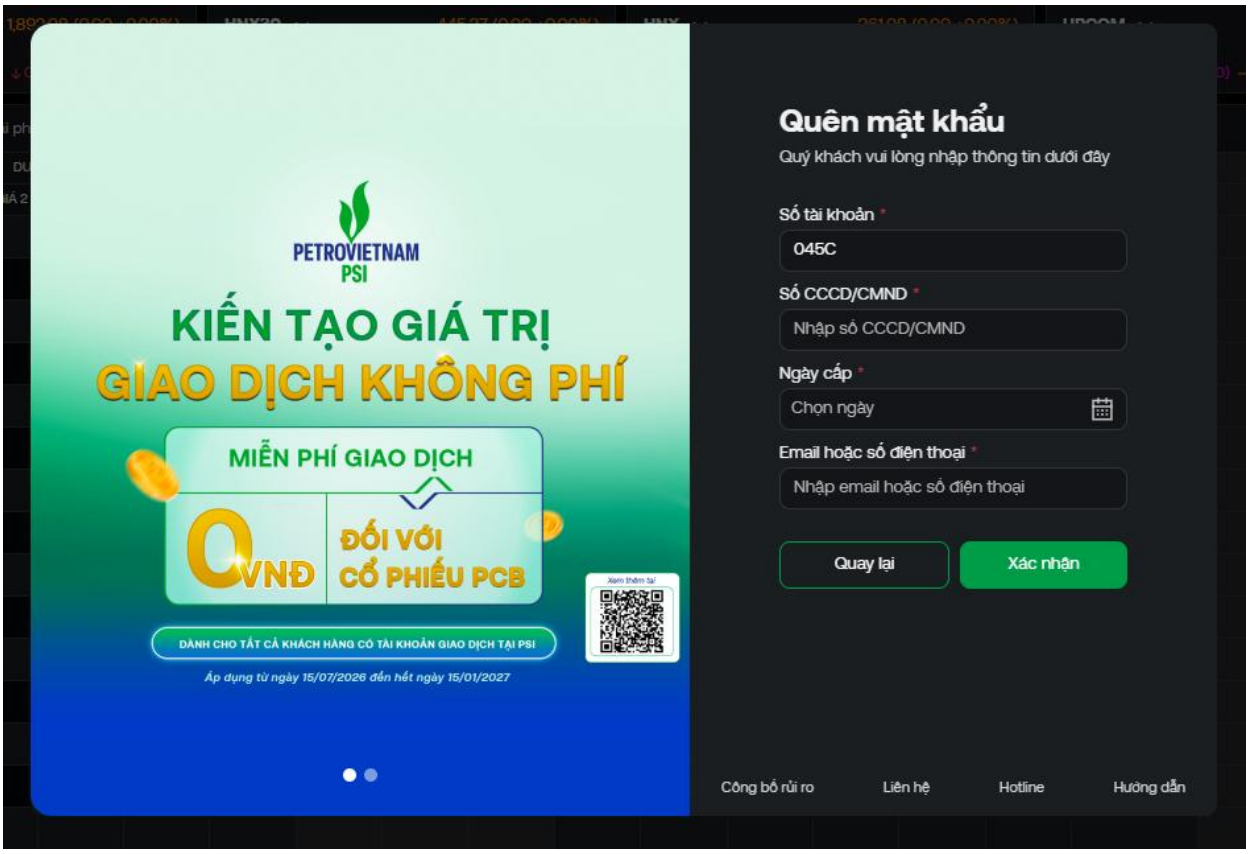


2. Quên mật khẩu

- *Mục đích: Đổi mật khẩu cho NĐT khi quên mật khẩu*
- *Truy cập trang giao dịch trực tuyến Online Trading*
  - ➢ Click link Quên mật khẩu



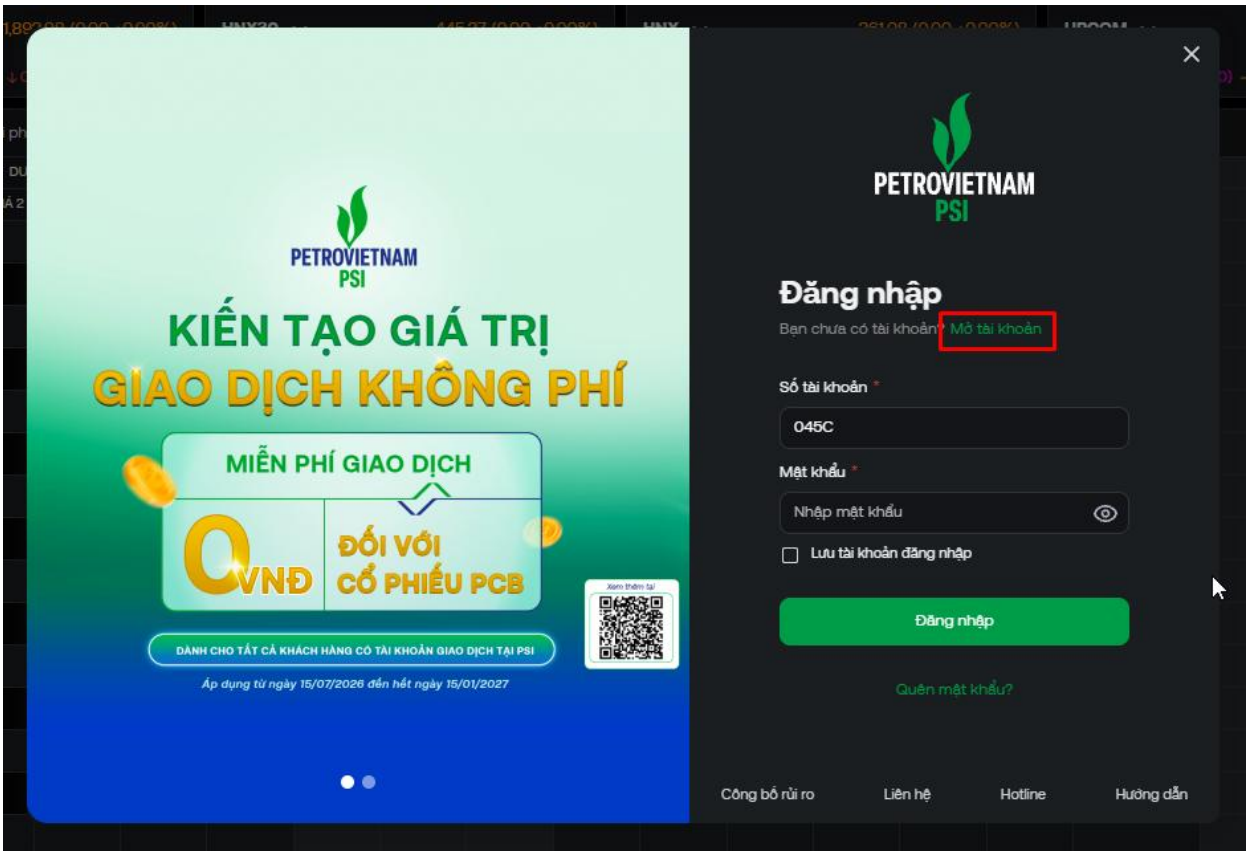
- Hệ thống mở ra màn hình nhập các thông tin xác thực:



- NĐT nhập đúng và đầy đủ các thông tin trên màn hình => Sau đó nhấn nút Xác nhận.
- NĐT nhập đúng SMS OTP hệ thống gửi về email/ số điện thoại của chủ tài khoản . Nếu đúng hệ thống sẽ tự động gửi mật khẩu mới về số điện thoại/ email đã đăng ký nhận SMS/ Email

3. Mở tài khoản online

- *Mục đích: Cho phép khách hàng đăng ký mở tài khoản online*
- *Đường dẫn: Truy cập trang giao dịch trực tuyến Online Trading*
  - Kích vào link Mở tài khoản



- Khách hàng nhập đầy đủ các thông tin và nhất nút TIẾP TỤC để đăng ký mở tài khoản
- Hệ thống tạo yêu cầu mở tài khoản & thông báo tới người quản trị

4. Đăng nhập

- *Đường dẫn: KH đăng nhập vào trang Online Trading*



(1) Nhập thông tin đăng nhập

- Nhập số tài khoản: KH không cần phải nhập đầy đủ số tài khoản mà chỉ cần nhập mấy số cuối của tài khoản (ví dụ: 045C000001 thì chỉ cần nhập 1, hệ thống sẽ tự động hiển thị số TK đầy đủ của KH)
- Nhập mật khẩu đăng nhập

(2) Nhấn nút "ĐĂNG NHẬP" hoặc sau khi nhập mật khẩu nhấn Enter.

❖ Đối với trường hợp đăng nhập lần đầu hoặc mới reset lại mật khẩu, khi KH đăng nhập hệ thống sẽ yêu cầu KH phải thay đổi lại mật khẩu đăng nhập và mật khẩu đặt lệnh



(1) Nhập mật khẩu đăng nhập cũ và mới

(2) Nhập mật khẩu giao dịch cũ và mới

(3) Nhấn nút "ĐỔI MẬT KHẨU" để thay đổi mật khẩu Hệ thống sẽ bật ra thông báo đổi mật khẩu thành công và log out để đăng nhập lại

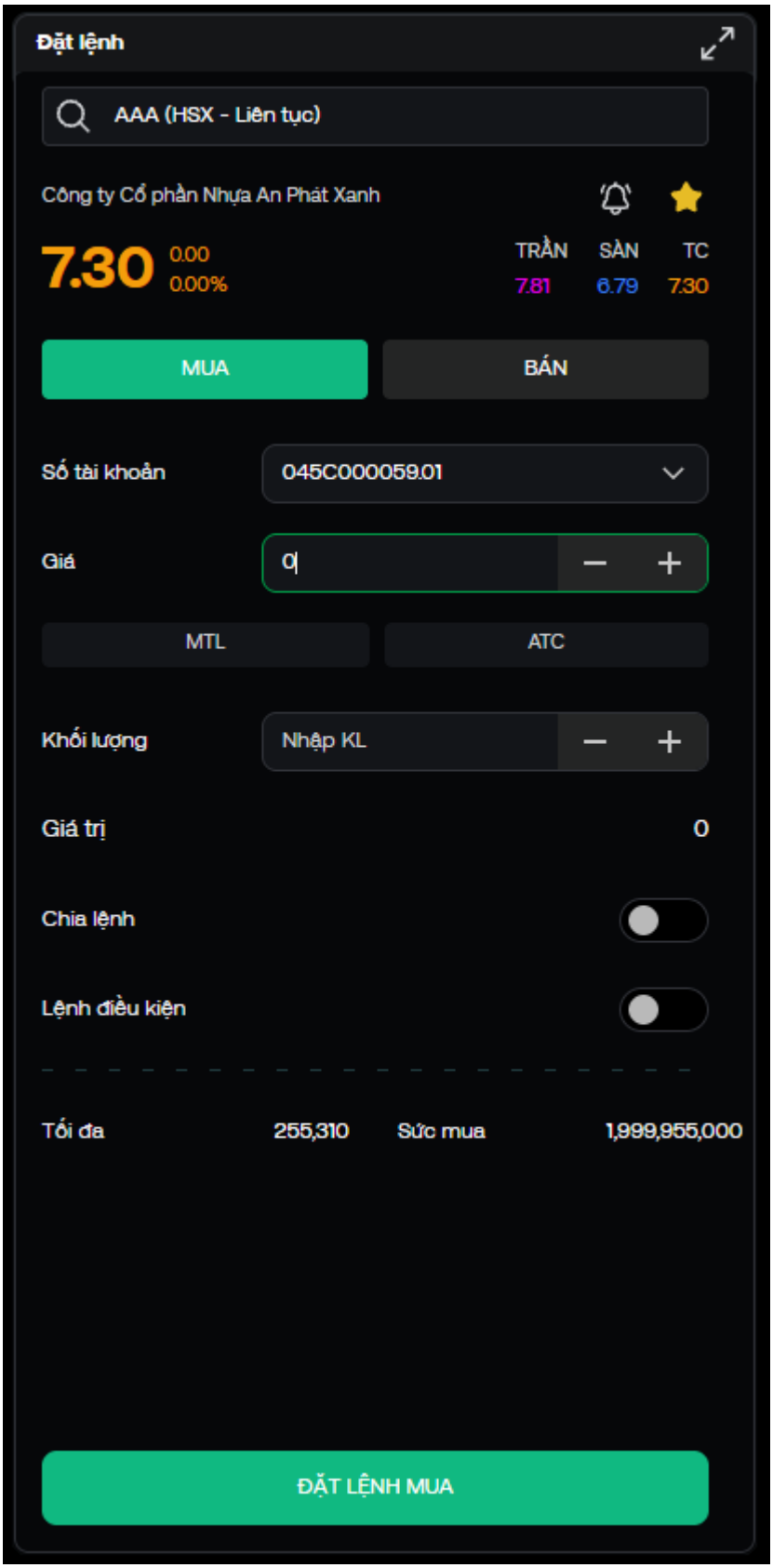
II. GIAO DỊCH

1. Lệnh cơ sở

1.1. *Đặt lệnh báo giá*

- *Đường dẫn: Web/ Lệnh cơ sở*
- *Mục đích*: Nhập thông tin lệnh mua/bán chứng khoán để giao dịch

Các bước thực hiện và giải thích:


Đặt lệnh
AAA (HSX - Liên tục)
Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh
7.30
0.00
0.00%
TRẦN
SÀN
TC
7.81
6.79
7.30
MUA
BÁN
Số tài khoản
045C000059.01
Giá
0
MTL
ATC
Khối lượng
Nhập KL
Giá trị
0
Chia lệnh
Lệnh điều kiện
Tối đa
255,310
Sức mua
1,999,955,000
ĐẶT LỆNH MUA

(1) Chọn tiểu khoản: Hiển thị tiểu khoản mặc định của khách hàng. Trường hợp tài khoản có nhiều tiểu khoản: NĐT kích vào mũi tên để chọn tiểu khoản muốn đặt lệnh.

(2) Các thông tin tổng hợp tài sản & sức mua

- **Sức mua**

- TK thường = Tiền giao dịch + Hạn mức T3 + ƯT tự động + Hạn mức bảo lãnh – Tiền mua trong ngày – Giao dịch giảm tiền chờ duyệt

  ✓ Tiền GD = (Tiền mặt – Tiền phong tỏa – Nợ phí lưu ký – Nợ phí dịch vụ SMS – Lãi tạm tính)

  ✓ ƯT tự động: Nếu khách hàng sử dụng dịch vụ Ứng trước tự động và có lệnh bán khớp.

  ƯT tự động = ∑(GTGD lệnh bán – Đã ứng trước) * Tỉ lệ ứng trước tự động

  ✓ Tiền mua trong ngày = GTGD lệnh mua + Phí mua

- TK margin = Tính theo công thức sức mua ở file word gửi cho CTCK

- **TL ký quỹ & Room còn lại:** lấy dữ liệu theo mã chứng khoán vấn tin. Trường hợp nếu là TK thường thì TL ký quỹ = 1 & Room còn lại = 99999999

(3) Nhấn MUA/BÁN để xác định là lệnh mua hay bán

(4) Nhập thông tin lệnh:

a. Nhập mã chứng khoán thực hiện mua/bán hiển thị thông tin giá của mã chứng khoán trần/tham chiếu/sàn.

b. Chọn loại lệnh và nhập giá:

- Chọn lệnh cần đặt: LO, ATO, ATC, MP, MTL….

- Nhập giá:

  ✓ Chọn loại lệnh LO: Cho phép nhập giá

- ✓ Chọn loại lệnh ATO, ATC, MP. Mặc định giá theo loại lệnh. Hệ thống sẽ phong tỏa tiền mua theo giá trần

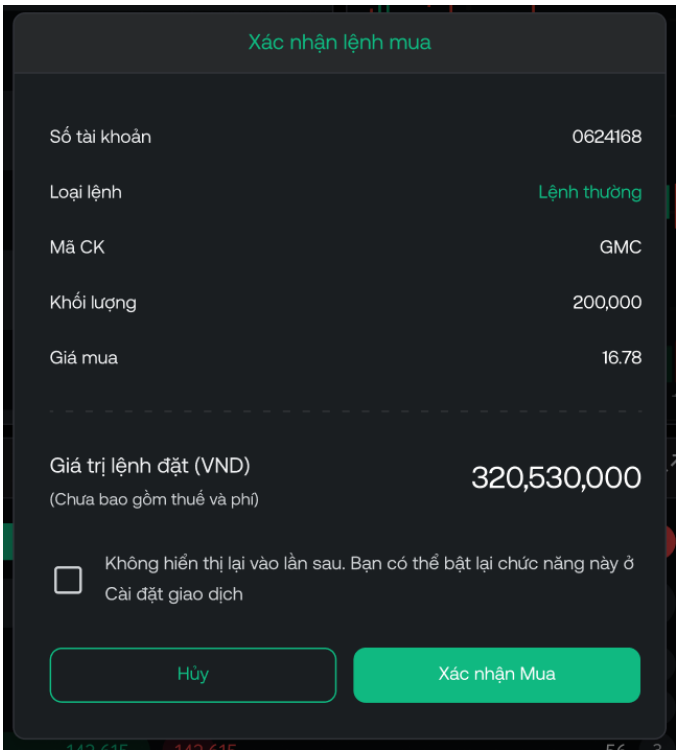
- Hệ thống tự động tính ra khối lượng tối đa.
  - ✓ Đối với lệnh mua: KL tối đa = Sức mua/ Giá (Chưa tính phí GD)
  - ✓ Đối với lệnh bán: KL tối đa = Có thể bán (= KL CK giao dịch – Đã bán trong ngày – Chuyển khoản chờ duyệt)

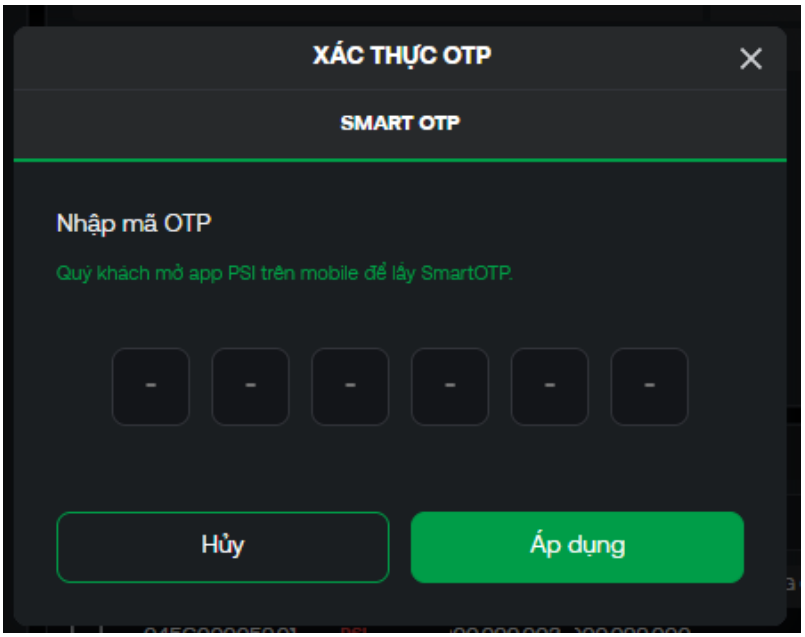
c. Nhập khối lượng. Hệ thống tính ra Giá trị lệnh
   - ✓ Mua: Giá trị lệnh = KL mua * Giá * (1 + Tỷ lệ phí)
   - ✓ Bán: Giá trị lệnh = KL bán * Giá

d. Nhấn NHẬP LỆNH để thực hiện đặt lệnh đi hoặc nhấn GIỎ LỆNH để đẩy lệnh vào Giỏ lệnh

(5) Xác nhận lệnh. Sau bước NHẬP LỆNH hệ thống mở màn hình xác nhận lệnh tổng hợp thông tin mua/bán đã nhập

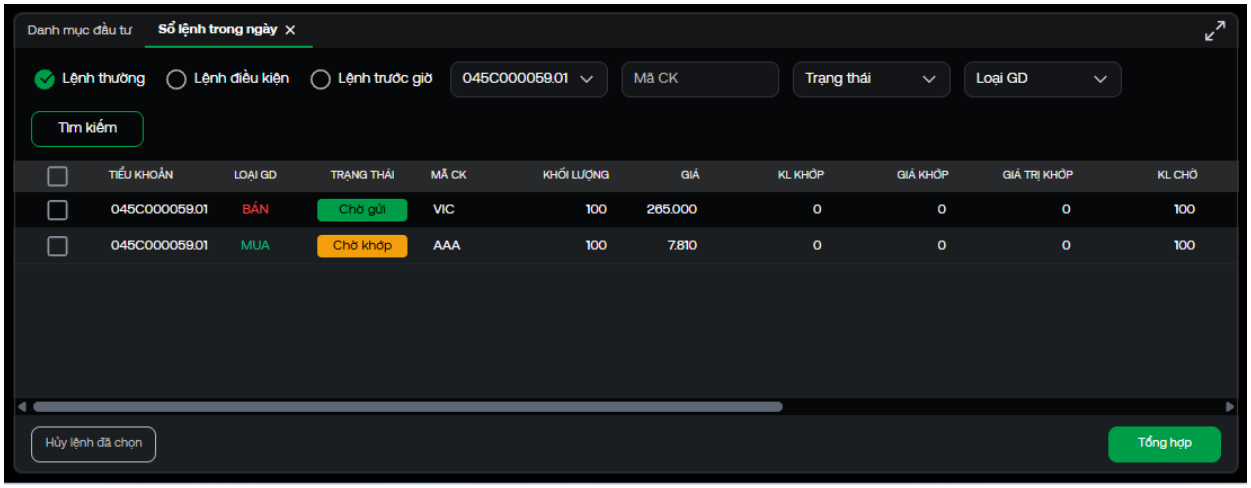
(6) Nhập mã OTP và nhấn áp dụng





1.2. *Sổ lệnh trong ngày*

- *Mục đích*: Hiển thị thông tin các lệnh đã đặt trong ngày của nhà đầu tư
- *Đường dẫn: Web/Lệnh cơ sở/ Sổ lệnh trong ngày*



1.3. *Sửa lệnh*

- *Mục đích*: Đối với sàn HNX, khi lệnh chưa khớp hoặc khớp 1 phần có thể sửa giá với phần khối lượng chờ khớp còn lại.

Đối với sàn HOSE, cho phép sửa Giá chờ khớp

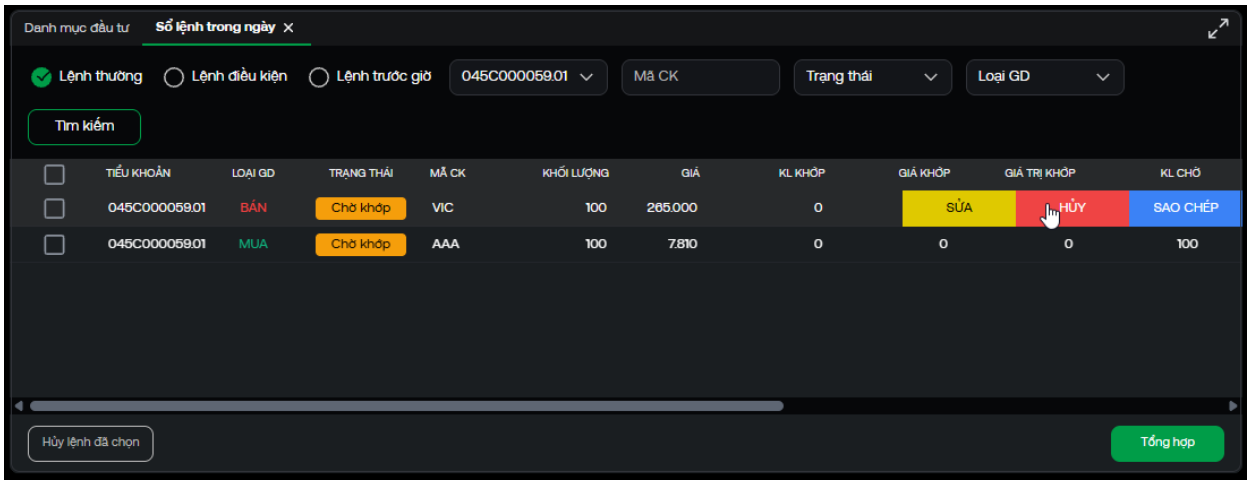
Thao tác:

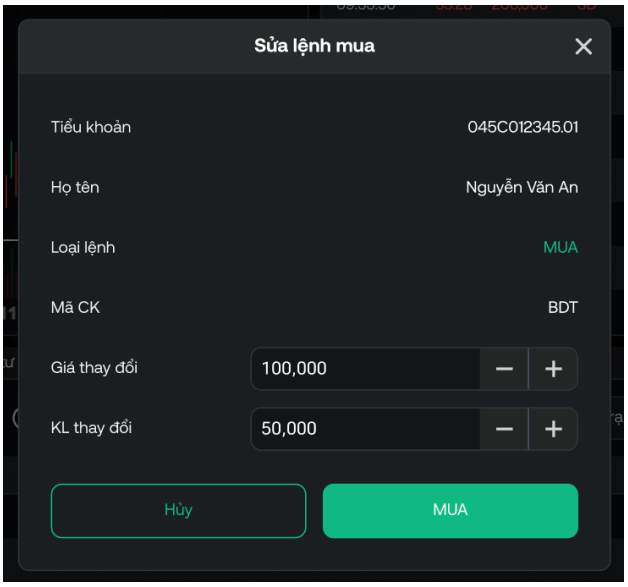
Bước 1: Focus vào lệnh chờ khớp muốn sửa và nhấp vào button sửa

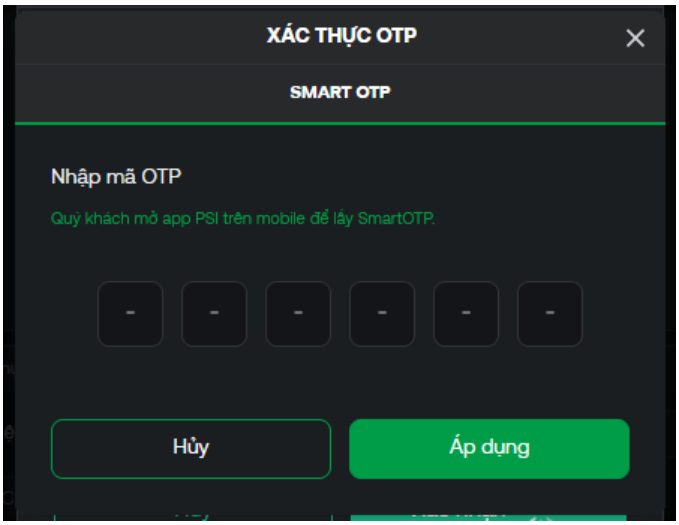
Bước 2: Nhập giá và khối lượng muốn sửa

Bước 3: Nhấn " Xác nhận"

Bước 4: Nhập OTP







1.4. *Hủy lệnh*

- *Mục đích*: Khi lệnh chưa khớp, cho phép hủy phần còn lại chờ khớp của lệnh.

(1) Chỉ hủy được lệnh đang ở trạng thái chưa duyệt hoặc chưa khớp hết

(2) Lệnh khớp 1 phần bị hủy, sẽ hủy phần còn lại chưa khớp của lệnh.

Lệnh chưa khớp sẽ bị hủy hoàn toàn.

Sau khi hủy lệnh, sàn trả về kết quả đồng thời chương trình sẽ giải tỏa tiền/CK của lệnh hủy này.

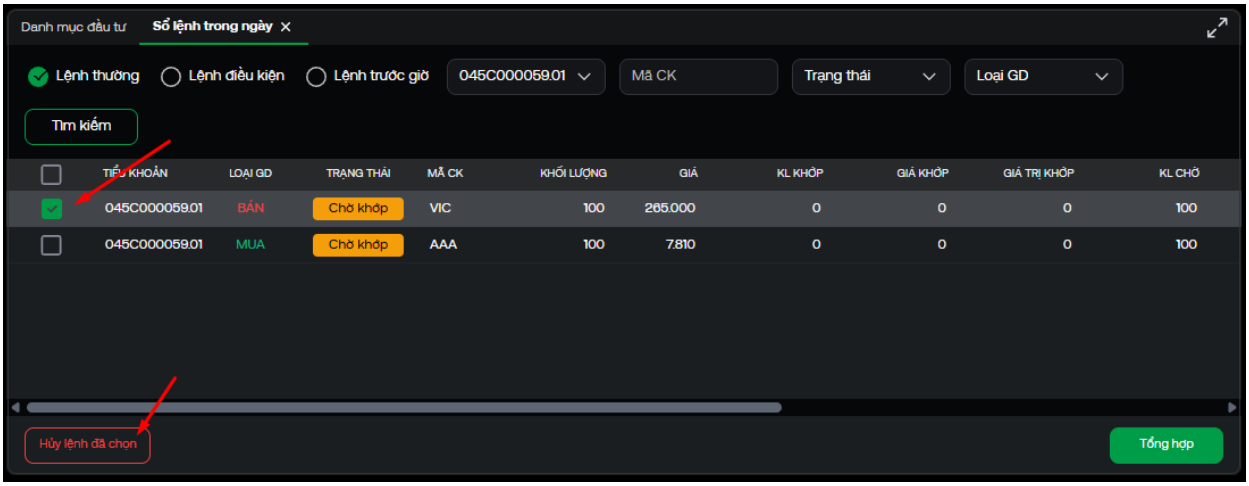
Thao tác: Web/ Lệnh cơ sở/ Sổ lệnh trong ngày

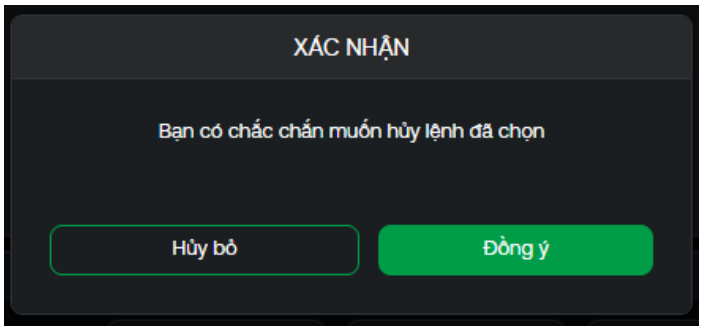
Bước 1: Tích chọn các lệnh muốn hủy

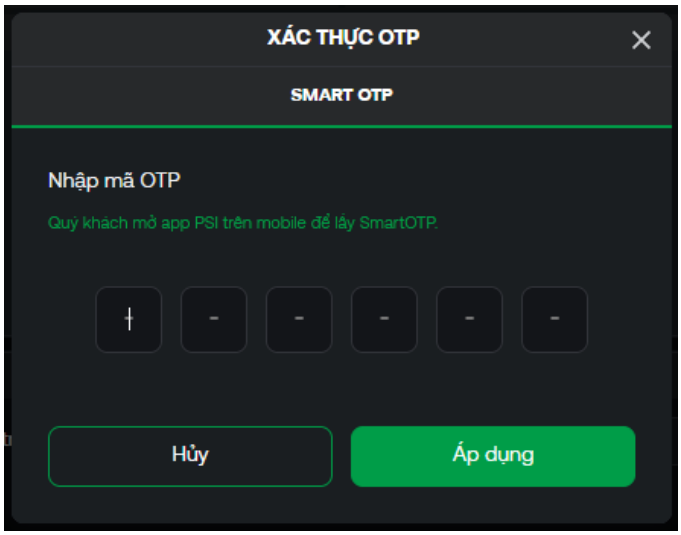
Bước 2: Nhấn " Hủy lệnh đã chọn"

Bước 3: Nhấn "Đồng ý" ở popup xác nhận

Bước 4: Nhập OTP







1.5. *Bảng giá*

- *Mục đích:*

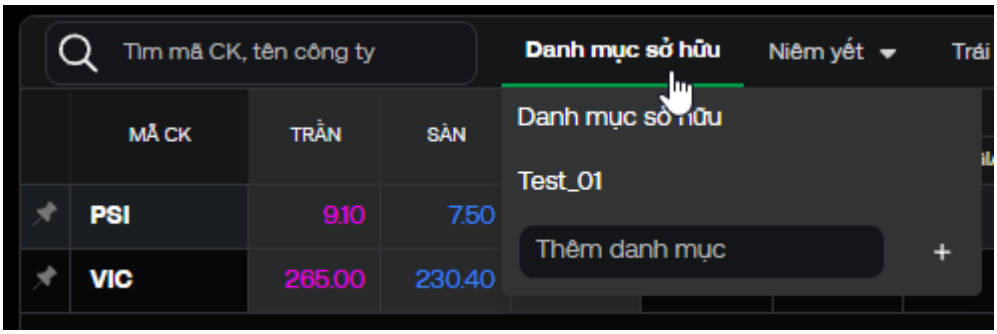
  Hiển thị thông tin như bảng giá: Các giá/khối lượng mua bán tốt nhất, thông tin khớp lệnh



1.6. *Danh mục theo dõi*

- Mục đích: Hiển thị danh mục sở hữu và các danh mục yêu thích của người dùng tự tạo ra

  Thao tác: Nhấp vảo chọn danh mục=> Danh sách xổ xuống=> chọn danh sách muốn xem



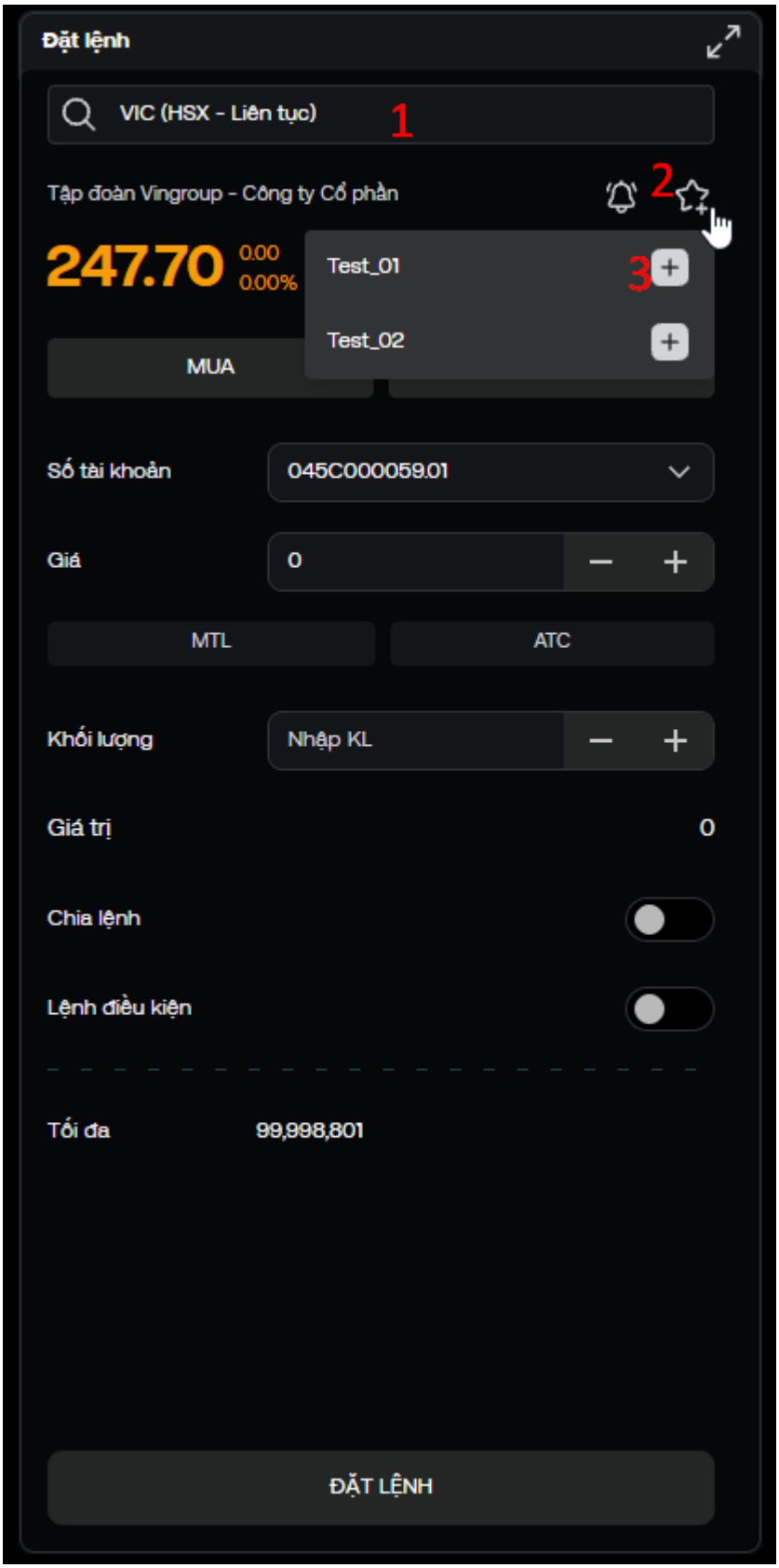
❖ ***Thêm mã CK vào danh mục:***

Thao tác:

Bước 1: Nhập mã CK cần thêm

Bước 2: Nháp vào hình ngôi sao

Bước 3: Click vào dấu + danh sách muốn thêm

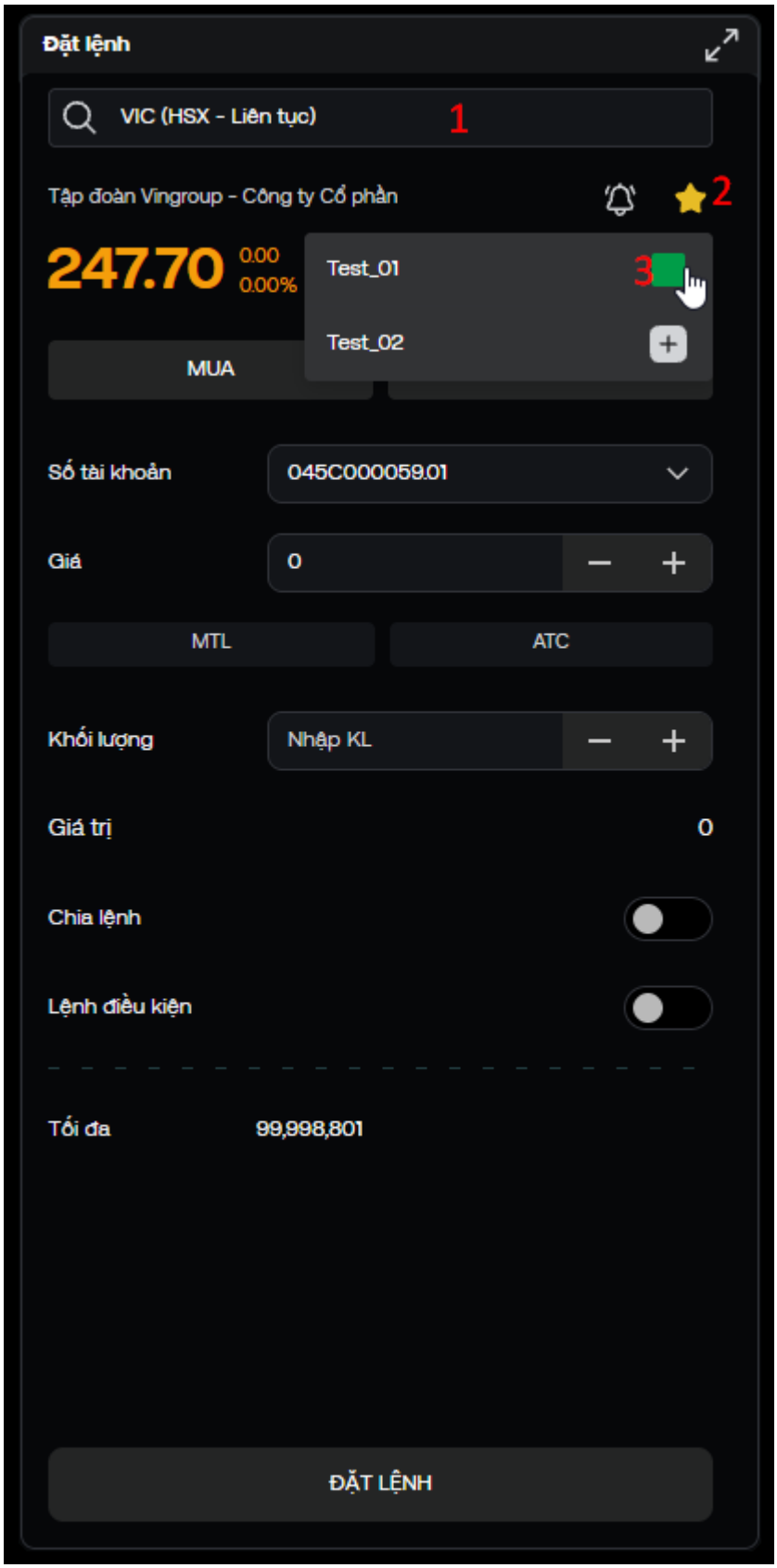


❖ ***Xóa mã CK khỏi danh mục:***

Bước 1: Nhập mã CK cần xóa

Bước 2: Nháp vào hình ngôi sao

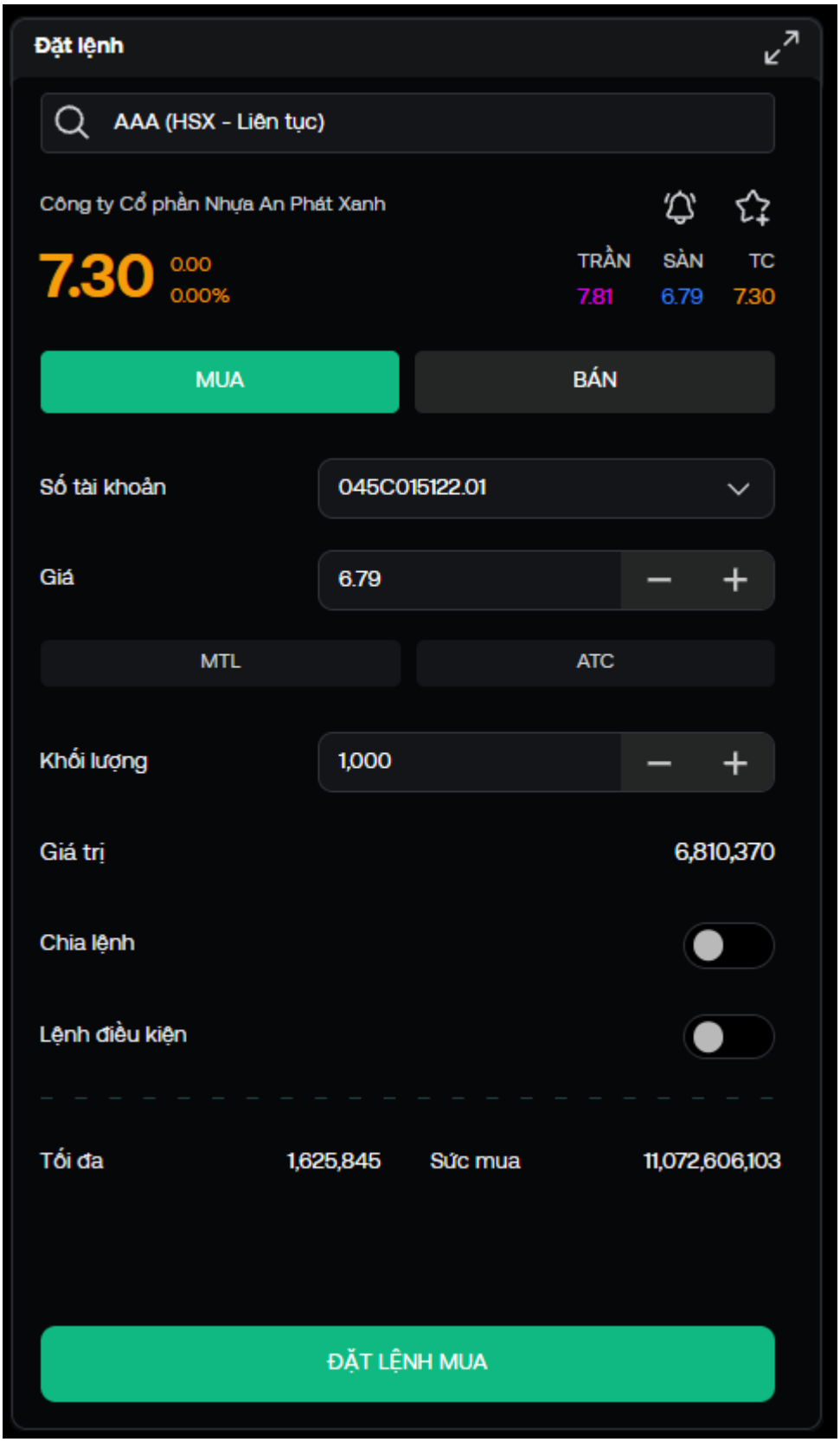
Bước 3: Click vào dấu tích danh sách muốn xóa mã CK


Đặt lệnh
VIC (HSX - Liên tục)
1
Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần
2
247.70
0.00
0.00%
Test_01
3
Test_02
MUA
Số tài khoản
045C000059.01
Giá
0
MTL
ATC
Khối lượng
Nhập KL
Giá trị
0
Chia lệnh
Lệnh điều kiện
Tối đa
99,998,801
ĐẶT LỆNH

1.7. ***Lệnh trước giờ***

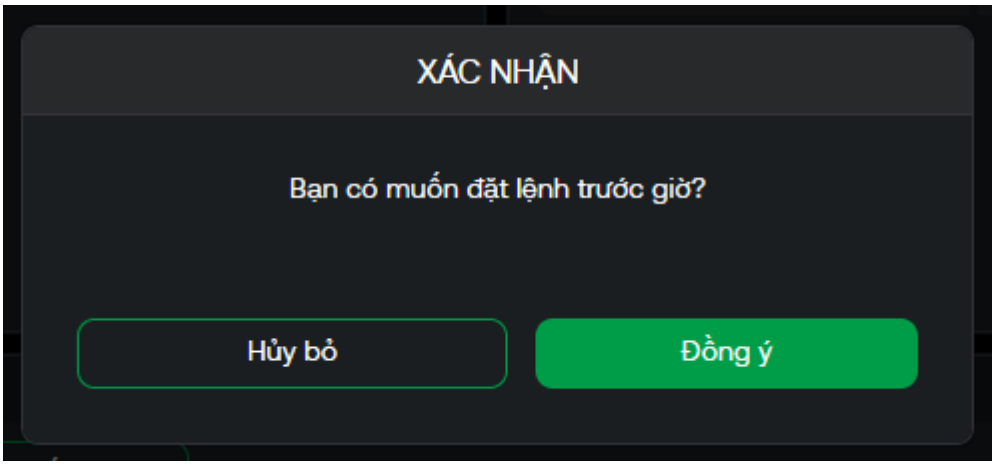
- *Mục đích: Hỗ trợ khách hàng đặt lệnh cho ngày giao dịch tiếp. Khoảng thời gian cho phép khách hàng đặt lệnh trước giờ là sau giờ kết thúc giao dịch (VD 16h) đến trước giờ mở cửa thị trường ngày hôm sau (VD 08h30)*

- *Thời gian cho phép thực hiện đặt lệnh trước giờ sẽ do công ty chứng khoán quy định*



(1) Trên form đặt lệnh: Nhập thông tin lệnh

(2) Nhấn ĐẶT LỆNH. Nếu ngoài khoảng thời gian giao dịch trực tuyến với SGD, hệ thống sẽ hiện popup confirm đặt lệnh trước giờ

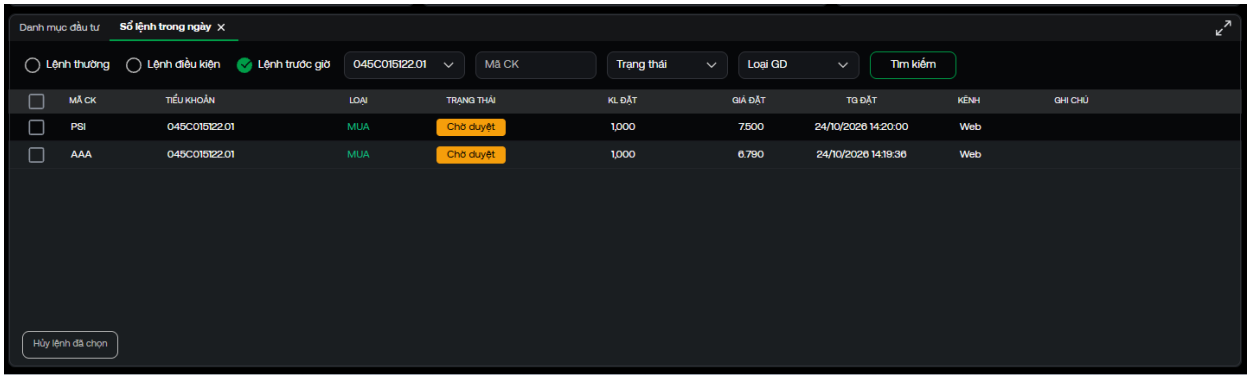


(3) Nhấn Đồng ý để tiếp tục

(4) Nhấn xác nhận ở popup xác nhận

(5) Nhập OTP và áp dụng

Lệnh hợp lệ & mã xác thực chính xác lệnh được đặt vào hệ thống nằm trong sổ lệnh trước giờ



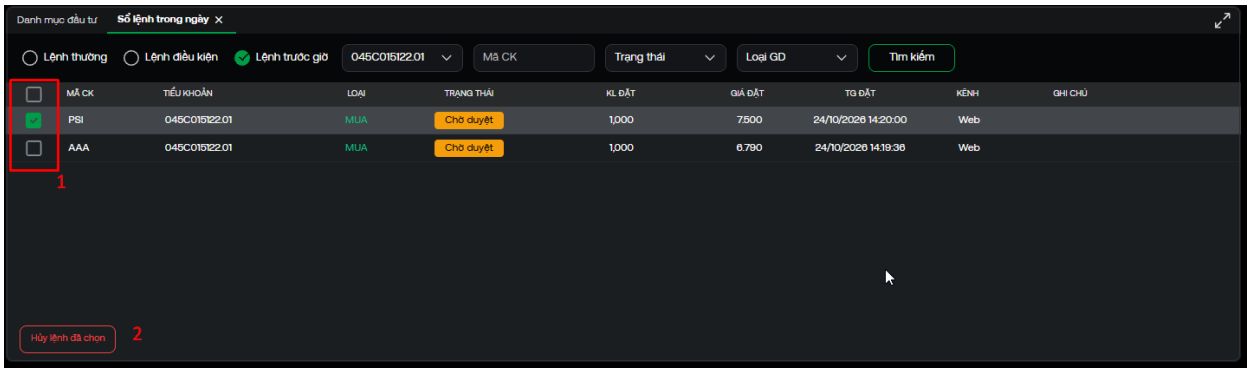
- *Hủy lệnh trước giờ:*

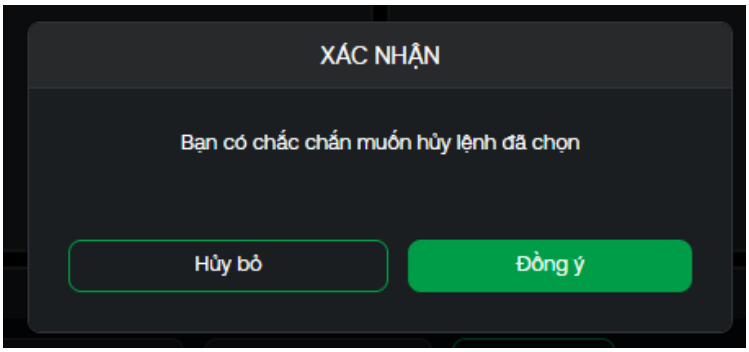
  Bước 1: Tích chọn các lệnh muốn hủy

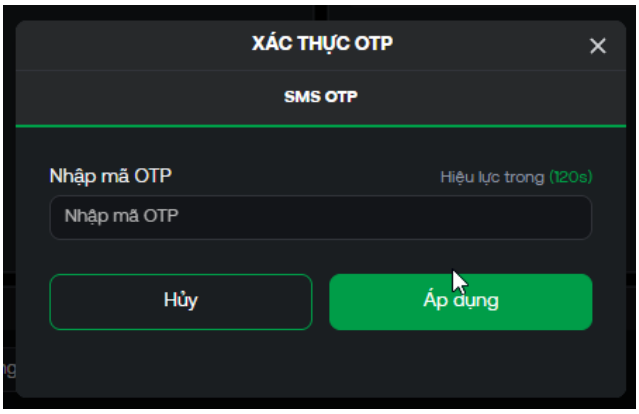
  Bước 2: Nhấn " Hủy lệnh đã chọn"

  Bước 3: Nhấn "Đồng ý" ở popup xác nhận

  Bước 4: Nhập OTP

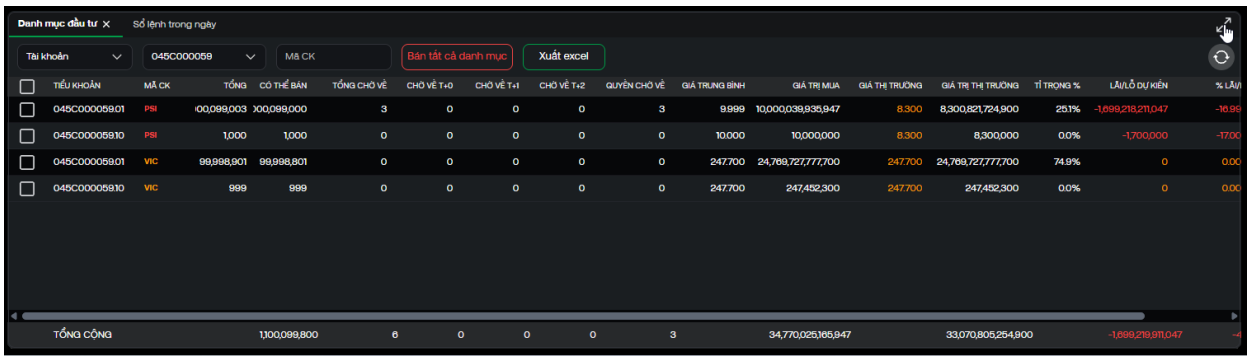






1.8. *Danh mục đầu tư*

- *Mục đích:* Danh sách chứng khoán KH đang sở hữu, NDT xem được lãi lỗ tạm tính ở thời điểm hiện tại



2. Lệnh điều kiện

- *Đường dẫn: Giao dịch/Lệnh điều kiện*
- *Mục đích:* Cho phép NĐT đặt lệnh với các điều kiện thiết lập trước.

Các thông tin trên màn hình:

(1) Nhấn chọn MUA/BÁN để xác định là lệnh mua hay lệnh bán

(2) Chọn tiểu khoản

(3) Mã CK bind giá sàn/tham chiếu/sàn trong ngày

(4) Phương thức khớp lệnh:

- ✓ Phát sinh 1 lần: Lệnh sẽ được gửi vào sàn giao dịch 1 lần duy nhất khi đã thỏa mãn các điệu kiện về lệnh (giá, khối lượng, số dư ký quỹ, ngày hiệu lực…)

  Ví dụ: KL đặt = 10.000 CP Nếu thỏa mãn về KL/số dư, hoặc ngày hiệu lực lệnh sẽ được đặt với KL = 10.000 CP (Chỉ đặt duy nhất 1 lần mặc dù khớp hay ko), sau khi lệnh được đặt thì lệnh này sẽ chuyển trạng thái Kết thúc

- ✓ Khớp đủ khối lượng đặt: trong thời gian hiệu lực của lệnh, hệ thống sẽ tự động đặt lệnh khi thỏa mãn các điều kiện của lệnh (giá, khối lượng, số dư ký quỹ, ngày hiệu lực, …) để đảm báo khớp hết khối lượng đã đăng ký mua/bán.

  Ví dụ: KL đặt = 10.000 NĐT mong muốn khớp với KL = 10.000CP trong suốt quá trình thời gian hiệu lực.

  - Ngày 1: KL đặt 10.000 Đến cuối ngày khớp 2.000 KL mong muốn khớp của KH còn lại = 10.000 – 2.000 = 8.000
  - Ngày 2: KL đặt mới = KL còn lại = 8.000

(5) Khối lượng:

- ✓ Check KL đặt tròn lô với từng sàn
- ✓ Nếu KL lô lớn --> hệ thống tự động chia lệnh

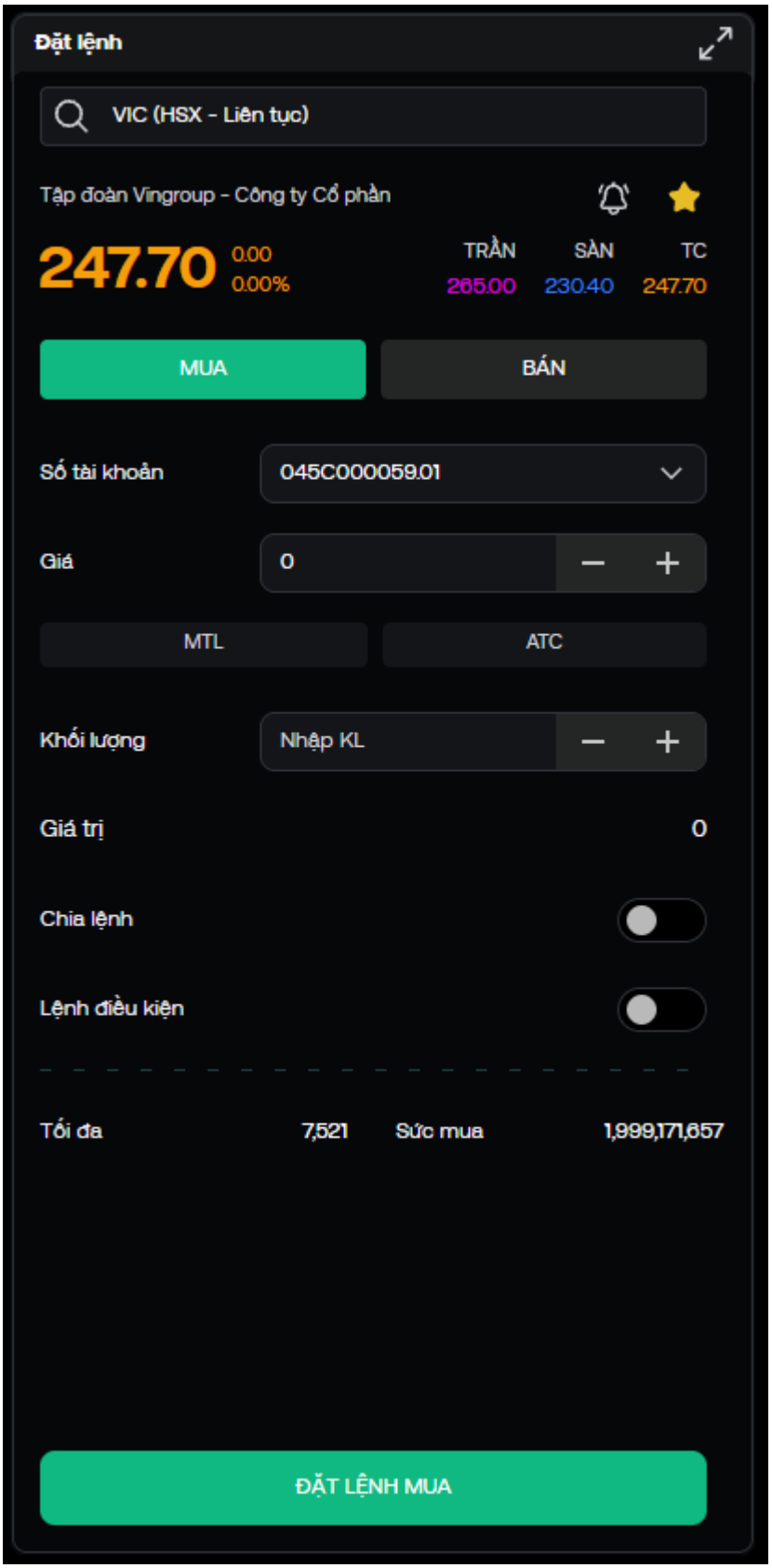
(6) Từ ngày, Đến ngày: Khoảng ngày có hiệu lực của lệnh

(7) MUA/BÁN: đặt lệnh mua/bán (nếu nhập đầy đủ điều kiện lệnh)

1. ***2.1. Lệnh trước ngày***

- Hình thức đặt lệnh trước phiên giao dịch từ 1 tới nhiều ngày với số lượng & giá đã được xác định

- Hệ thống sẽ tự động check khoảng ngày, điều kiện giá tham chiếu (nếu có) để xác định tính đúng đắn của lệnh
- Trước ngày thực hiện, lệnh đc đưa vào hệ thống chờ của CTCK. Mở cửa thị trường check roles Hợp lệ thì phi lệnh
- Giá đặt: Giá đặt của lệnh
- Điều kiện:
  - ✓ Không có điều kiện: Không cần xét tới điều kiện giá tham chiếu
  - ✓ Điều kiện về giá tham chiếu:
    - Giá tham chiếu >= giá đặt: Giá tham chiếu trong ngày phải thỏa mãn điều kiện >= giá đặt (nhập vào)
    - Giá tham chiếu <= giá đặt: Giá tham chiếu trong ngày phải thỏa mãn điều kiện <= giá đặt (nhập vào)


Đặt lệnh
VIC (HSX - Liên tục)
Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần
247.70
0.00
0.00%
TRẦN
SÀN
TC
265.00
230.40
247.70
MUA
BÁN
Số tài khoản
045C000059.01
Giá
0
MTL
ATC
Khối lượng
Nhập KL
Giá trị
0
Chia lệnh
Lệnh điều kiện
Tối đa
7,521
Sức mua
1,999,171,657
ĐẶT LỆNH MUA

- Đặt lệnh:

Bước 1: Chọn mã CK muốn mua

Bước 2: Chọn số TK

Bước 3: Chọn lệnh điều kiện: trước ngày

Bước 4: Nhập thông tin: Giá, Khối lượng, Phương thức, điều kiện, đến ngày

Bước 5: Nhấn đặt lệnh

Bước 6: Nhấn xác nhận ở popup xác nhận

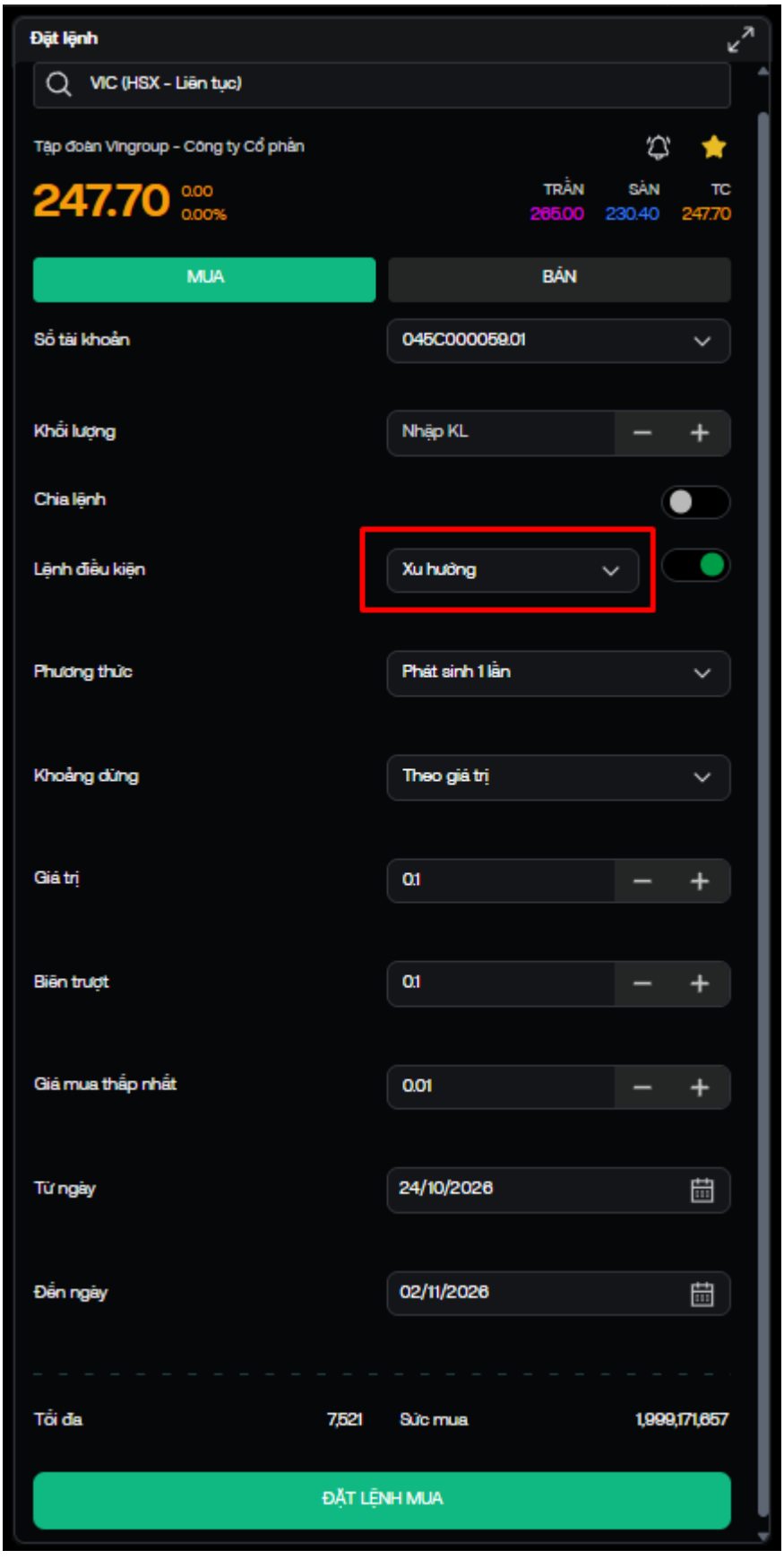
Bước 7: Nhập mã OTP

2. ***2.2. Lệnh xu hướng***

- Xu hướng mua: Giúp Nhà đầu tư mua được cổ phiếu rẻ nhất có thể trong trường hợp dự đoán thị trường sẽ giảm nhằm thiểu hóa chi phí cho khách hàng.

- Xu hướng bán: Lệnh này giúp Nhà đầu tư bảo vệ được lợi nhuận tiềm năng của mình khi xu hướng thị trường lên

- Các bước thực hiện:


Đặt lệnh
VIC (HSX - Liên tục)
Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần
247.70
0.00
0.00%
TRẦN
SÀN
TC
265.00
230.40
247.70
MUA
BÁN
Số tài khoản
045C000059.01
Khối lượng
Nhập KL
Chia lệnh
Lệnh điều kiện
Xu hướng
Phương thức
Phát sinh 1 lần
Khoảng dừng
Theo giá trị
Giá trị
0.1
Biên trượt
0.1
Giá mua thấp nhất
0.01
Từ ngày
24/10/2026
Đến ngày
02/11/2026
Tối đa
7,521
Sức mua
1,999,171,657
ĐẶT LỆNH MUA

(1) Nhập mã Chứng khoán : hệ thống hiển thị thông tin giá của mã chứng khoán trần/tham chiếu/sàn.

(2) Chọn loại lệnh Mua/ Bán

(3) Nhập số tài khoản đặt lệnh : Hiển thị tiểu khoản mặc định của khách hàng. Trường hợp tài khoản có nhiều tiểu khoản: NĐT kích vào mũi tên để chọn tiểu khoản muốn đặt lệnh.

(4) Chọn Lệnh điều kiện = Xu hướng

(5) Chọn Phương thức (Phát sinh 1 lần / Khớp đủ khối lượng)

(6) Chọn khoảng dừng (Theo giá trị/ Theo %)

(7) Nhập Giá trị

(8) Nhập Biên trượt

(9) Nhập Giá mua thấp nhất (Giá bán cao nhất – Lệnh bán)

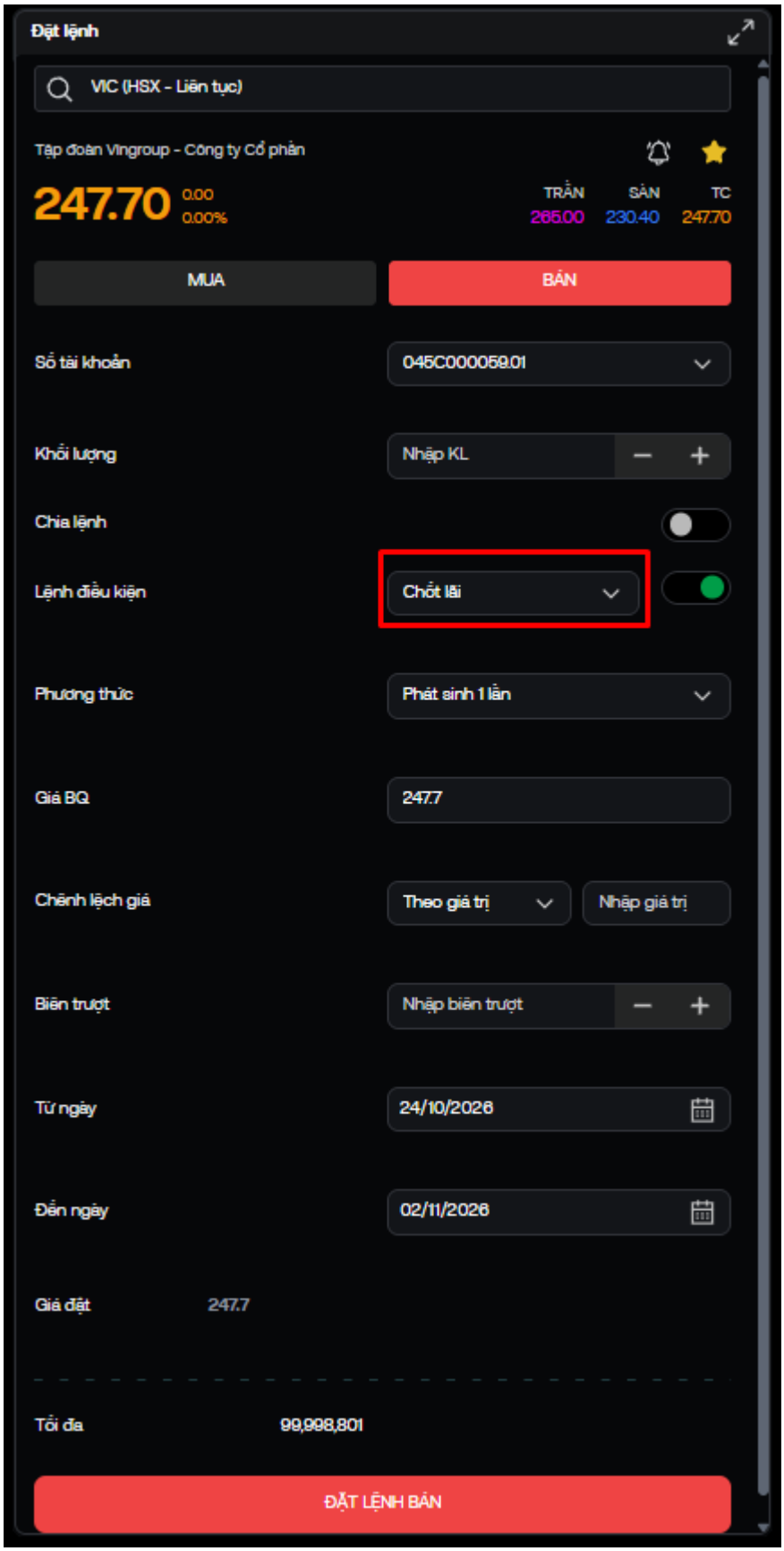
(10)Nhập Đến ngày

(11)Nhấn Button Đặt lệnh

3. ***2.3. Lệnh chốt lãi***

- Là mức giá bán được Khách hàng thiết lập cao hơn giá bình quân mua 1 khoảng giá trị tuyệt đối hoặc theo phần trăm nào đó

- *Lệnh chốt lãi chỉ áp dụng đối với lệnh BÁN*


Đặt lệnh
VIC (HSX - Liên tục)
Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần
247.70
0.00
0.00%
TRẦN
SÀN
TC
265.00
230.40
247.70
MUA
BÁN
Số tài khoản
045C000059.01
Khối lượng
Nhập KL
Chia lệnh
Lệnh điều kiện
Chốt lãi
Phương thức
Phát sinh 1 lần
Giá BQ
247.7
Chênh lệch giá
Theo giá trị
Nhập giá trị
Biên trượt
Nhập biên trượt
Từ ngày
24/10/2026
Đến ngày
02/11/2026
Giá đặt
247.7
Tối đa
99,998,801
ĐẶT LỆNH BÁN

(1) Nhập mã chứng khoán: hệ thống hiển thị thông tin giá của mã chứng khoán trần/tham chiếu/sàn.

(2) Chọn loại lệnh Bán

(3) Nhập số tài khoản đặt lệnh : Hiển thị tiểu khoản mặc định của khách hàng. Trường hợp tài khoản có nhiều tiểu khoản: NĐT kích vào mũi tên để chọn tiểu khoản muốn đặt lệnh.

(4) Chọn Lệnh điều kiện = Chốt lãi

(5) Chọn Phương thức (Phát sinh 1 lần / Khớp đủ khối lượng)

(6) Nhập Giá BQ

(7) Chọn Chênh lệch giá (Theo giá trị/ Theo %_

(8) Nhập Giá trị

(9) Nhập Biên trượt

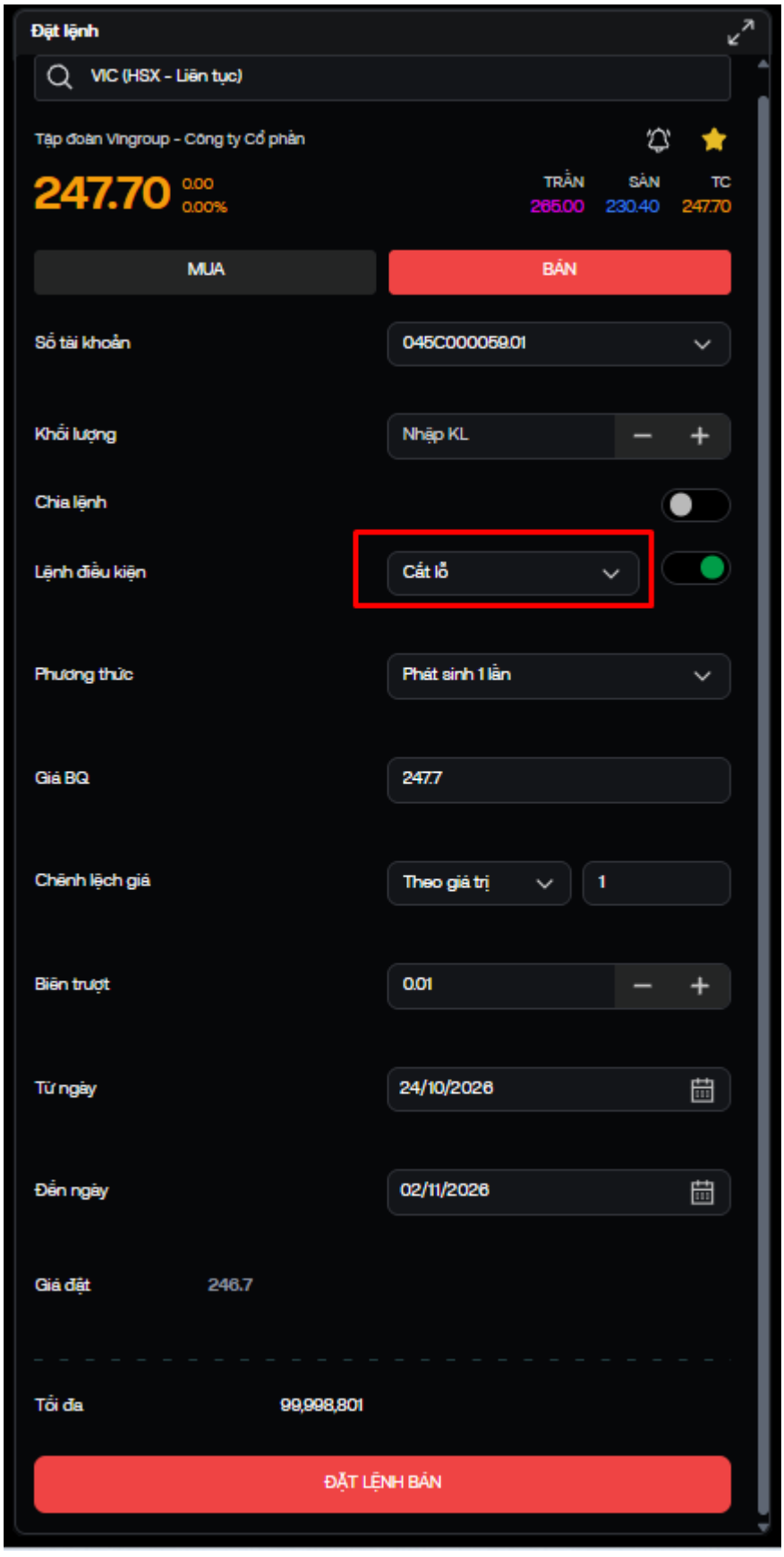
(10) Nhập đến ngày

(11) Nhấn Button đặt lệnh Bán

4. ***2.4. Lệnh cắt lỗ***

- Là mức giá bán được Khách hàng thiết lập thấp hơn giá bình quân mua 1 khoảng giá trị tuyệt đối hoặc theo phần trăm nào đó

- *Lệnh cắt lỗ chỉ áp dụng đối với lệnh BÁN*


Đặt lệnh
VIC (HSX - Liên tục)
Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần
247.70
0.00
0.00%
TRẦN
SÀN
TC
265.00
230.40
247.70
MUA
BÁN
Số tài khoản
045C000059.01
Khối lượng
Nhập KL
Chia lệnh
Lệnh điều kiện
Cắt lỗ
Phương thức
Phát sinh 1 lần
Giá BQ
247.7
Chênh lệch giá
Theo giá trị
1
Biên trượt
0.01
Từ ngày
24/10/2026
Đến ngày
02/11/2026
Giá đặt
246.7
Tối đa
99,998,801
ĐẶT LỆNH BÁN

(1) Nhập mã chứng khoán: hệ thống hiển thị thông tin giá của mã chứng khoán trần/tham chiếu/sàn.

(2) Chọn loại lệnh Bán

(3) Nhập số tài khoản đặt lệnh : Hiển thị tiểu khoản mặc định của khách hàng. Trường hợp tài khoản có nhiều tiểu khoản: NĐT kích vào mũi tên để chọn tiểu khoản muốn đặt lệnh.

(4) Chọn Lệnh điều kiện = Cắt lỗ

(5) Chọn Phương thức (Phát sinh 1 lần / Khớp đủ khối lượng)

(6) Nhập Giá BQ

(7) Chọn Chênh lệch giá (Theo giá trị/ Theo %)

(8) Nhập Giá trị

(9) Nhập Biên trượt

(10) Nhập đến ngày

(11) Nhấn Button đặt lệnh Bán

5. ***2.5. Lệnh tranh mua, tranh bán***

- Là lệnh sẵn sàng Mua/Bán với bất cứ mức giá nào.

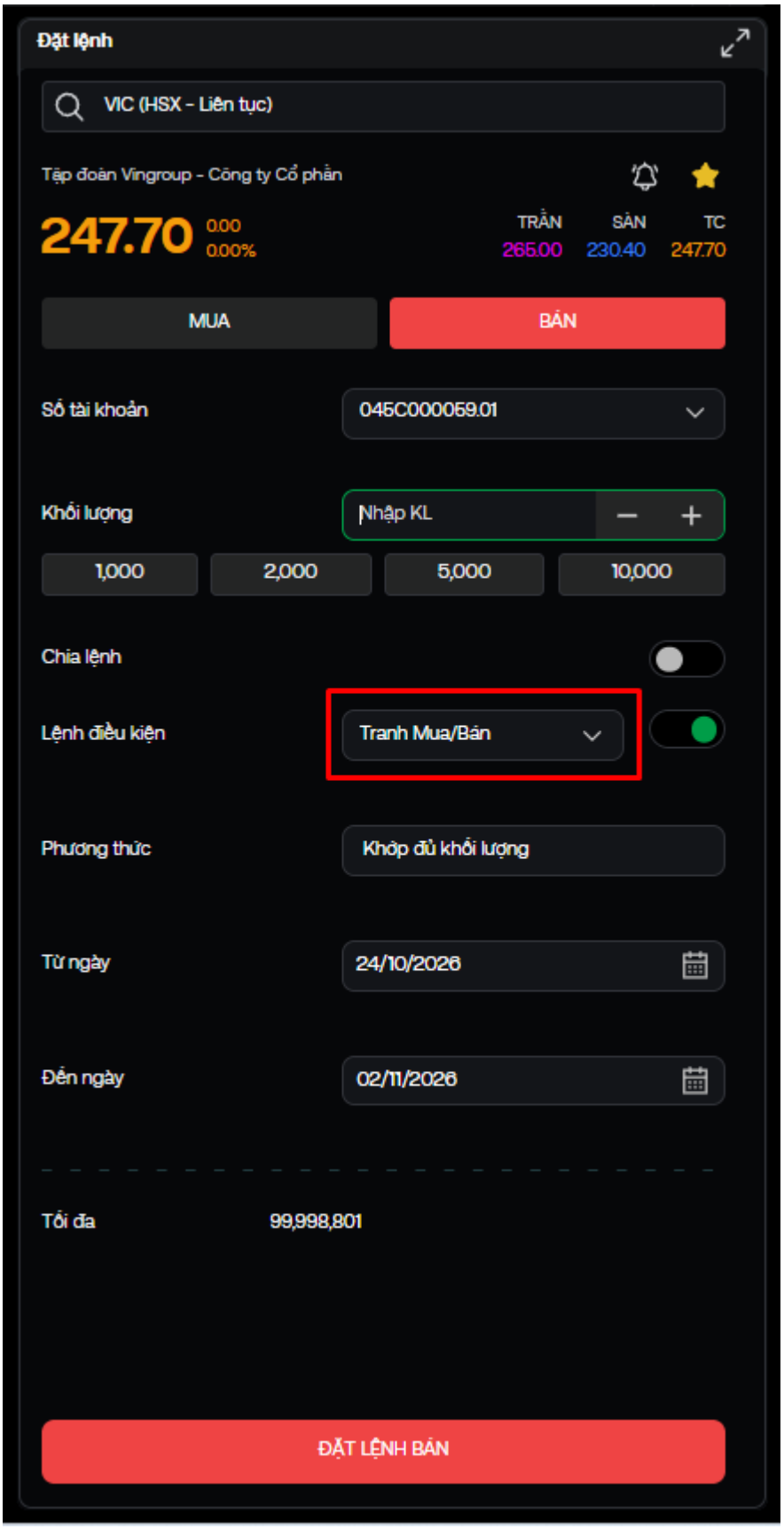
- Điều này tương đương KH sẵn sàng Mua ở các mức giá ATO/trần/ATC và sẵn sàng Bán ở các mức giá ATO/sàn/ATC. Lệnh này thích hợp với những cổ phiếu niêm yết trên HSX.

- Tại ngày hiệu lực, hệ thống sẽ đẩy toàn bộ khối lượng đặt mua vào sàn với giá ATO.

- Nếu kết thúc phiên mở cửa ATO, lệnh ATO không khớp hoặc khớp một phần thì phần còn lại sẽ tự động chuyển sang lệnh mua giá trần/ bán giá sàn.

- Nếu kết thúc phiên khớp lệnh liên tục, lệnh không khớp hoặc khớp một phần thì phần còn lại sẽ tự động chuyển sang lệnh mua/bán giá ATC.

- Nếu kết thúc ngày, trong khoảng thời gian lệnh vẫn còn hiệu lực, lệnh chưa khớp hết sẽ được kích hoạt lại vào ngày giao dịch tiếp theo và khớp cho đến khi khớp đủ khối lượng đặt.


Đặt lệnh
VIC (HSX - Liên tục)
Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần
247.70
0.00
0.00%
TRẦN
265.00
SÀN
230.40
TC
247.70
MUA
BÁN
Số tài khoản
045C000059.01
Khối lượng
Nhập KL
1,000
2,000
5,000
10,000
Chia lệnh
Lệnh điều kiện
Tranh Mua/Bán
Phương thức
Khớp đủ khối lượng
Từ ngày
24/10/2026
Đến ngày
02/11/2026
Tối đa
99,998,801
ĐẶT LỆNH BÁN

(1) Nhập mã chứng khoán: hệ thống hiển thị thông tin giá của mã chứng khoán trần/tham chiếu/sàn.

(2) Chọn loại lệnh Mua/ Bán

(3) Nhập số tài khoản đặt lệnh : Hiển thị tiểu khoản mặc định của khách hàng. Trường hợp tài khoản có nhiều tiểu khoản: NĐT kích vào mũi tên để chọn tiểu khoản muốn đặt lệnh.

(4) Chọn Lệnh điều kiện = Tranh mua/ bán

(5) Nhập Khối lượng

(6) Phương thức: Mặc định = khớp đủ khối lượng

(7) Đến ngày

(8) Nhấn button Đặt lệnh

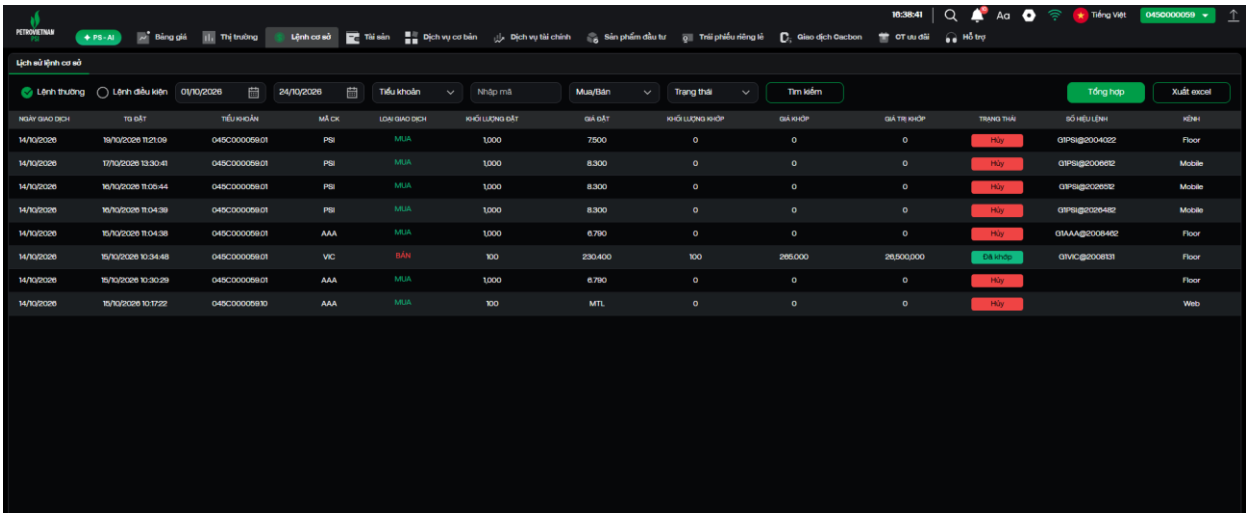
3. Lịch sử lệnh

Mục đích: Cho phép người dùng xem lịch sử đặt lệnh cơ sở thường và điều kiện, lệnh phái sinh thường và diều kiện

- Lệnh cơ sở thường

  Bộ lọc:

  + Loại lệnh: Lệnh thường
  + Từ ngày
  + Đến ngày
  + TK
  + Mã CK
  + Loại giao dịch
  + Trạng thái



❖ Lệnh cơ sở điều kiện

+ Loại lệnh: Lệnh điều kiện

+ Từ ngày

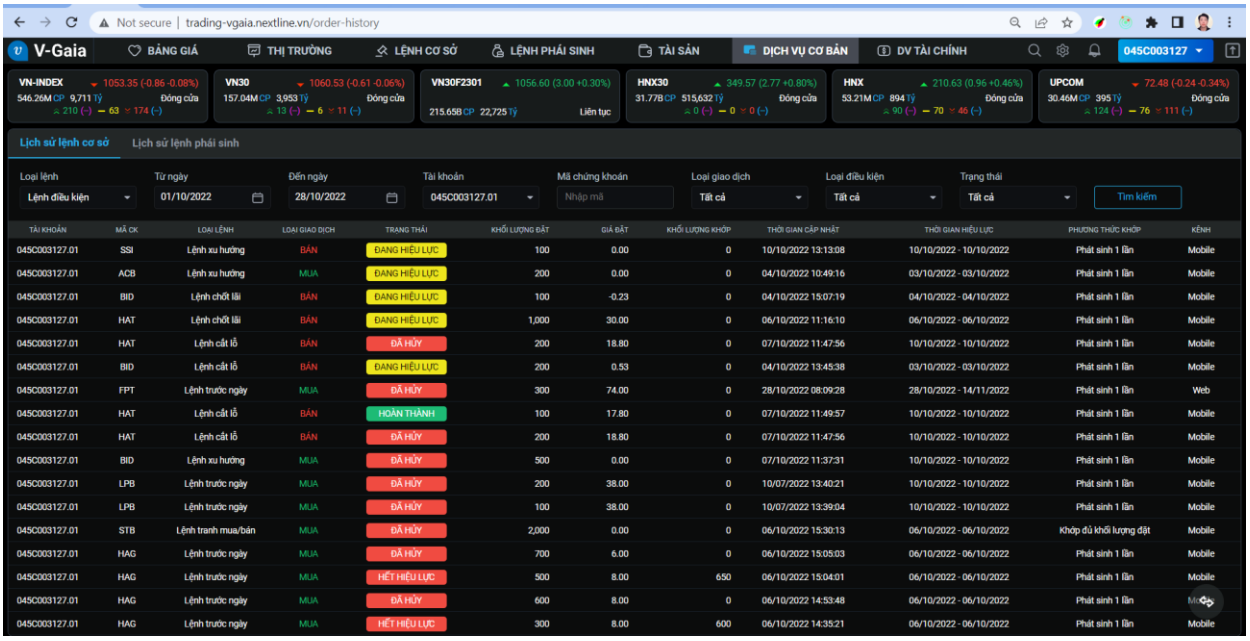
+ Đến ngày

+ TK

+ Mã CK

+ Loại giao dịch

+ Trạng thái



4. Xác nhận lệnh online

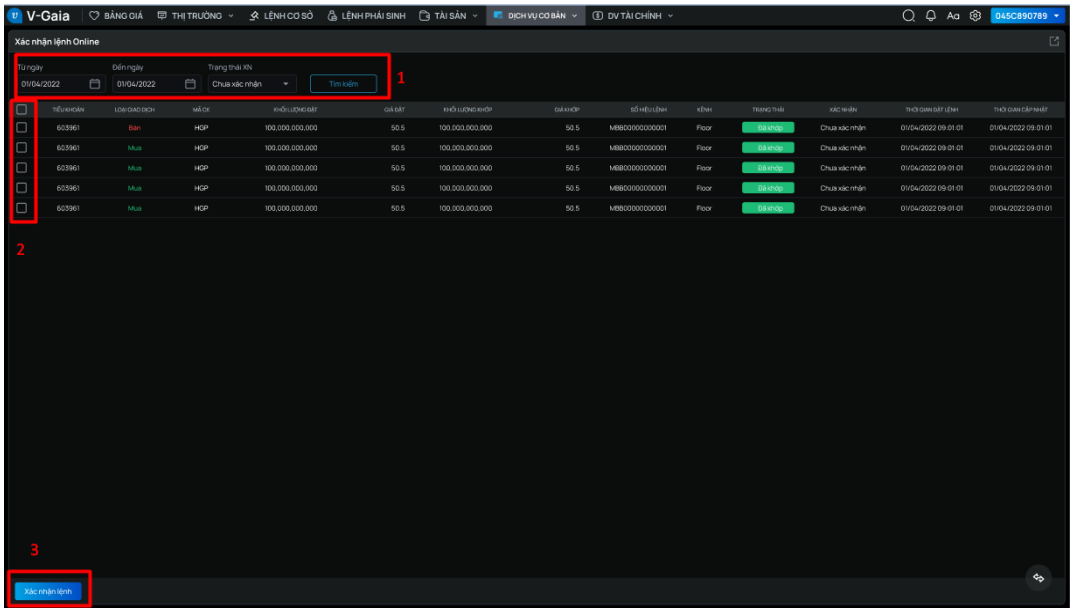
- *Đường dẫn: Lệnh cơ sở/ Quản lý XNL Online*
- *Mục đích: Nhà đầu tư xác nhận được lệnh qua kênh onl*

Bước 1: Lọc bộ lọc từ ngày đến ngày , trạng thái chưa xác nhận và nhấn tìm kiếm=> Hiển thị danh sách lệnh cần xác nhận

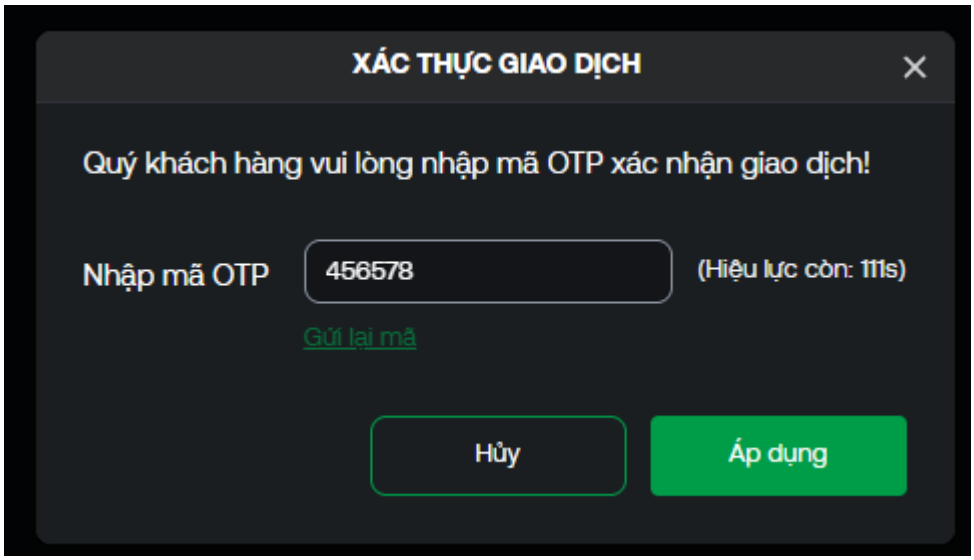
Bước 2: Tích chọn lệnh muốn xác nhận

Bước 3: Nhấn xác nhận lệnh

Bước 4: Nhập mã OTP và nhấn áp dụng







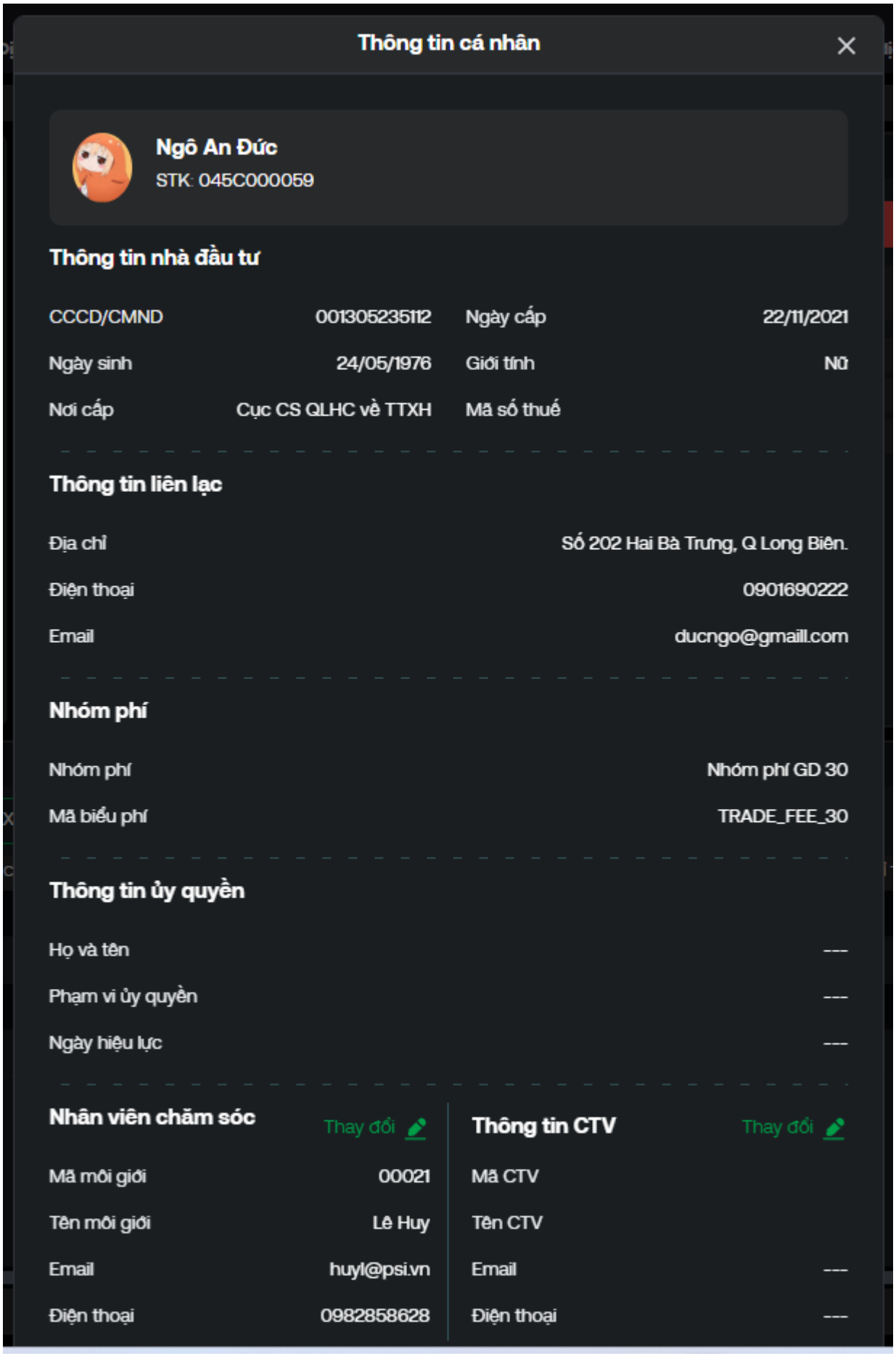
III. QUẢN LÝ TÀI KHOẢN

1. Thông tin tài khoản

- *Đường dẫn: Button số tài khoản/ Thông tin tài khoản*
- *Mục đích:* Vấn tin thông tin tài khoản

Thông tin trên màn hình: Hiển thị tất cả các thông tin về tài khoản bao gồm:

- Thông tin nhà đầu tư:Tên nhà đầu tư, STK,CMND/CCCD, ngày cấp, ngày hết hạn, ngày sinh, giới tính, Nơi cấp CMND, Địa chỉ, Điện thoại, Email, Ngày mở TK
- Thông tin ủy quyền
- Nhân Viên chăm sóc

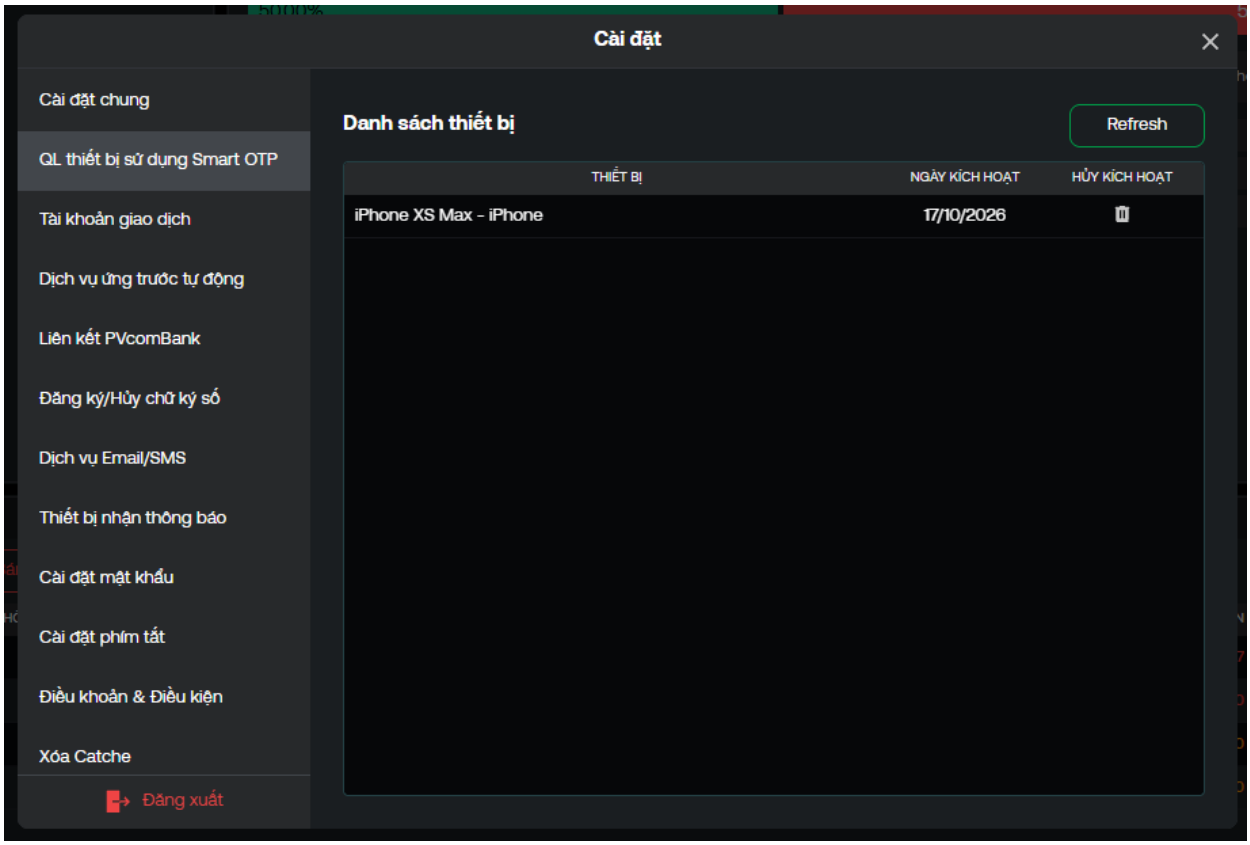

Thông tin cá nhân
Ngô An Đức
STK: 045C000059
Thông tin nhà đầu tư
CCCD/CMND 001305235112
Ngày cấp 22/11/2021
Ngày sinh 24/05/1976
Giới tính Nữ
Nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH
Mã số thuế
Thông tin liên lạc
Địa chỉ Số 202 Hai Bà Trưng, Q Long Biên.
Điện thoại 0901690222
Email ducngo@gmaill.com
Nhóm phí
Nhóm phí Nhóm phí GD 30
Mã biểu phí TRADE_FEE_30
Thông tin ủy quyền
Họ và tên ---
Phạm vi ủy quyền ---
Ngày hiệu lực ---
Nhân viên chăm sóc
Thay đổi
Mã môi giới 00021
Tên môi giới Lê Huy
Email huyl@psi.vn
Điện thoại 0982858628
Thông tin CTV
Thay đổi
Mã CTV
Tên CTV
Email ---
Điện thoại ---

2. Quản lý thiết bị sử dụng SmartOTP

- *Đường dẫn:Cài đặt / Quản lý thiết bị sử dụng SmartOTP*
- *Mục đích:* Xem danh sách các thiết bị đã đăng ký sử dụng SmartOTP để giao dịch; Chức năng xóa thiết bị đang đăng ký SmartOTP

❖ *Xem danh sách thiết bị đã đăng ký sử dụng SmartOTP*

Bao gồm: Tên thiết bị, Ngày kích hoạt

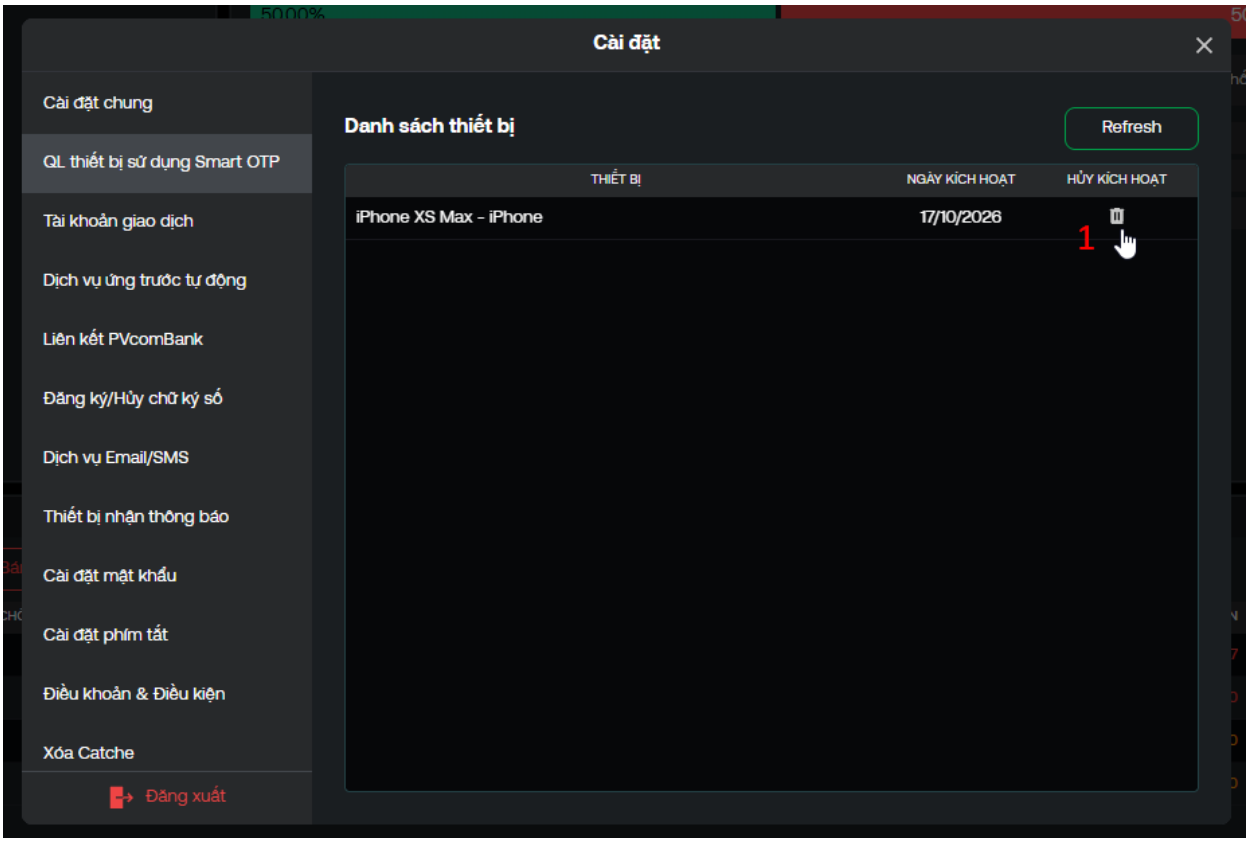


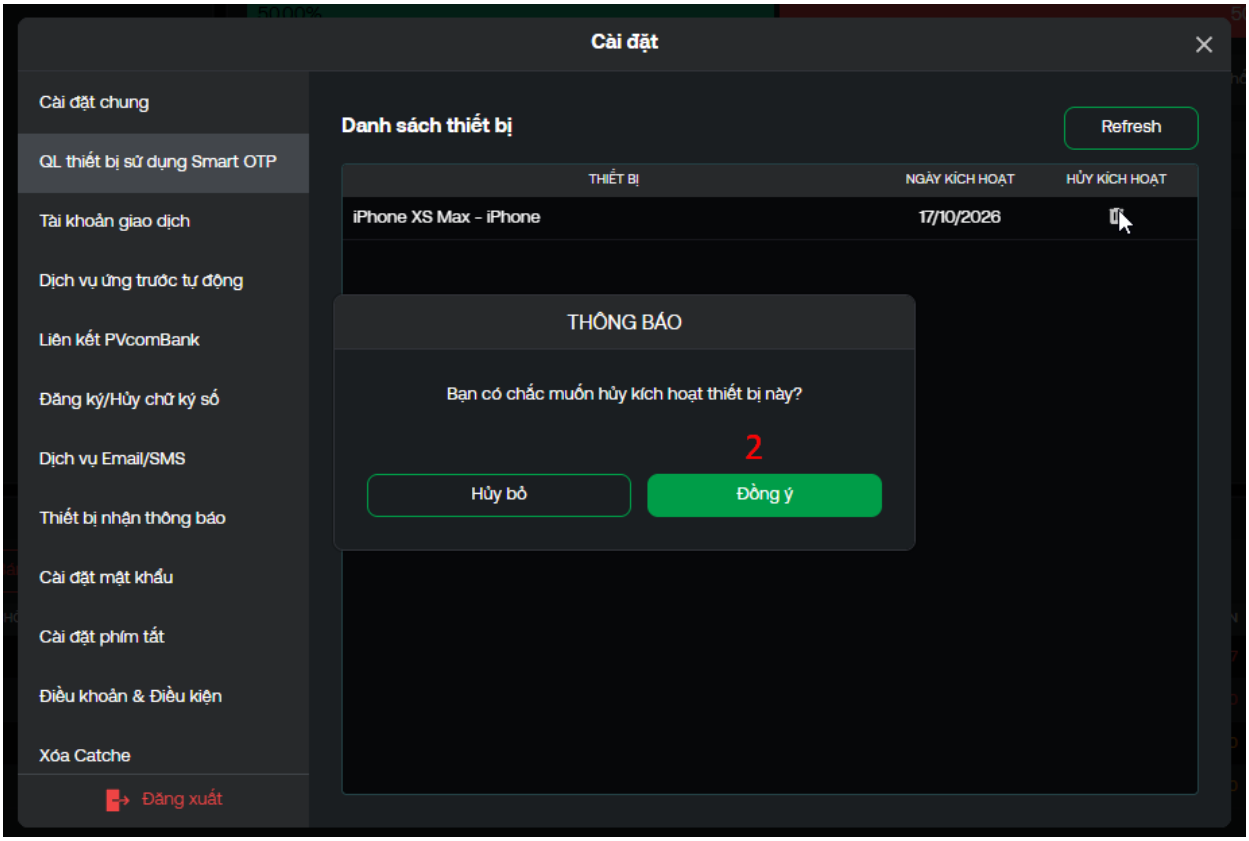
❖ *Xóa thiết bị đã đăng ký SmartOTP*

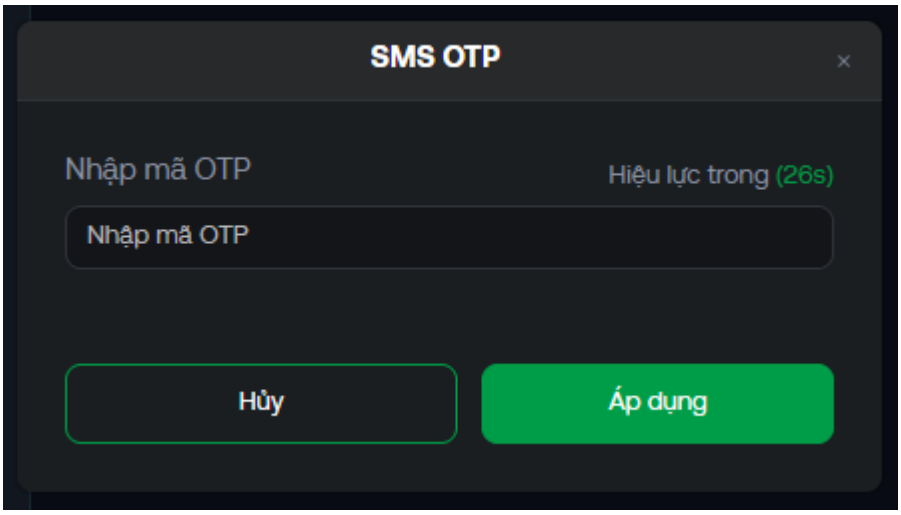
Bước 1: Click vào biểu tượng thùng rác ở thiết bị muốn xóa

Bước 2: Nhấn đồng ý ở popup xác nhận

Bước 3: Nhập mã OTP


Cài đặt
Cài đặt chung
QL thiết bị sử dụng Smart OTP
Tài khoản giao dịch
Dịch vụ ứng trước tự động
Liên kết PVcomBank
Đăng ký/Hủy chữ ký số
Dịch vụ Email/SMS
Thiết bị nhận thông báo
Cài đặt mật khẩu
Cài đặt phím tắt
Điều khoản & Điều kiện
Xóa Catche
Đăng xuất
Danh sách thiết bị
Refresh
THIẾT BỊ
NGÀY KÍCH HOẠT
HỦY KÍCH HOẠT
iPhone XS Max – iPhone
17/10/2026
1


Cài đặt
Cài đặt chung
QL thiết bị sử dụng Smart OTP
Tài khoản giao dịch
Dịch vụ ứng trước tự động
Liên kết PVcomBank
Đăng ký/Hủy chữ ký số
Dịch vụ Email/SMS
Thiết bị nhận thông báo
Cài đặt mật khẩu
Cài đặt phím tắt
Điều khoản & Điều kiện
Xóa Catche
Đăng xuất
Danh sách thiết bị
Refresh
THIẾT BỊ
NGÀY KÍCH HOẠT
HỦY KÍCH HOẠT
iPhone XS Max – iPhone
17/10/2026
THÔNG BÁO
Bạn có chắc muốn hủy kích hoạt thiết bị này?
2
Hủy bỏ
Đồng ý



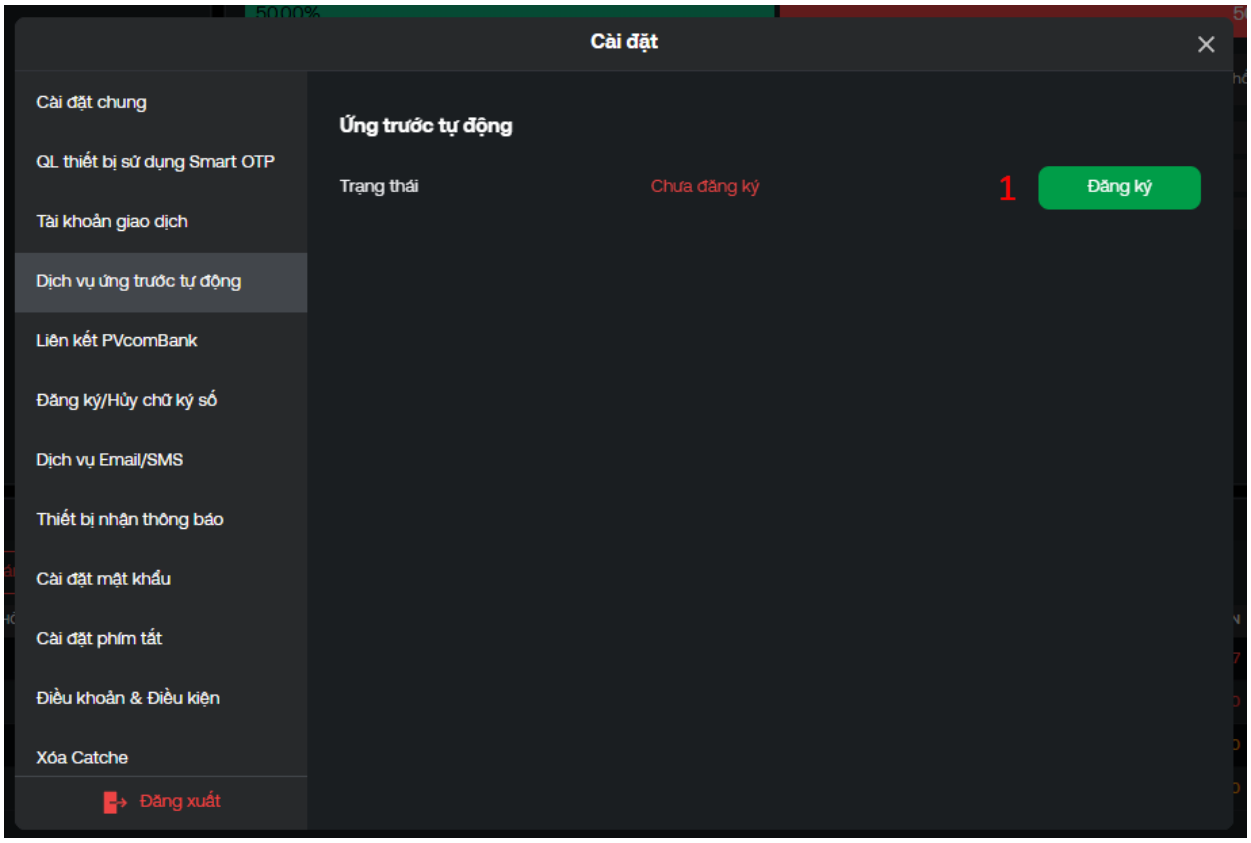
3. Dịch vụ ứng trước tự động

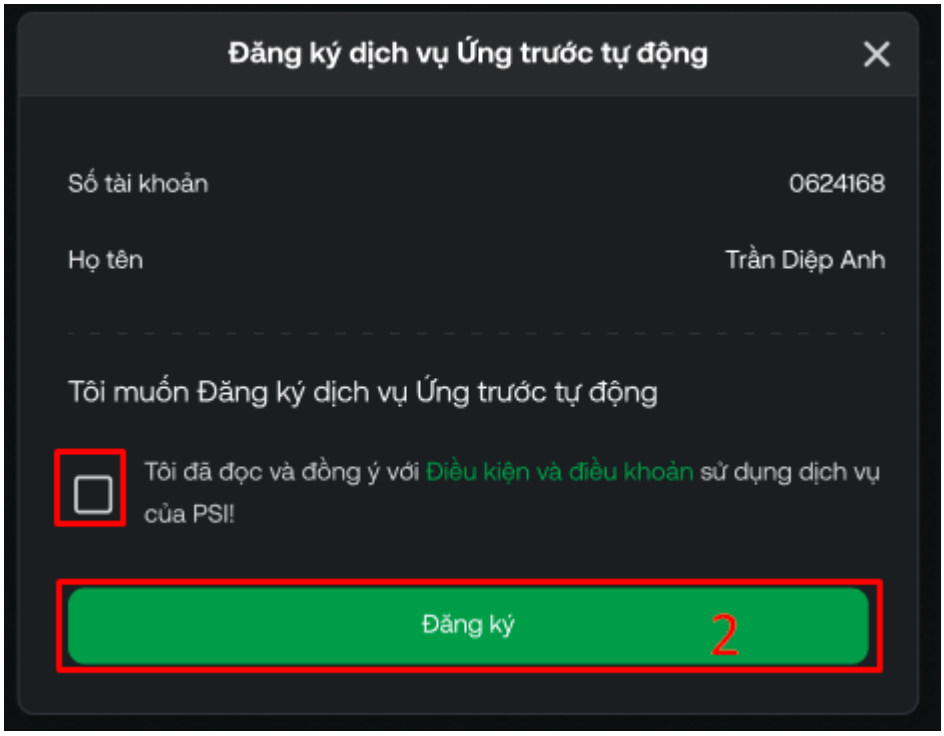
- Đường dẫn:Cài đặt / Dịch vụ ứng trước tự động
- Mục đích: Giúp khách hàng tự động ứng trước tiền bán chờ về và làm tăng sức mua
- ƯT tự động = ∑(GTGD lệnh bán – Đã ứng trước) * Tỉ lệ ứng trước tự động
  - ❖ Chức năng đăng ký dịch vụ ứng trước tự động

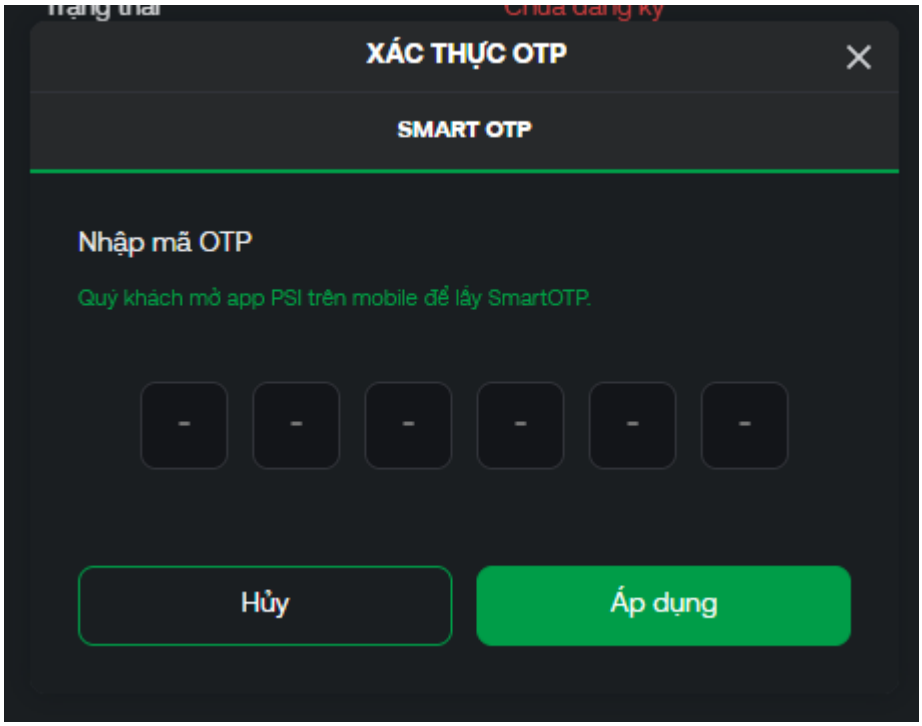
    Bước 1: Click vào button “ Đăng Ký”

    Bước 2: Kiểm tra ND bao gồm : STK, Họ và tên; Click tích “ Tôi đã đọc và đồng ý với Điều kiện và điều khoản sử dụng dịch vụ của PSI” và Click vào đăng ký

    Bước 3: Nhập OTP


Cài đặt
Cài đặt chung
QL thiết bị sử dụng Smart OTP
Tài khoản giao dịch
Dịch vụ ứng trước tự động
Liên kết PVcomBank
Đăng ký/Hủy chữ ký số
Dịch vụ Email/SMS
Thiết bị nhận thông báo
Cài đặt mật khẩu
Cài đặt phím tắt
Điều khoản & Điều kiện
Xóa Catche
Đăng xuất
Ứng trước tự động
Trạng thái
Chưa đăng ký
1
Đăng ký


Đăng ký dịch vụ Ứng trước tự động
Số tài khoản
0624168
Họ tên
Trần Diệp Anh
Tôi muốn Đăng ký dịch vụ Ứng trước tự động
Tôi đã đọc và đồng ý với Điều kiện và điều khoản sử dụng dịch vụ của PSI!
Đăng ký
2



- ❖ Chức năng hủy đăng ký Tự động ứng trước tiền bán

4. Cài đặt mật khẩu

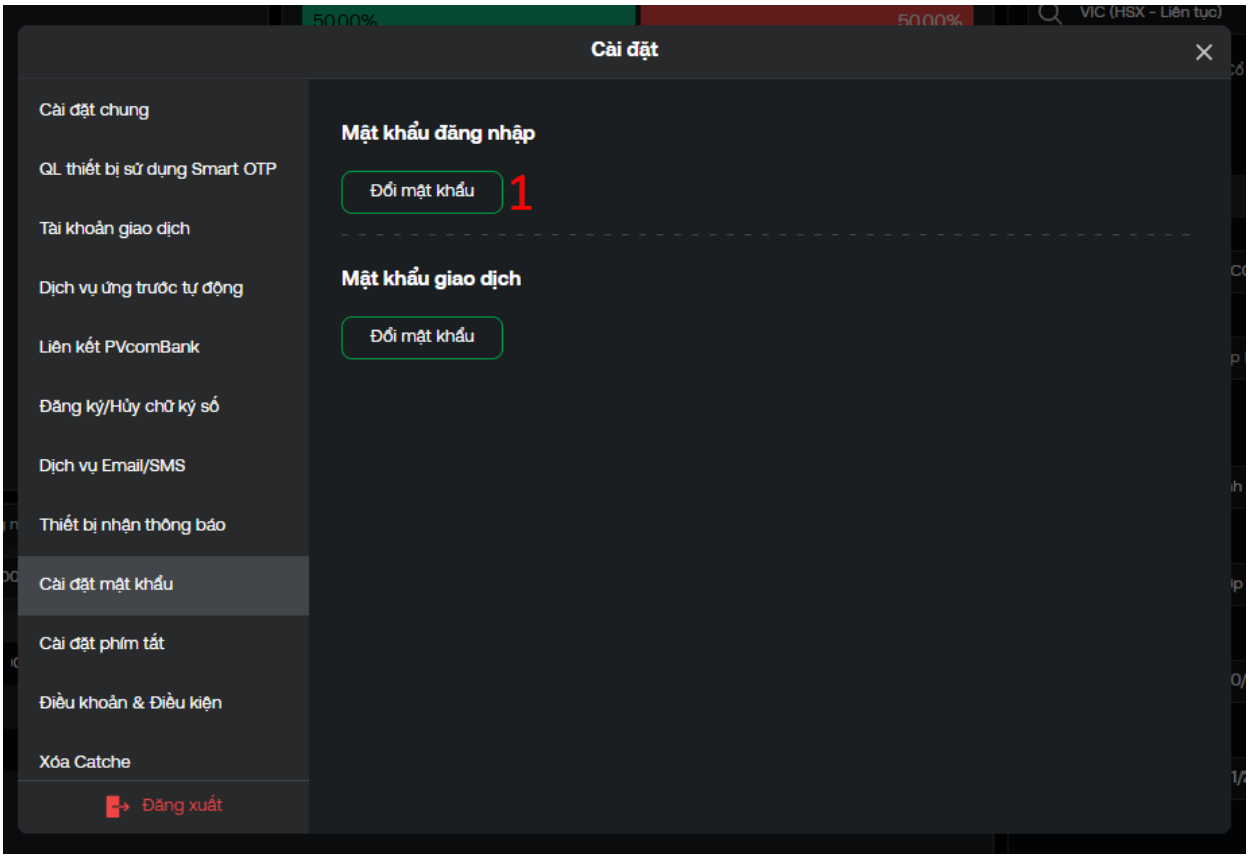
- Đường dẫn:Cài đặt / Dịch vụ ứng trước tự động
- Mục đích: Tính năng đổi mật khẩu đăng nhập và mật khẩu giao dịch
  - ❖ Đổi MK đăng nhập

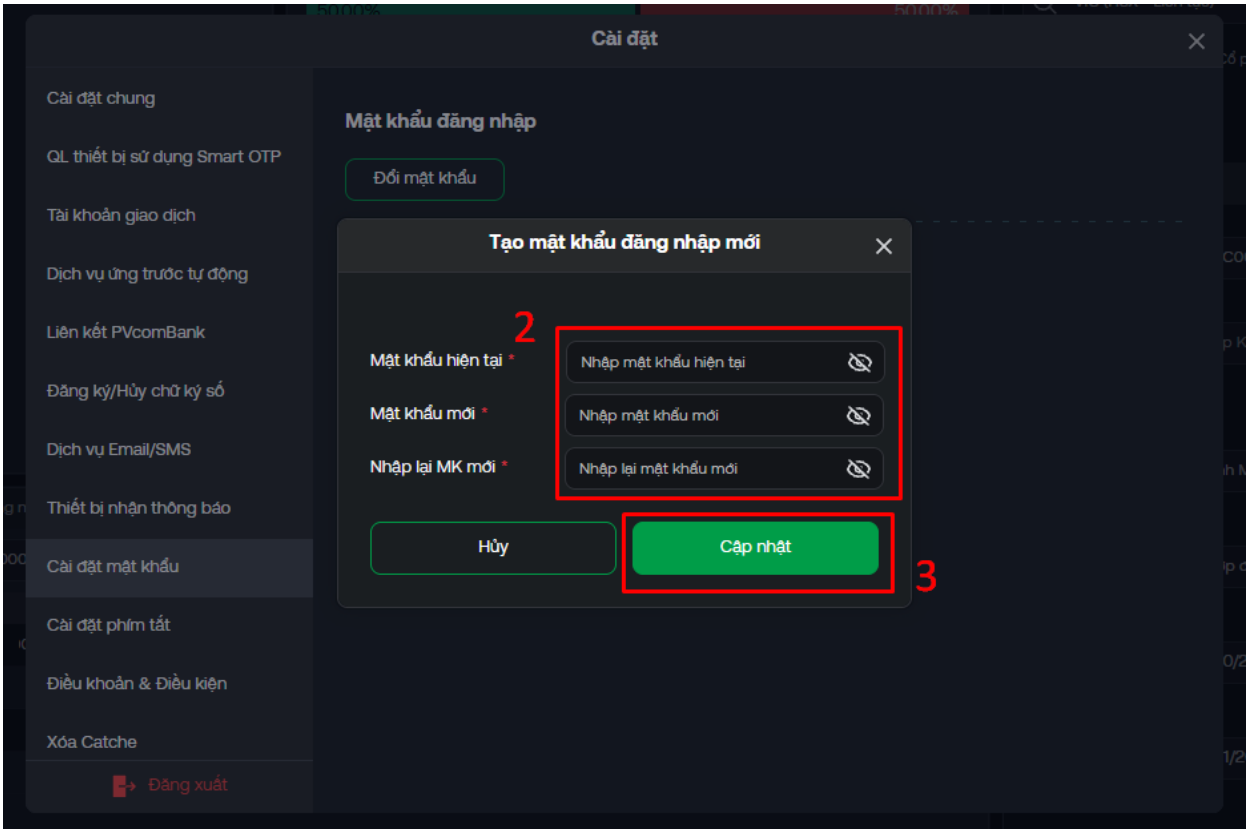
    Bước 1: Click vào đổi mật khẩu

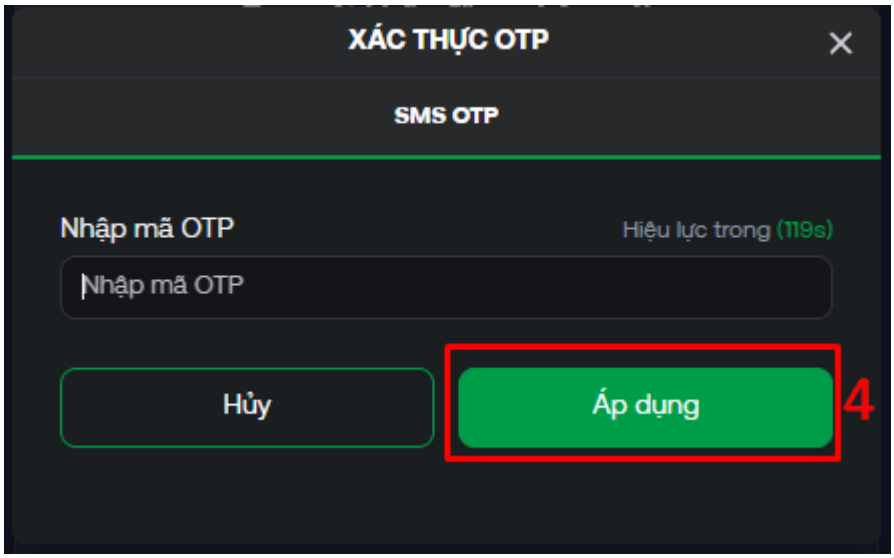
    Bước 2: Nhập MK hiện tại và MK muốn đổi

    Bước 3: Nhấn " Cập nhât"

    Bước 4:Nhập OTP và nhấn " Áp dụng"


Cài đặt
Cài đặt chung
QL thiết bị sử dụng Smart OTP
Tài khoản giao dịch
Dịch vụ ứng trước tự động
Liên kết PVcomBank
Đăng ký/Hủy chữ ký số
Dịch vụ Email/SMS
Thiết bị nhận thông báo
Cài đặt mật khẩu
Cài đặt phím tắt
Điều khoản & Điều kiện
Xóa Catche
Đăng xuất
Mật khẩu đăng nhập
Đổi mật khẩu
1
Mật khẩu giao dịch
Đổi mật khẩu


Cài đặt
Cài đặt chung
QL thiết bị sử dụng Smart OTP
Tài khoản giao dịch
Dịch vụ ứng trước tự động
Liên kết PVcomBank
Đăng ký/Hủy chữ ký số
Dịch vụ Email/SMS
Thiết bị nhận thông báo
Cài đặt mật khẩu
Cài đặt phím tắt
Điều khoản & Điều kiện
Xóa Catche
Đăng xuất
Mật khẩu đăng nhập
Đổi mật khẩu
Tạo mật khẩu đăng nhập mới
2
Mật khẩu hiện tại *
Nhập mật khẩu hiện tại
Mật khẩu mới *
Nhập mật khẩu mới
Nhập lại MK mới *
Nhập lại mật khẩu mới
Hủy
Cập nhật
3



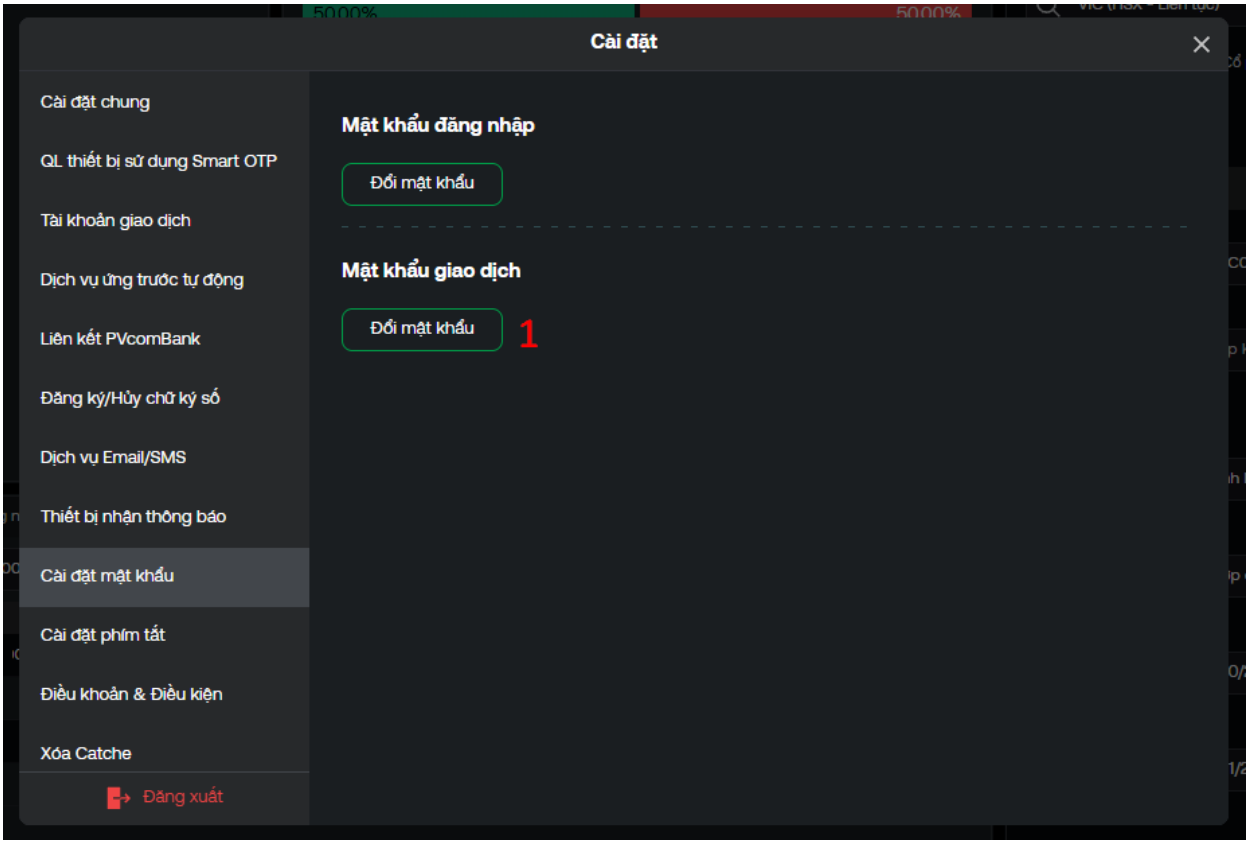
❖ Đổi MK giao dịch

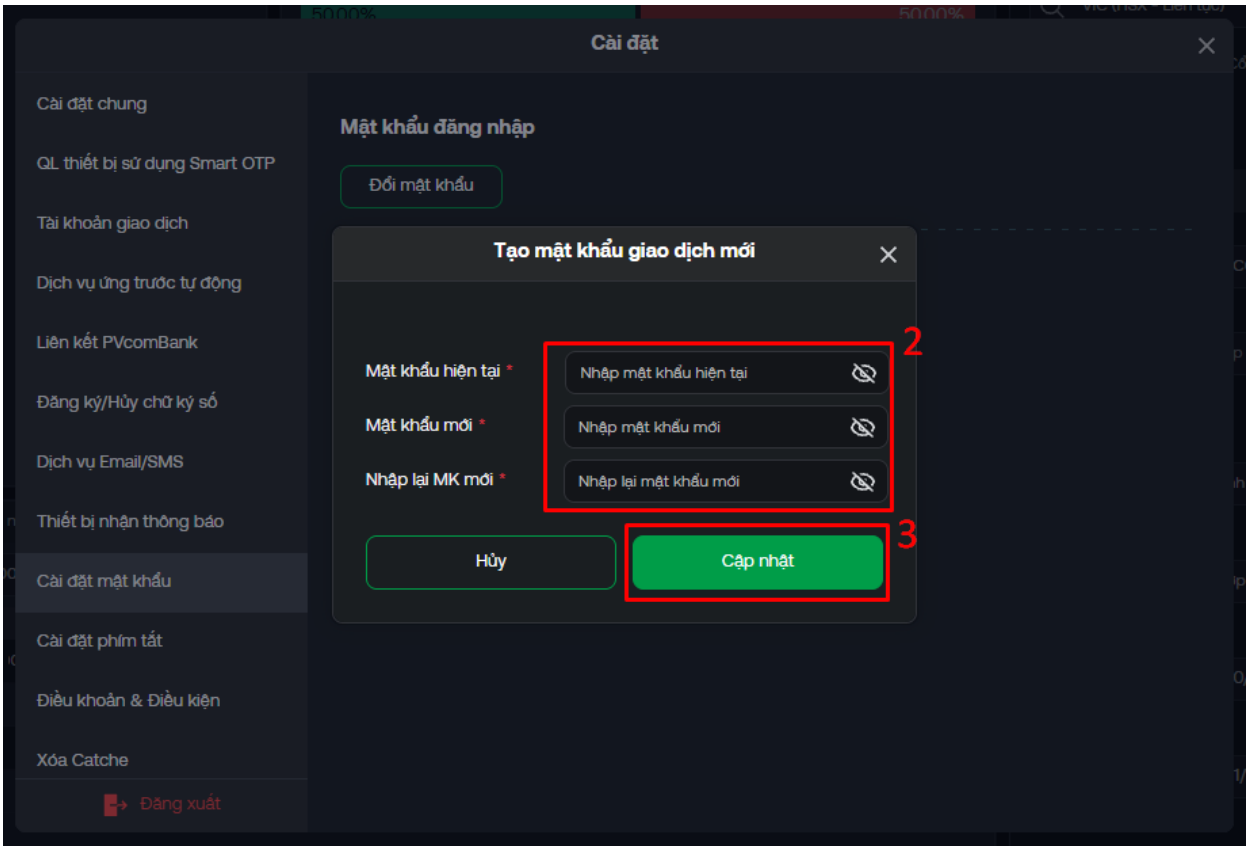
Bước 1: Click vào đổi mật khẩu

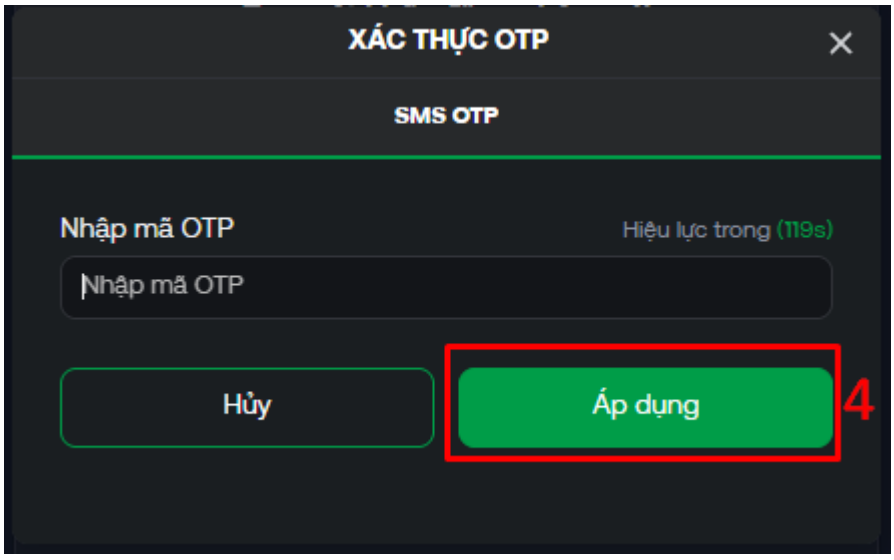
Bước 2: Nhập MK hiện tại và MK muốn đổi

Bước 3: Nhấn " Cập nhật"

Bước 4:Nhập OTP và nhấn " Áp dụng"

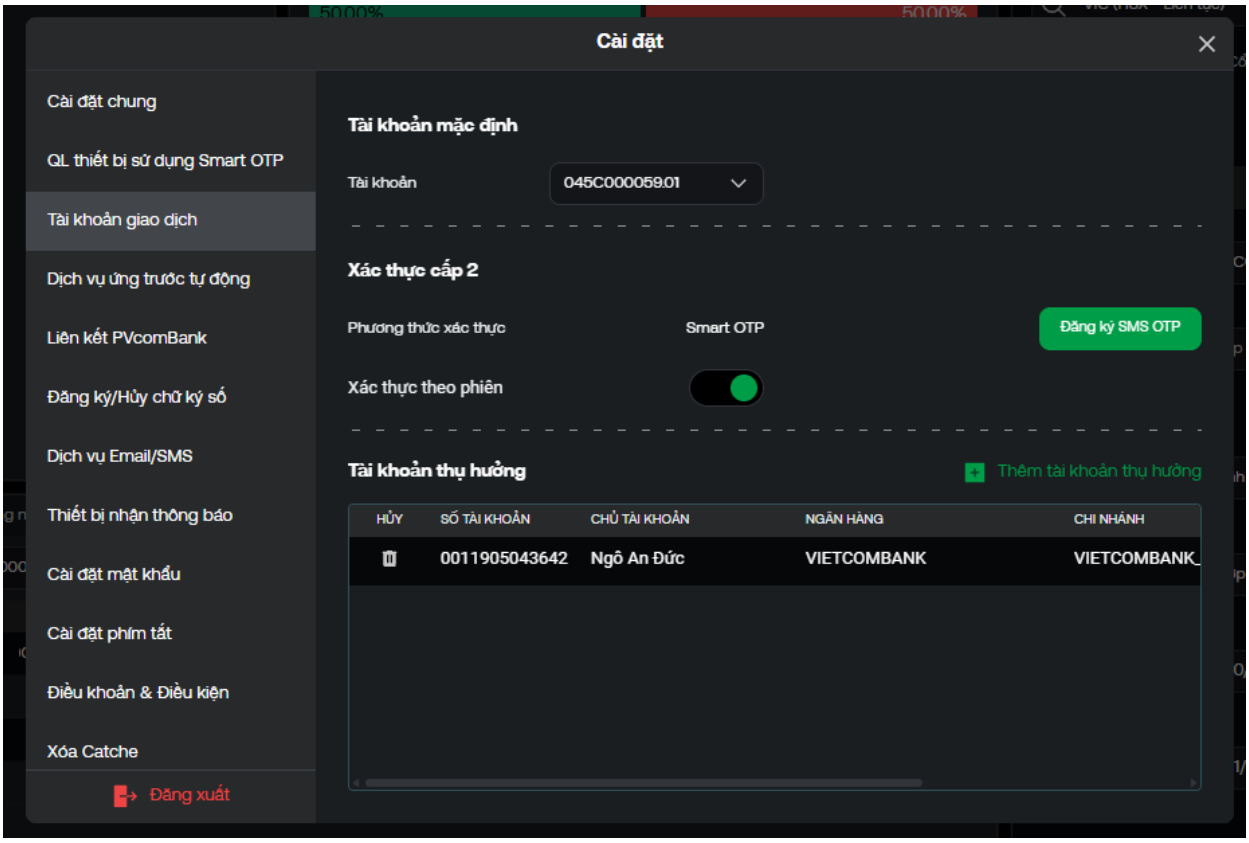




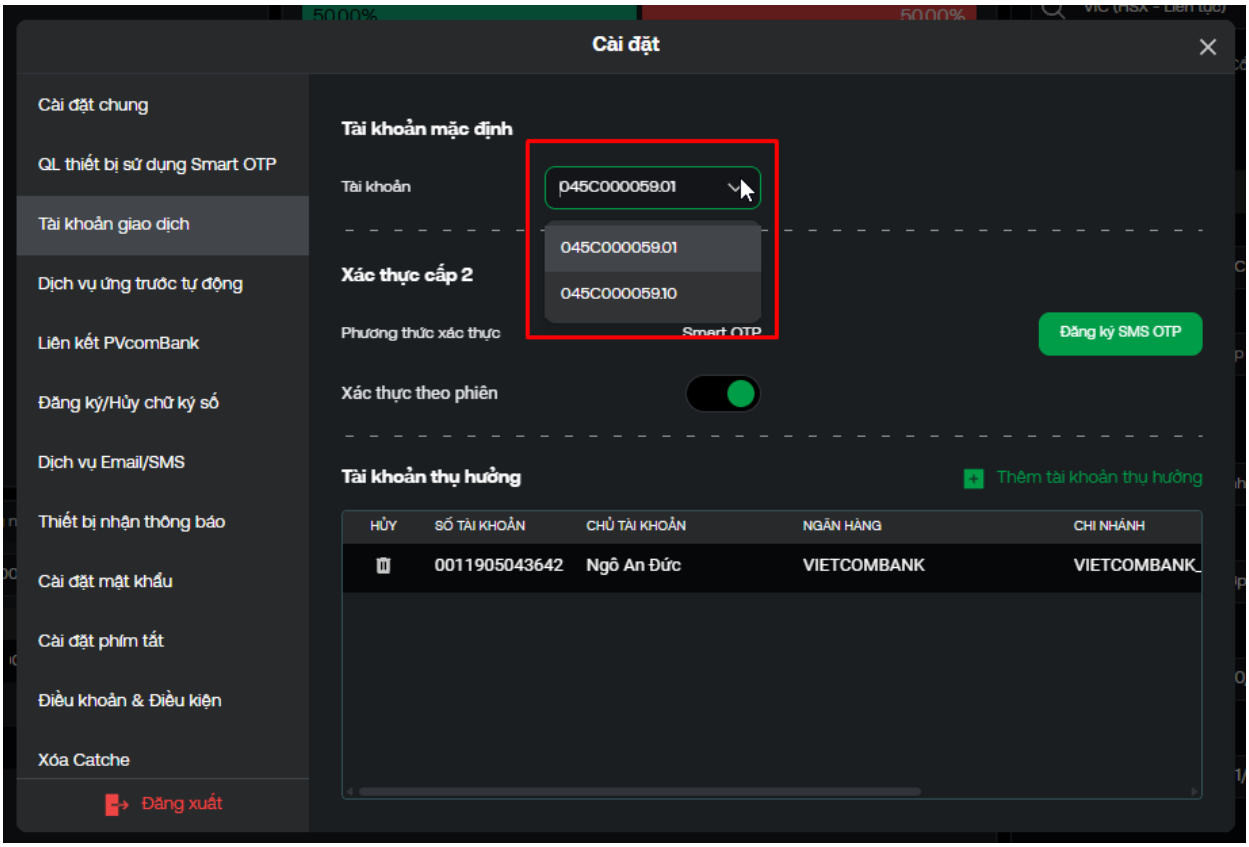


5. Tài khoản giao dịch

- Đường dẫn:Cài đặt / Tài khoản giao dịch
- Mục đích: Thiết lặp tài khoản mặc định lúc giao dịch để khách hàng dễ dang thao tác sử dụng, thiết lập phương thức xác thực cấp 2 và tài khoản thụ hưởng



❖ Tài khoản mặc định: Chọn tiểu khoản người dùng thường xuyên giao dịch để thiết lập tiểu khoản mặc định khi thực hiện giao dịch



❖ Xác thực cấp 2: Người dùng thiết lập sử dụng SMS OTP hay SmartOTP để thực hiện giao dịch có xác thực OTP

- Đối với TK chưa đăng ký phương thức xác thực cấp 2

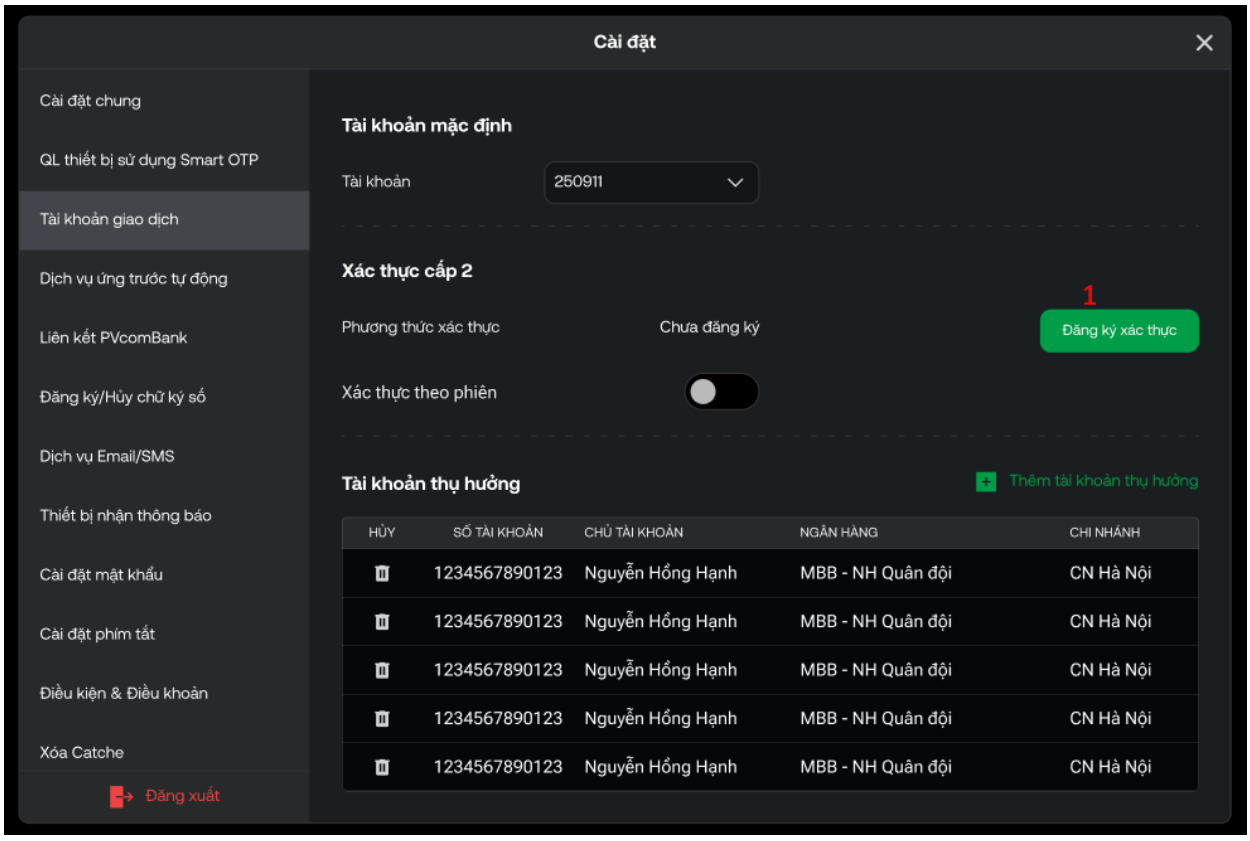
  Bước 1: Click vào " Đăng ký xác thực"

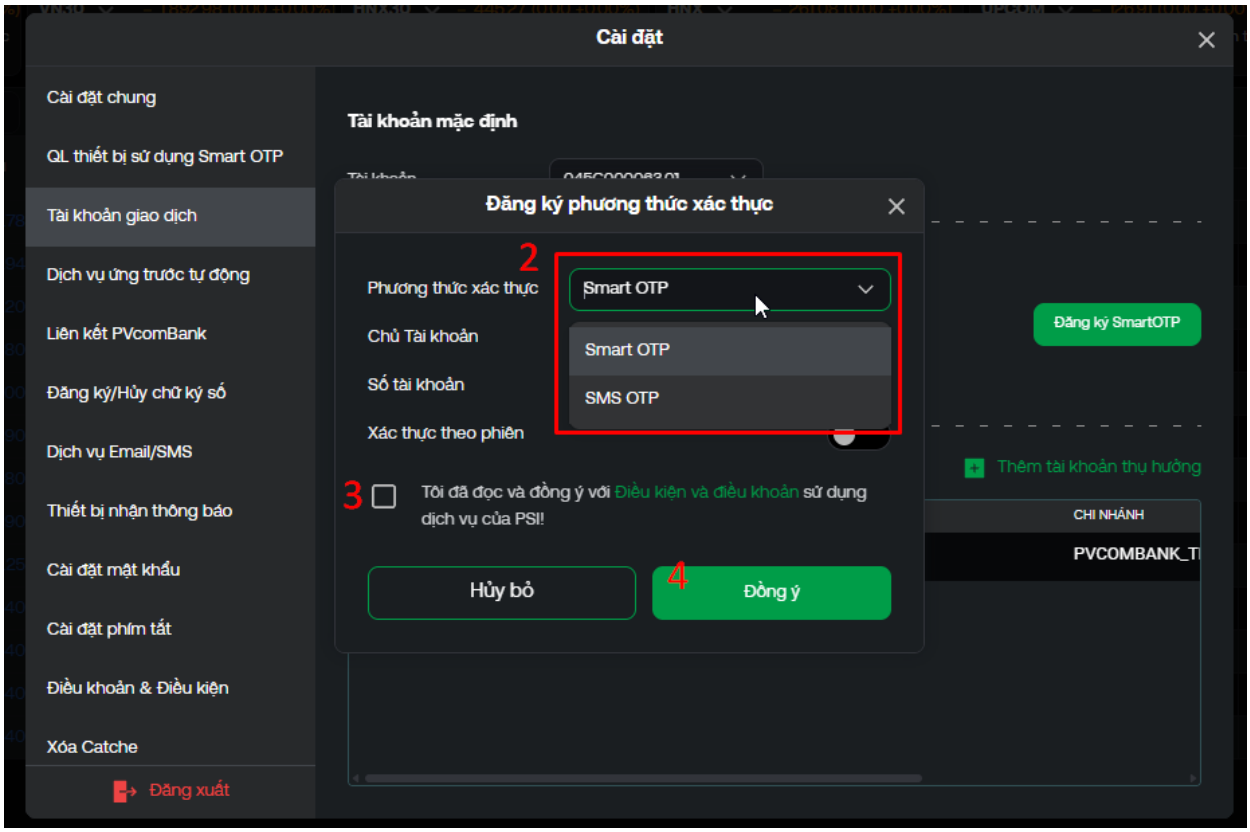
  Bước 2: Chọn phương thức xác thực muốn sử dụng

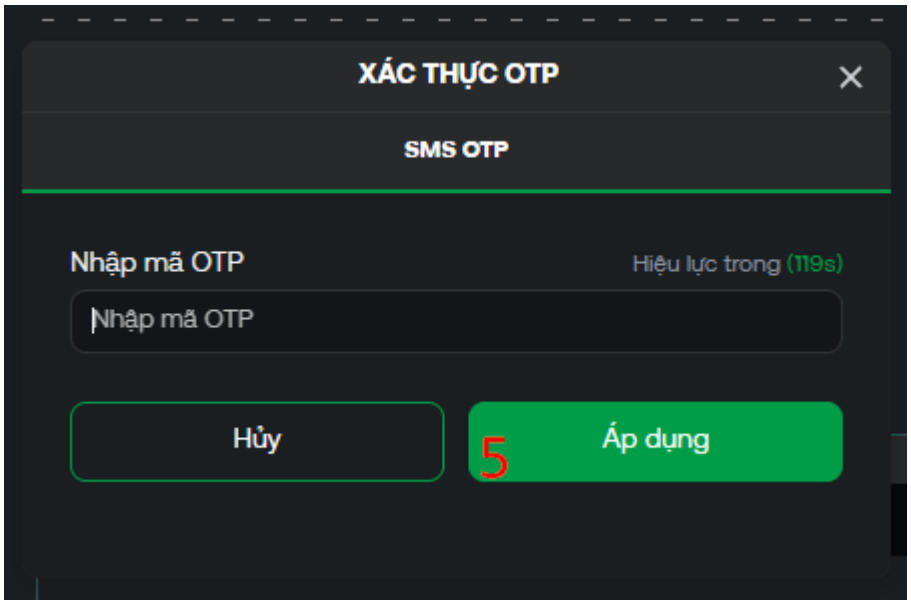
  Bước 3: Tích chọn đồng ý các điều khoản và điều kiện

  Bước 4: Nhấn " Đồng ý"

  Bước 5:Nhập OTP và nhấn áp dụng


Cài đặt
Cài đặt chung
QL thiết bị sử dụng Smart OTP
Tài khoản giao dịch
Dịch vụ ứng trước tự động
Liên kết PVcomBank
Đăng ký/Hủy chữ ký số
Dịch vụ Email/SMS
Thiết bị nhận thông báo
Cài đặt mật khẩu
Cài đặt phím tắt
Điều kiện & Điều khoản
Xóa Catche
Đăng xuất
Tài khoản mặc định
Tài khoản
250911
Xác thực cấp 2
Phương thức xác thực
Chưa đăng ký
1
Đăng ký xác thực
Xác thực theo phiên
Tài khoản thụ hưởng
Thêm tài khoản thụ hưởng
HỦY
SỐ TÀI KHOẢN
CHỦ TÀI KHOẢN
NGÂN HÀNG
CHI NHÁNH
1234567890123
Nguyễn Hồng Hạnh
MBB - NH Quân đội
CN Hà Nội


Cài đặt
Cài đặt chung
QL thiết bị sử dụng Smart OTP
Tài khoản giao dịch
Dịch vụ ứng trước tự động
Liên kết PVcomBank
Đăng ký/Hủy chữ ký số
Dịch vụ Email/SMS
Thiết bị nhận thông báo
Cài đặt mật khẩu
Cài đặt phím tắt
Điều khoản & Điều kiện
Xóa Catche
Đăng xuất
Tài khoản mặc định
Đăng ký phương thức xác thực
2
Phương thức xác thực
Smart OTP
Chủ Tài khoản
Số tài khoản
Xác thực theo phiên
Smart OTP
SMS OTP
3
Tôi đã đọc và đồng ý với Điều kiện và điều khoản sử dụng dịch vụ của PSI!
Hủy bỏ
4
Đồng ý
Đăng ký SmartOTP
Thêm tài khoản thụ hưởng
CHI NHÁNH
PVCOMBANK_T



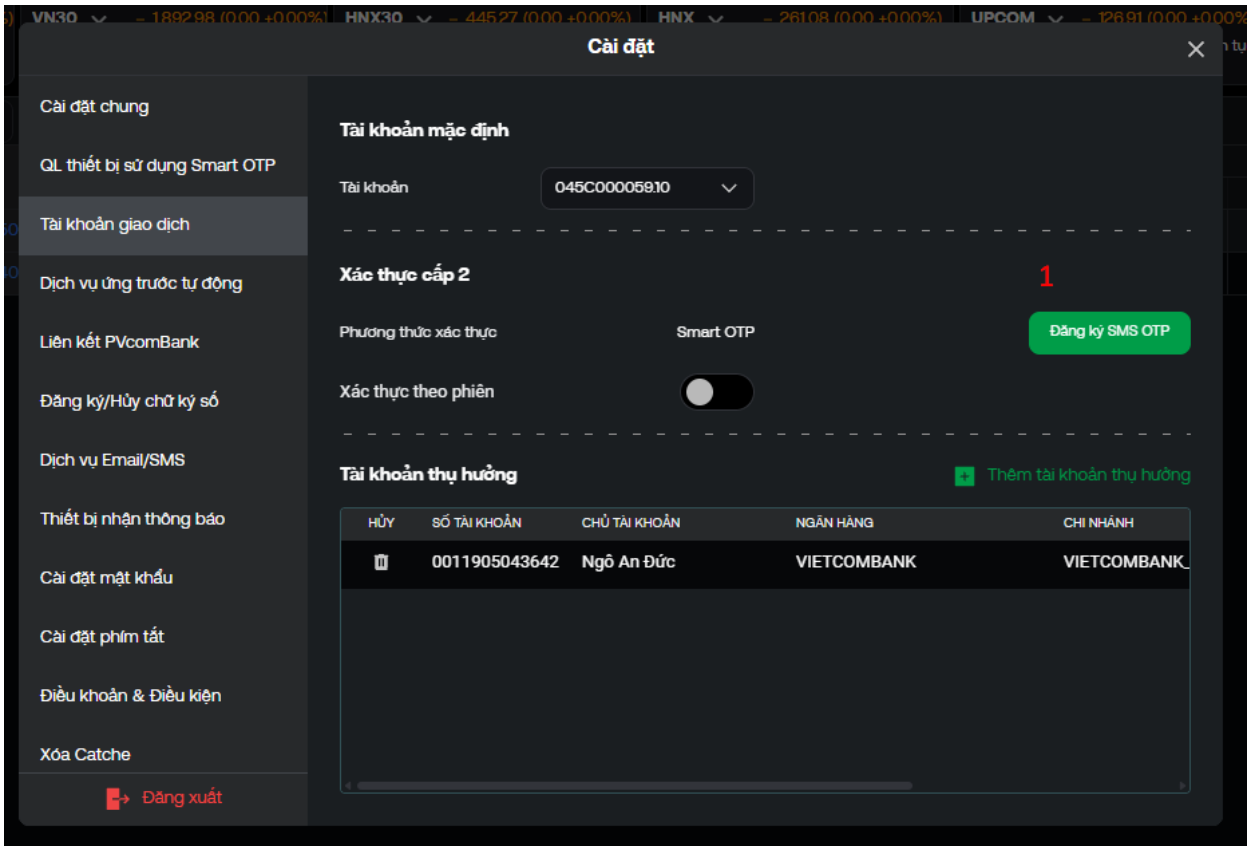
- Đổi phương thức xác thực đối với TK đã đăng ký phương thức xác thực cấp 2

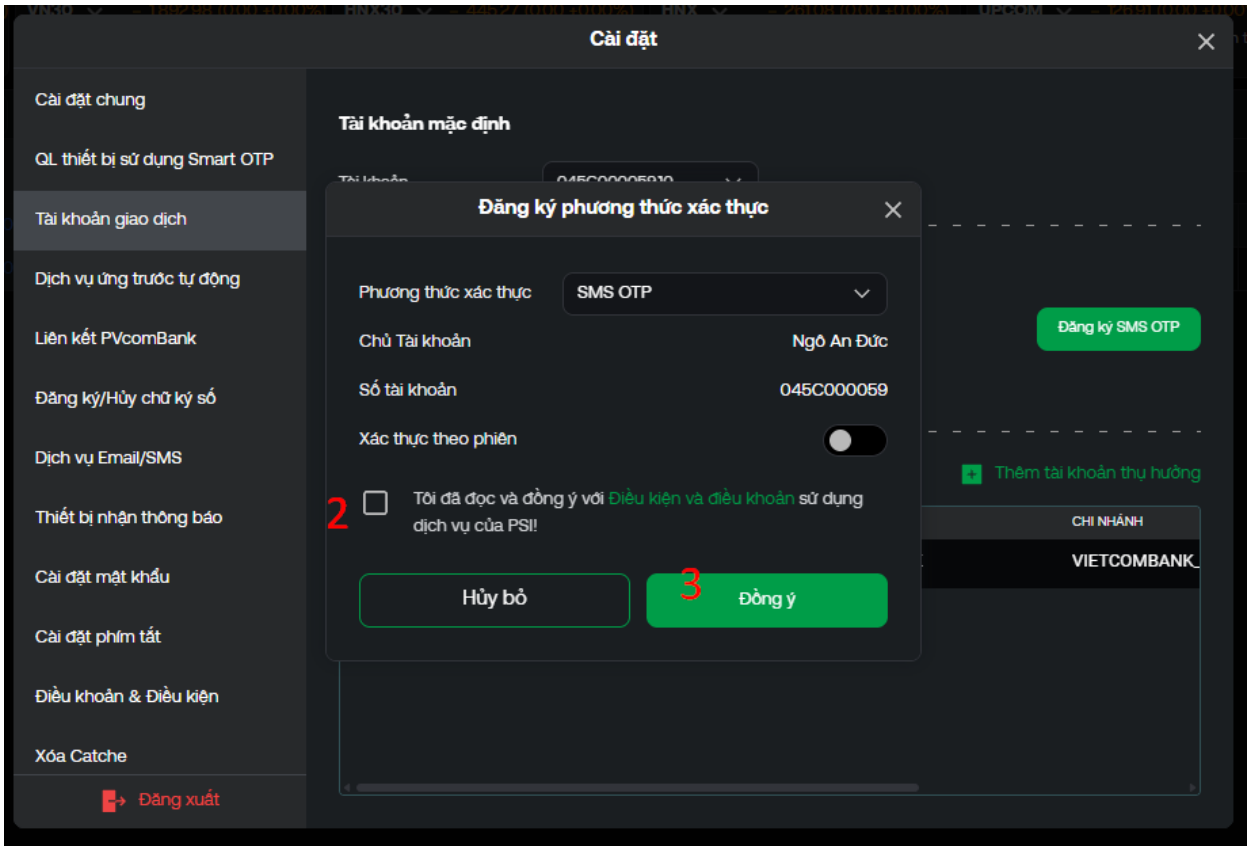
  Bước 1:Click vào button" Đăng ký SMS OTP"(Đối với TK đăng ký phương thức xác thực là Smart OTP)

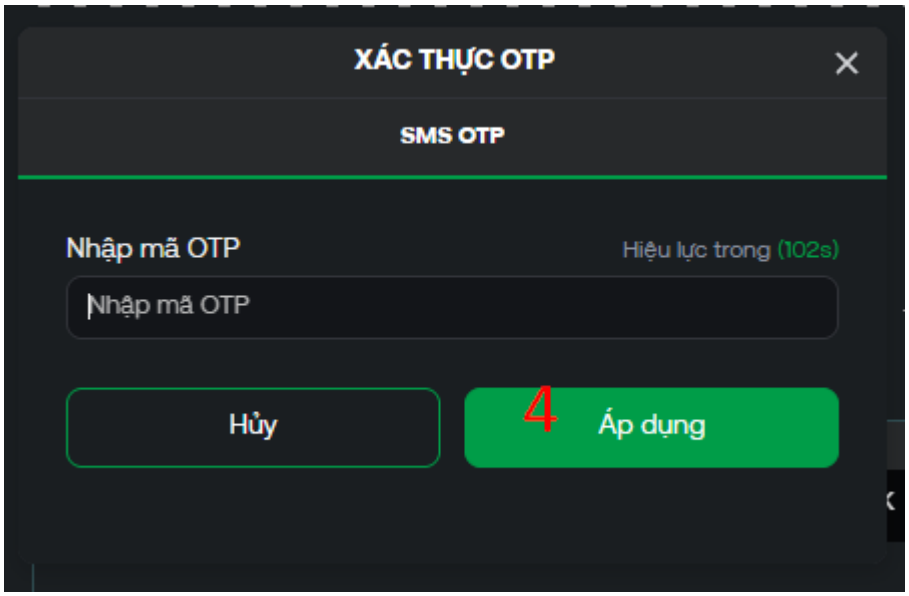
  Bước 2: Tích xác nhận đồng ý điều khoản và điều kiện

  Bước 3: Nhấn" Đồng ý"

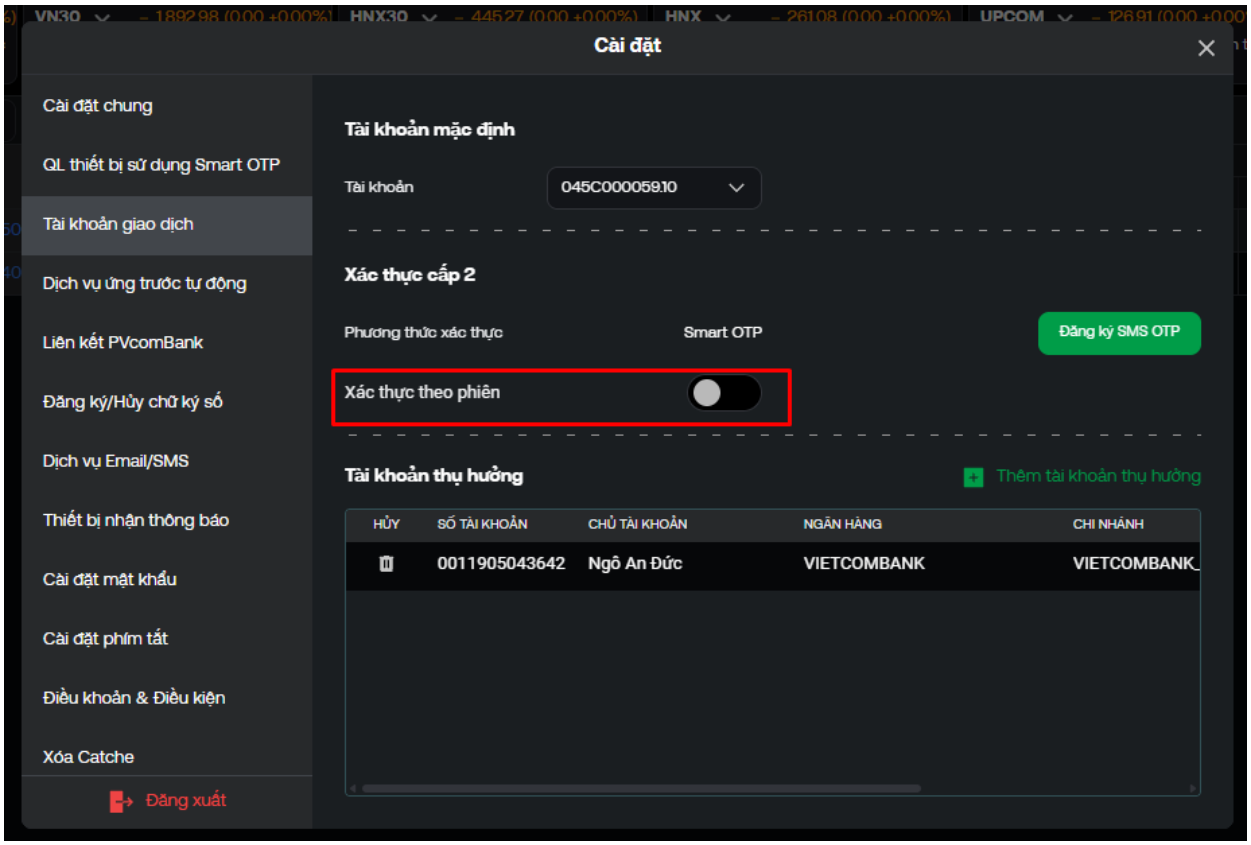
  Bước 4: Nhập mã SMS OTP và nhấn áp dụng


Cài đặt
Cài đặt chung
QL thiết bị sử dụng Smart OTP
Tài khoản giao dịch
Dịch vụ ứng trước tự động
Liên kết PVcomBank
Đăng ký/Hủy chữ ký số
Dịch vụ Email/SMS
Thiết bị nhận thông báo
Cài đặt mật khẩu
Cài đặt phím tắt
Điều khoản & Điều kiện
Xóa Catche
Đăng xuất
Tài khoản mặc định
Tài khoản
045C000059.10
Xác thực cấp 2
1
Phương thức xác thực
Smart OTP
Đăng ký SMS OTP
Xác thực theo phiên
Tài khoản thụ hưởng
Thêm tài khoản thụ hưởng
HỦY
SỐ TÀI KHOẢN
CHỦ TÀI KHOẢN
NGÂN HÀNG
CHI NHÁNH
0011905043642
Ngô An Đức
VIETCOMBANK
VIETCOMBANK_

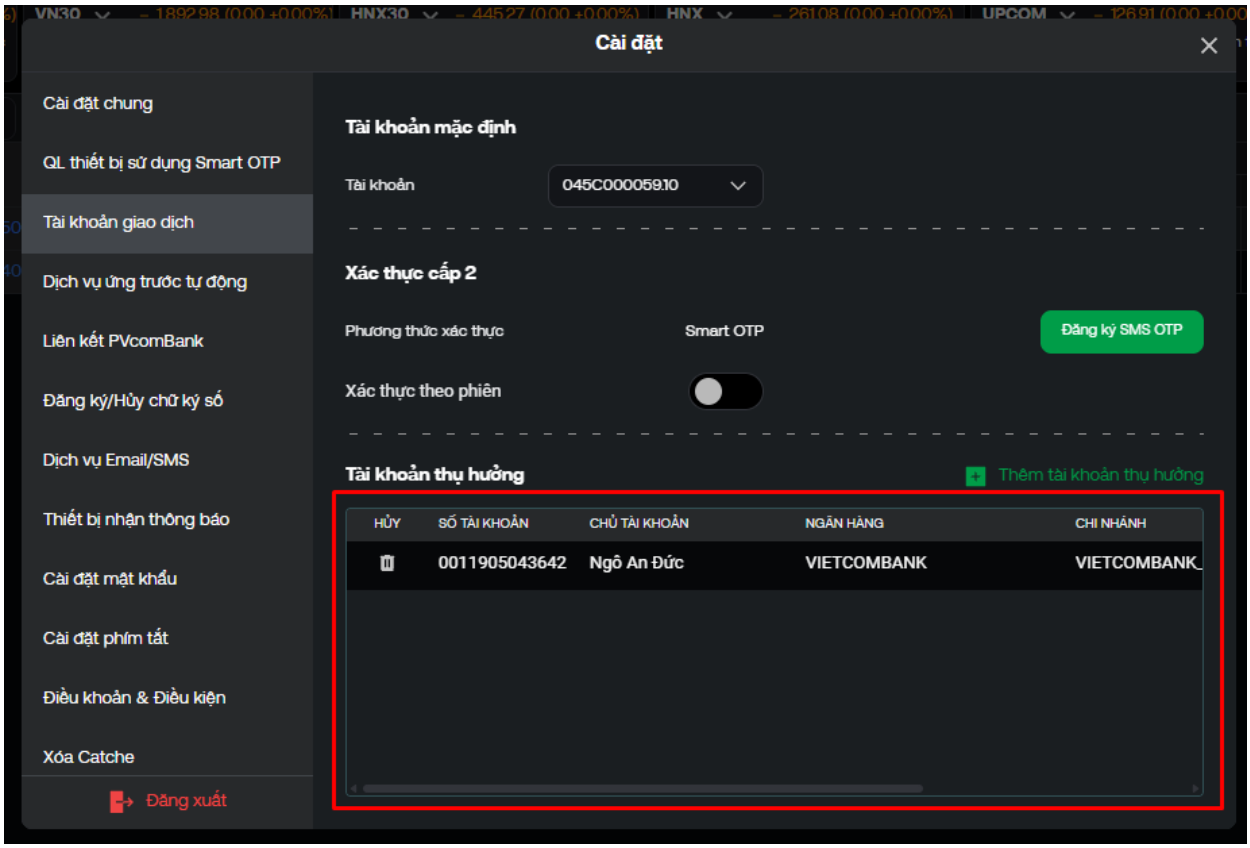

Cài đặt
Cài đặt chung
QL thiết bị sử dụng Smart OTP
Tài khoản giao dịch
Dịch vụ ứng trước tự động
Liên kết PVcomBank
Đăng ký/Hủy chữ ký số
Dịch vụ Email/SMS
Thiết bị nhận thông báo
Cài đặt mật khẩu
Cài đặt phím tắt
Điều khoản & Điều kiện
Xóa Catche
Đăng xuất
Tài khoản mặc định
Đăng ký phương thức xác thực
Phương thức xác thực
SMS OTP
Chủ Tài khoản
Ngô An Đức
Số tài khoản
045C000059
Xác thực theo phiên
2
Tôi đã đọc và đồng ý với Điều kiện và điều khoản sử dụng dịch vụ của PSI!
Hủy bỏ
3
Đồng ý
Đăng ký SMS OTP
Thêm tài khoản thụ hưởng
CHI NHÁNH
VIETCOMBANK_



- Thiết lập xác thực theo phiên:Người dùng chỉ cần nhập phương thức xác thực cấp 2 1 lần trong 1 phiên đăng nhập, tất cả các giao dịch sử dụng xác thực cấp 2 từ 2 trở đi không cần nhập mã OTP mã vẫn thực hiện giao dịch thành công cho đến hết phiên đăng nhập



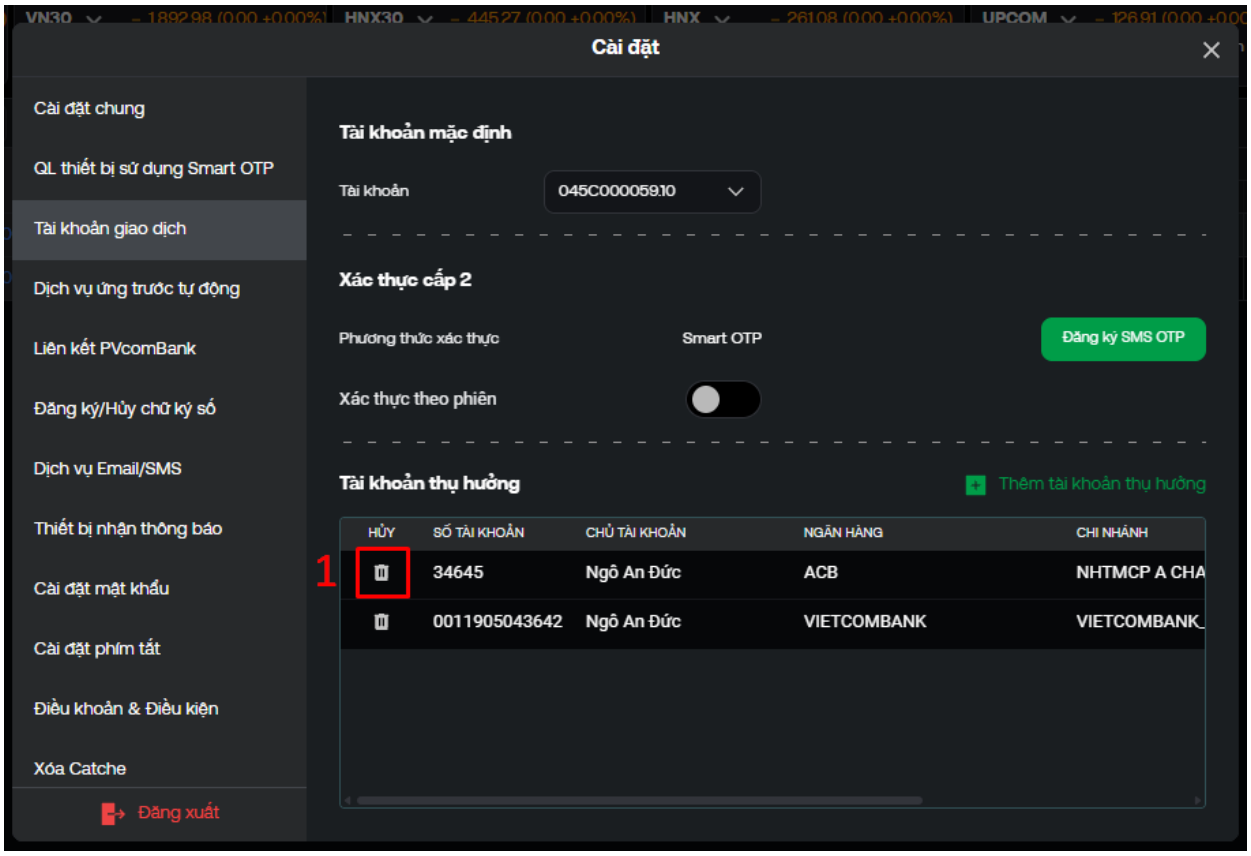
❖ **Tài khoản thụ hưởng**: Người dùng sử dụng các chức năng: Xem danh sách tài khoản thụ hưởng, xóa TK thụ hưởng và thêm tài khoản thụ hưởng mới

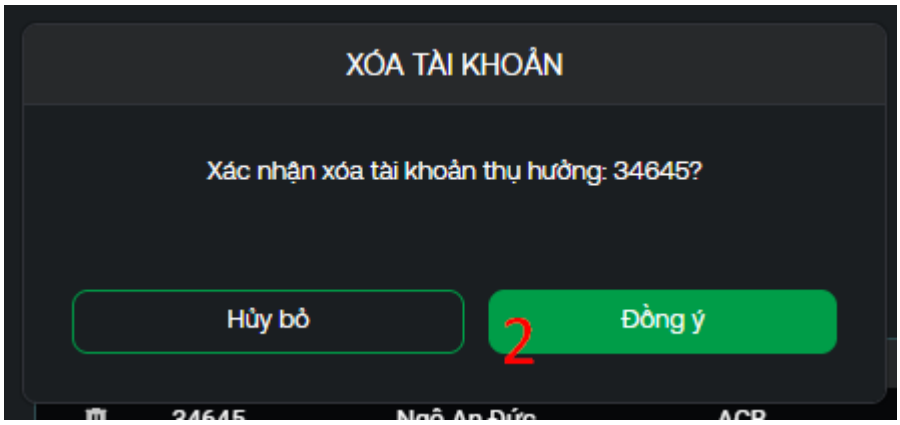


- Xóa TK thụ hưởng

  Bước 1: Click vào biểu tượng thừng rác ở hàng TK thụ hưởng muốn xóa

  Bước 2: Nhấn " Đồng ý" ở popup xác nhận



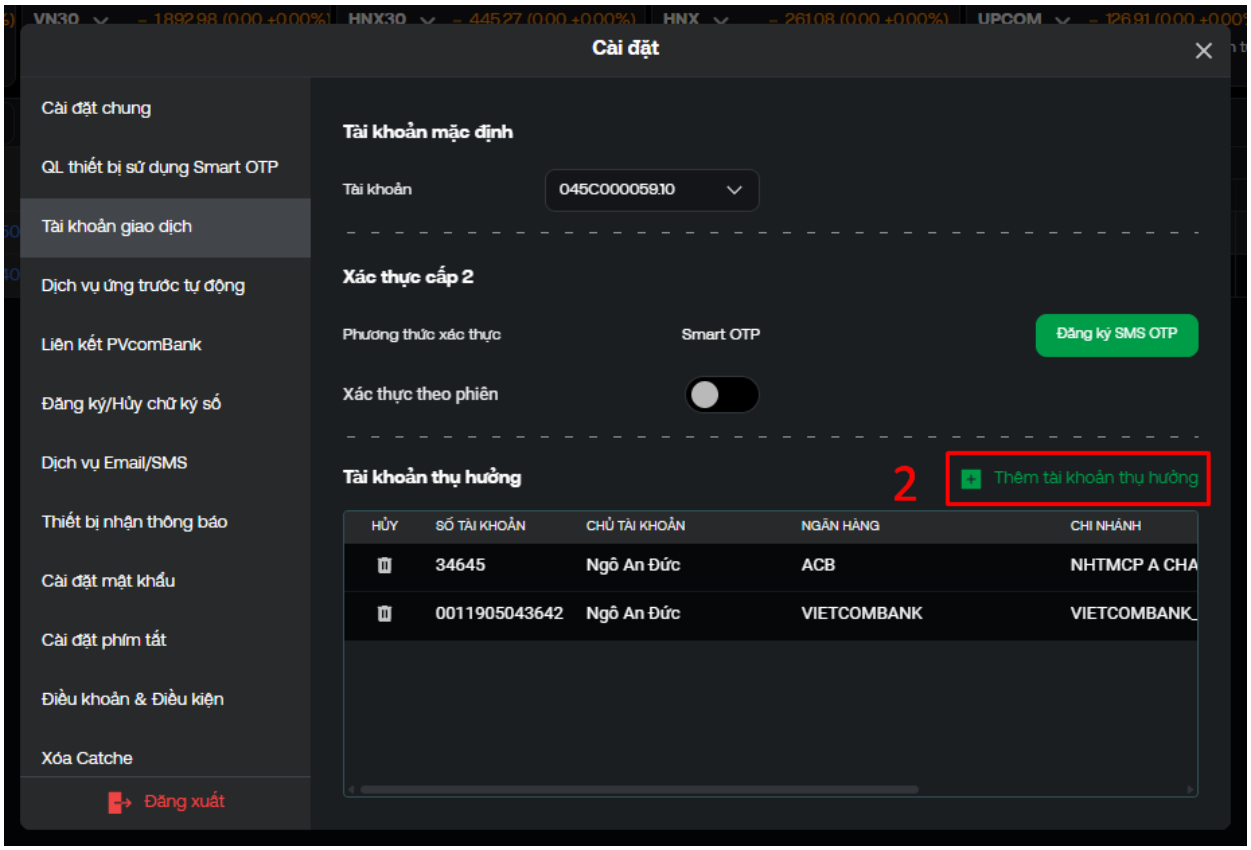


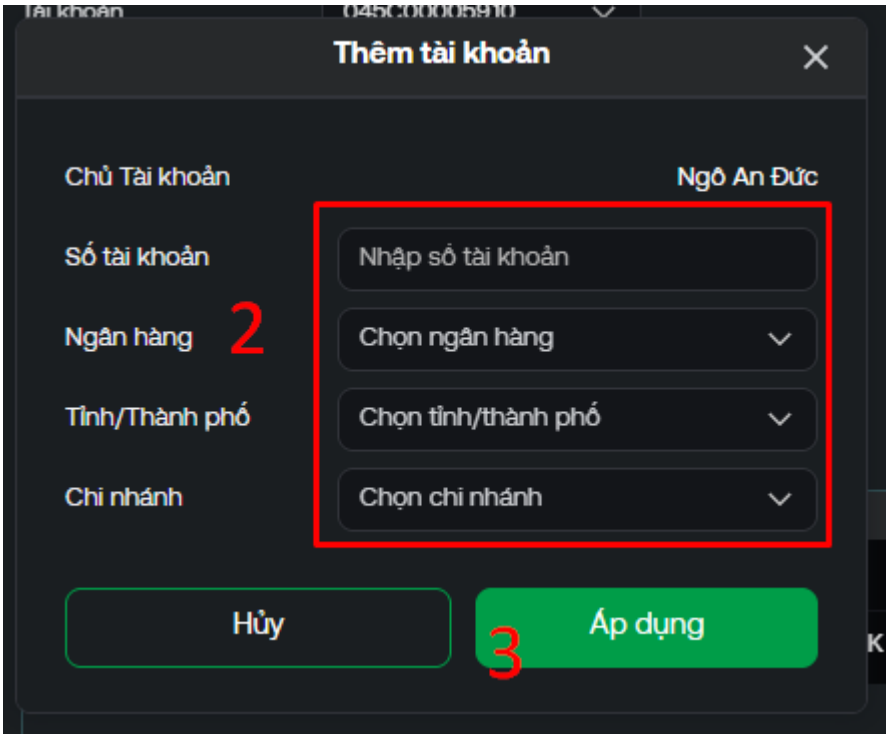
- Thêm TK thụ hưởng

  Bước 1: Click vào button " Thêm TK thụ hưởng"

  Bước 2: Nhập thông tin TK thụ hưởng muốn thêm

  Bước 3: Nhấn "Áp dụng"



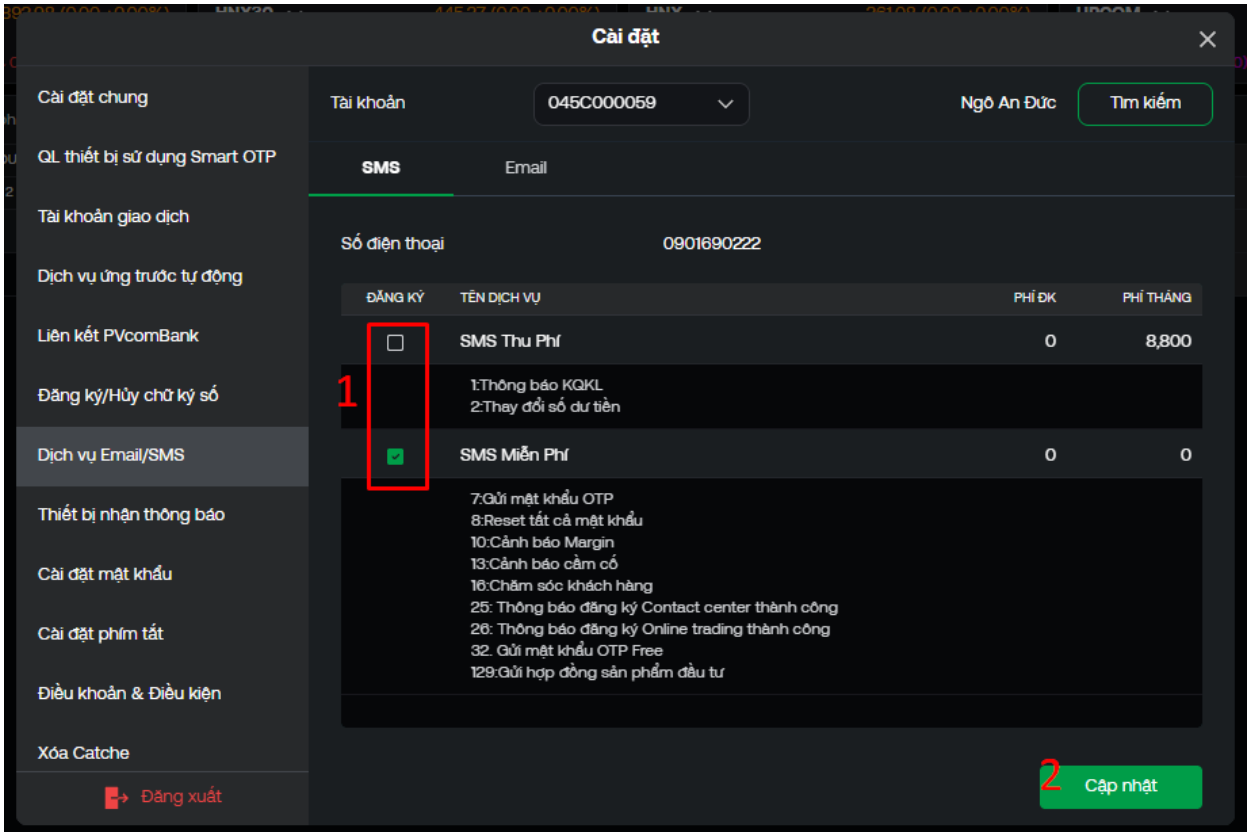


6. Dịch vụ SMS/Email:

Đăng ký chọn nhưng dịch vụ sẽ gửi thông báo bằng SMS và email

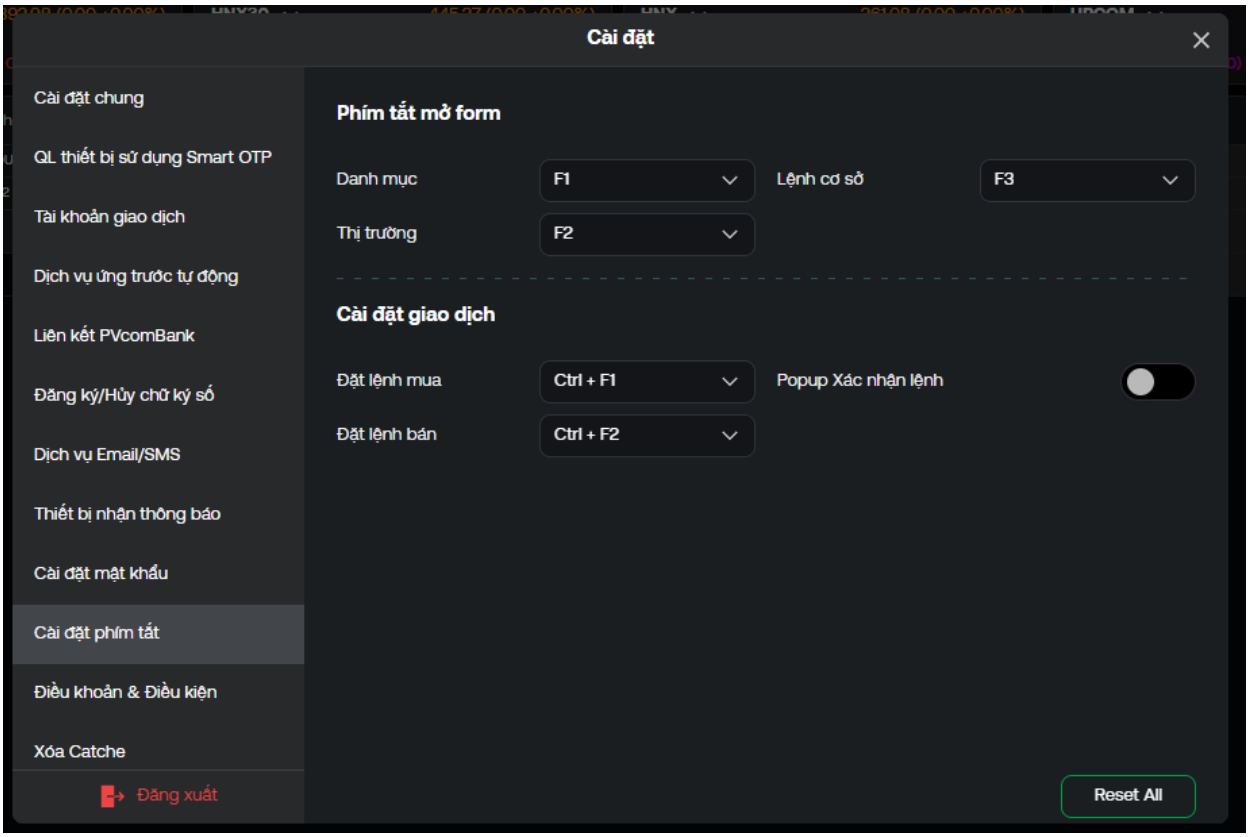
Bước 1: Tích vào nhưng dịch vụ muốn đăng ky sử dụng gửi thông báo

Bước 2:Nhấn" Cập nhật"



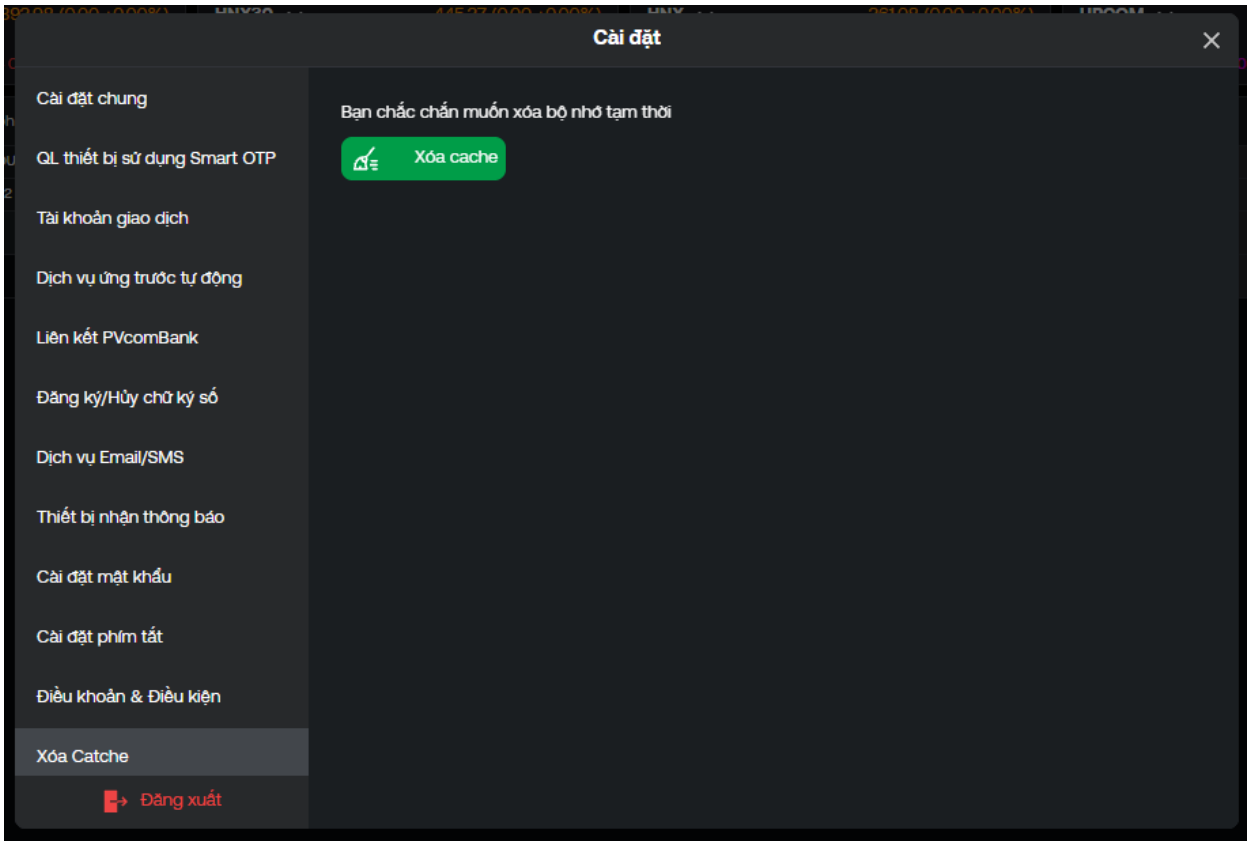
7. Cài đặt phím tắt

- Mục đích: Giúp người dùng có thể thao tác nhanh thuận tiện mở màn thị trường,danh mục , đặt lệnh cơ sở, đặt lệnh phái sinh trong quá trình sử dụng



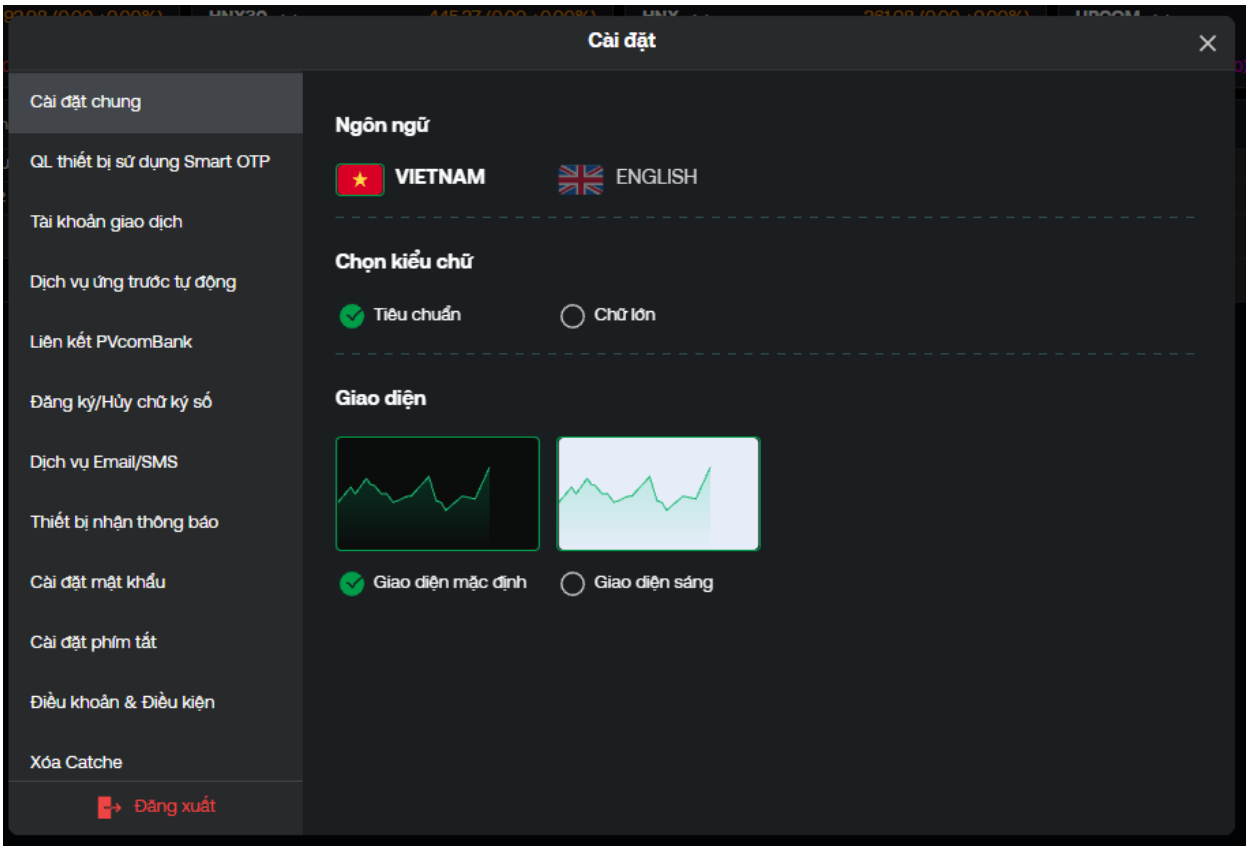
8. Xóa cache:

Mục đích: Xóa bộ nhớ tạm thời để cập nhật dữ liệu mới nhất trong trường hợp dữ liệu bị sai



9. Cài đặt chung

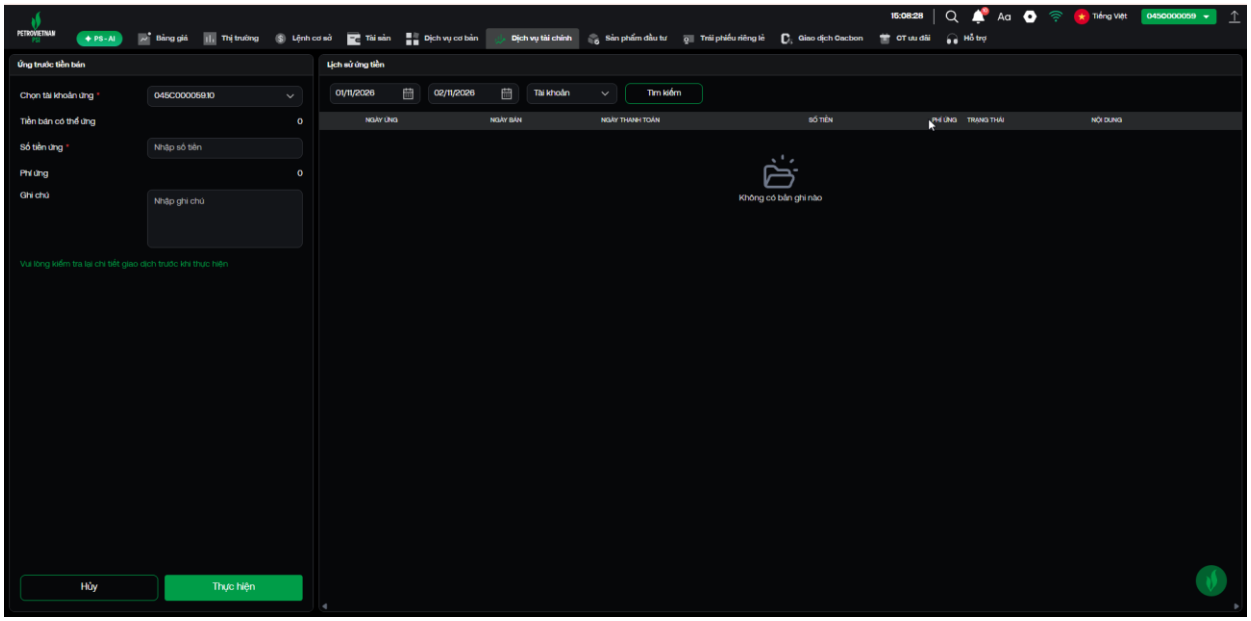
- Mục đích: Người dùng thiết lập ngôn ngữ phù hợp muốn sử dụng, lựa chọn hiển thị theme sáng hay theme tối



IV. DỊCH VỤ CƠ BẢN

1. Ứng trước tiền bán

- *Đường dẫn: Dịch vụ cơ bản / Ứng trước tiền bán*
- *Mục đích: Tạo yêu cầu ứng trươc tiền bán và xem lịch sử ứng trước tiền bán*



❖ Tạo yêu cầu ứng trước tiền bán

- Tổng giá trị ứng trước (= Số tiền ứng + Phí ứng trước + Phí quản lý) ≤ Có thể ứng trước
- Giá trị ứng trước đảm bảo nhỏ hơn hoặc bằng giá trị tối đa có thể ứng trước và lớn hơn hoặc bằng giá trị tối thiểu có thể ứng trước

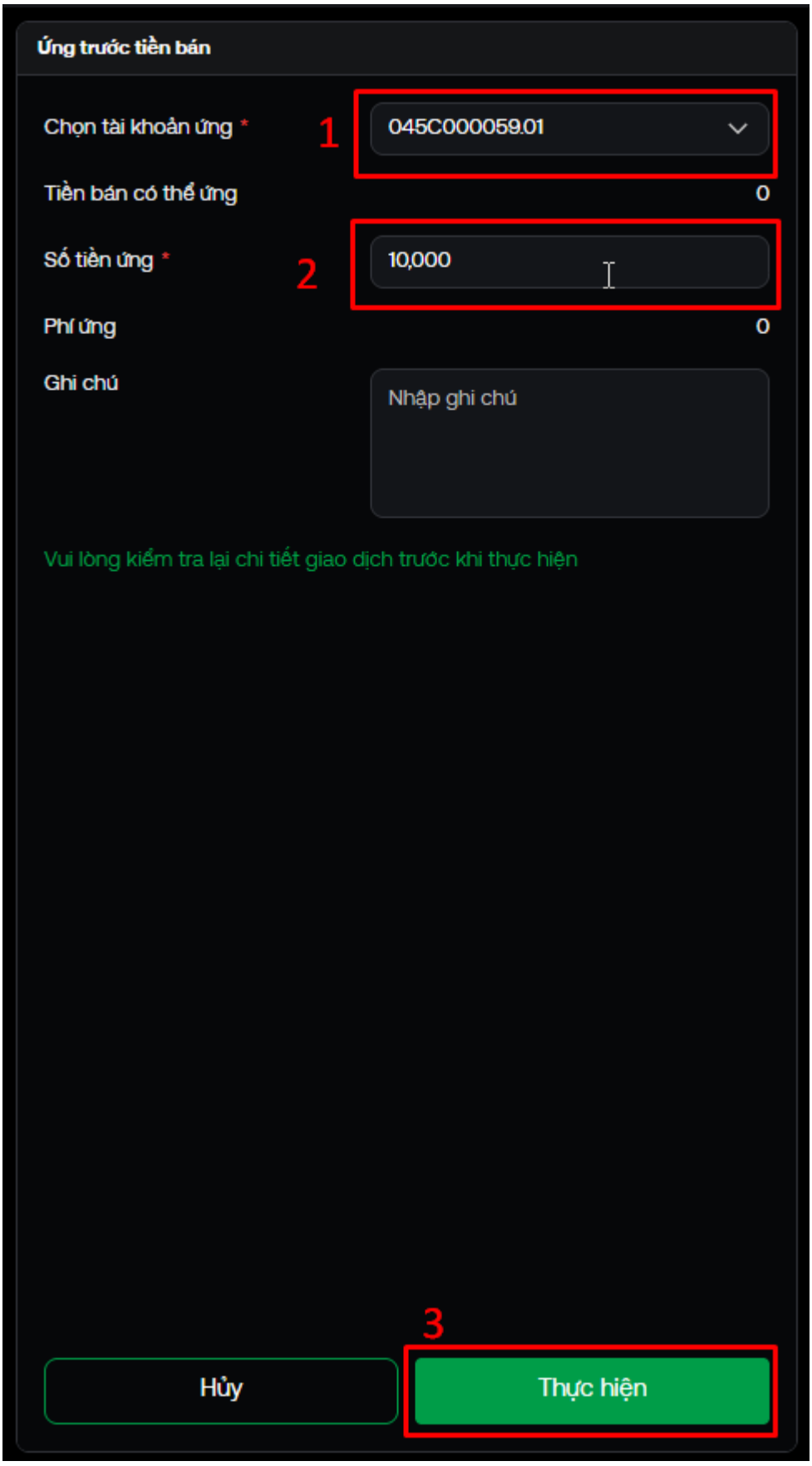
Bước 1: Chọn TK ứng

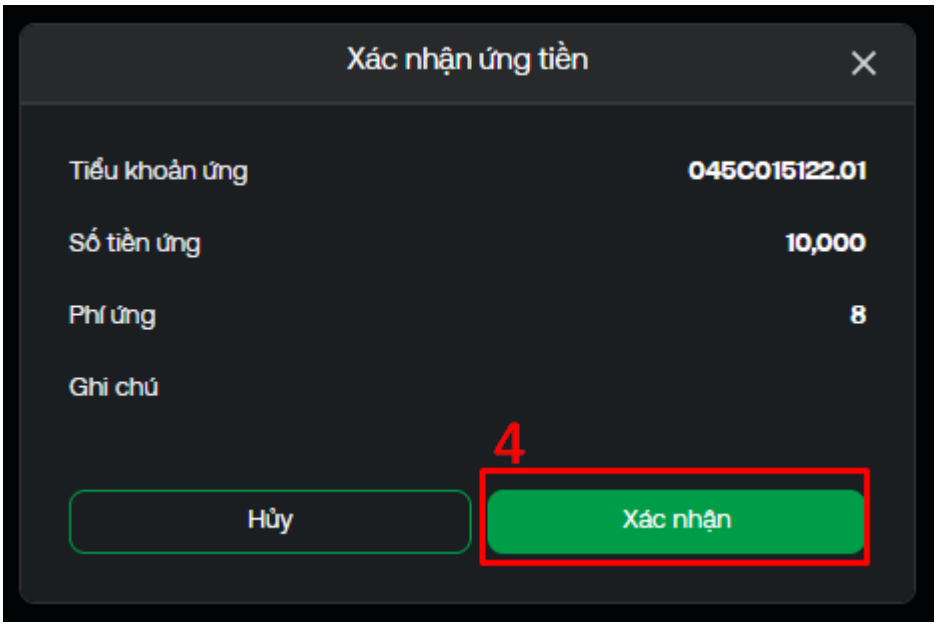
Bước 2: Nhập số tiền muốn ứng và ghi chú (Nếu có)

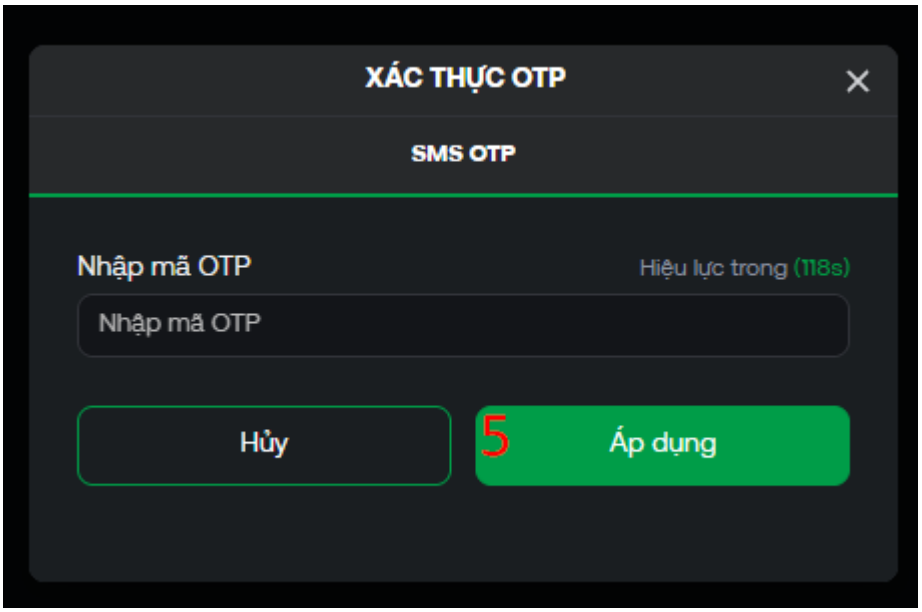
Bước 3: Nhấn xác nhận

Bước 4: Nhấn " Xác nhận" ở popup xác nhận

Bước 5: Nhập OTP và nhấn xác nhận


Ứng trước tiền bán
Chọn tài khoản ứng *
1
045C000059.01
Tiền bán có thể ứng
0
Số tiền ứng *
2
10,000
Phí ứng
0
Ghi chú
Nhập ghi chú
Vui lòng kiểm tra lại chi tiết giao dịch trước khi thực hiện
3
Hủy
Thực hiện





❖ Lịch sử ứng trước

Mục đích:Xem các giao dịch ứng trước người dùng đã tạo và trạng thái xác nhận

ND:

Tra cứu: Từ ngày, đến ngày, Tiểu khoản

ND hiển thị:

+ Ngày ứng

+ Ngày bán

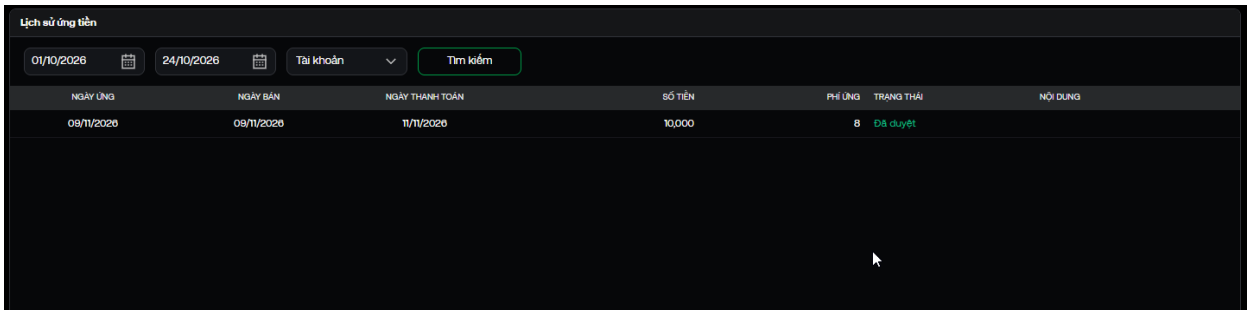
+ Ngày thanh toán

+Số tiền

+ Phí ứng

+ Trạng thái

+ ND ứng



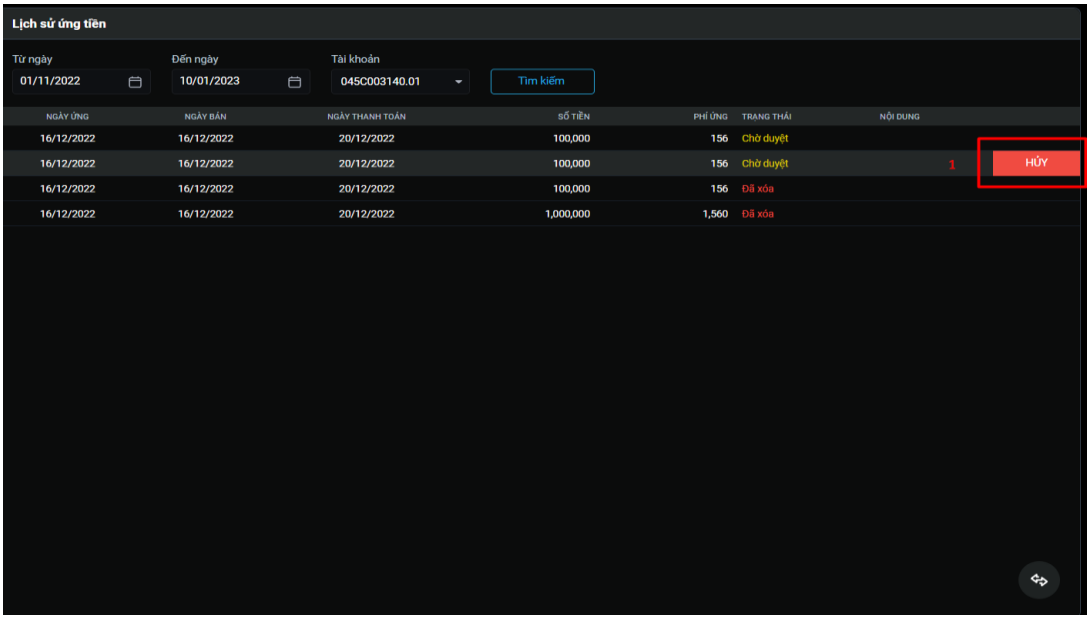
❖ Hủy yêu cầu ứng trước

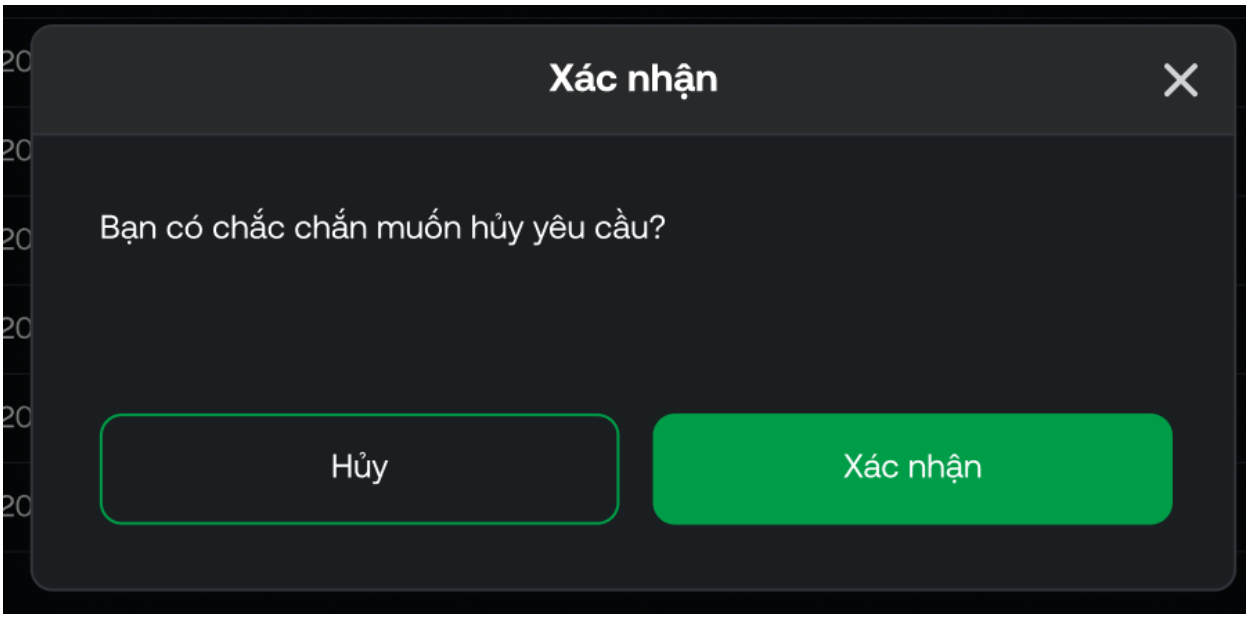
Mục đích: Khách hàng hủy những yêu cầu ứng trước chưa được duyệt

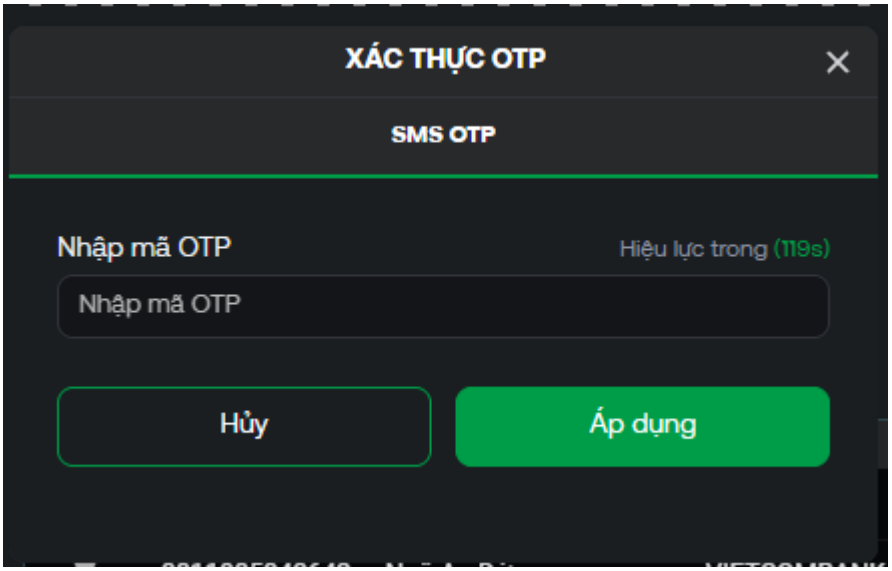
Bước 1: Focus chuột vào yêu cầu ứng trk muốn hủy và nhấn button Hủy

Bước 2: Nhấn đồng ý ở popup xác nhận

Bước 3: Nhập mã OTP và nhấn áp dụng







2. Chuyển khoản ngân hàng

- *Đường dẫn: Dịch vụ cơ bản / Chuyển khoản ngân hàng*
- *Mục đích:* Thực hiện chuyển tiền từ tài khoản GDCK sang tài khoản của khách hàng tại ngân hàng

❖ ***Tạo yêu cầu CKNH:***

Bước 1:Nhập thông tin phiếu chuyển khoản ngân hàng

❖ Nhập tiểu khoản chuyển

❖ Chọn tài khoản nhận: Chỉ được chọn tài khoản nhận trong danh sách tài khoản khách hàng đã đăng ký với CTCK

Bước 2:Nhập số tiền chuyển khoản

Bước 3:Chọn Phí

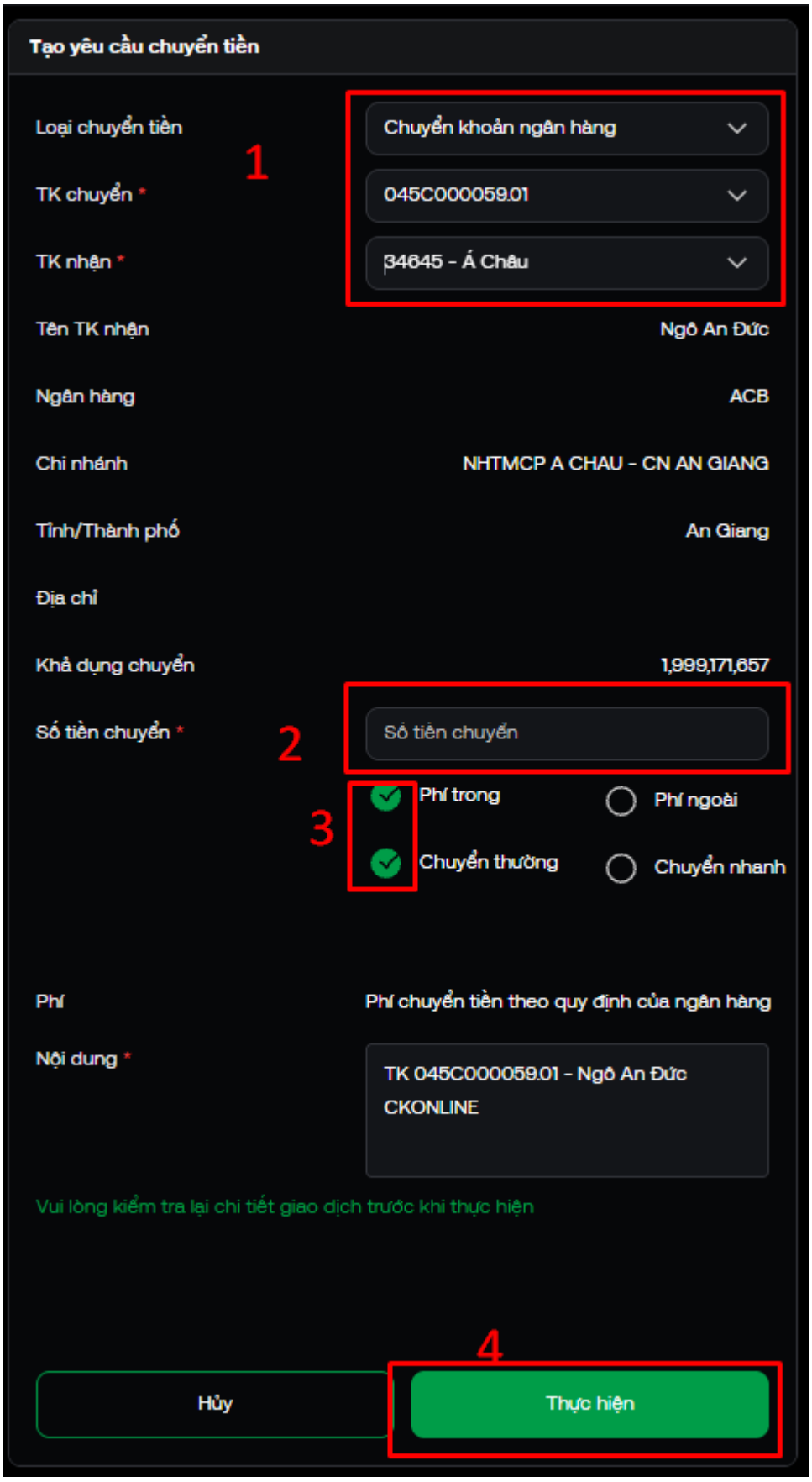
Bước 4:Nhấn thực hiện: Điều kiện thực hiện:

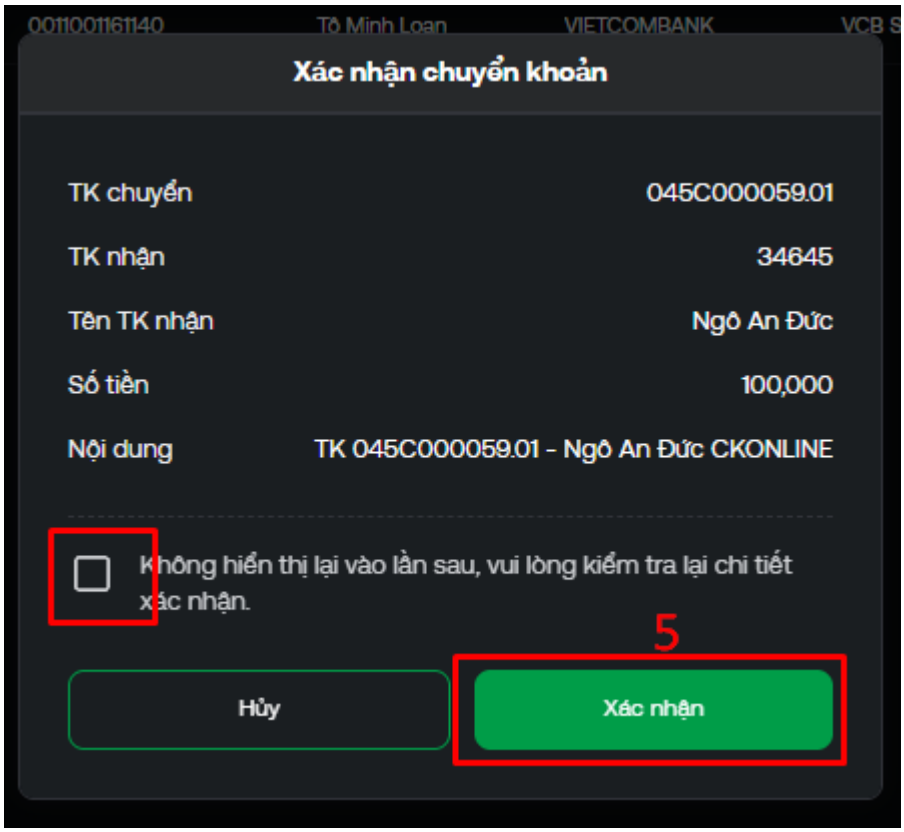
- ➢ Số tiền tối thiểu ≤ Số tiền chuyển ≤ Số tiền tối đa
- ➢ 0 ≤ Số tiền chuyển ≤ Khả dụng
- ➢ Số lần chuyển khoản không vượt quá số lần tối đa/ngày
- ➢ Thời gian thực hiện tạo phiếu nằm trong khoản Thời gian bắt đầu … Thời gian kết thúc cùng ngày
- ➢ Ngoài các khoảng thời gian trên Hệ thống thông báo thời gian thực hiện không hợp lệ YC thực hiện giao dịch ở ngày tiếp theo

Bước 5:Nhấn " Chấp nhận" ở popup xác nhận

Bước 6: Nhập OTP và nhấn "Áp dụng"

- Nhấn Hủy: Clear data vừa nhập

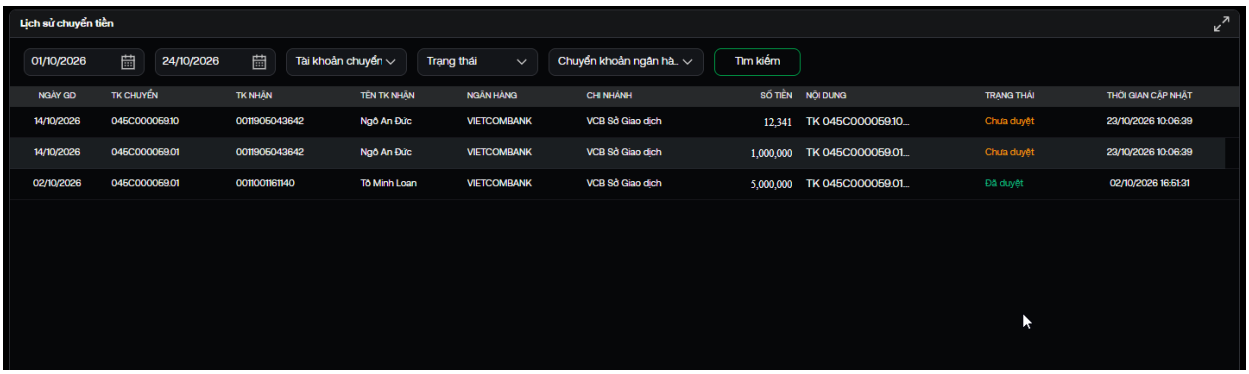

Tạo yêu cầu chuyển tiền
Loại chuyển tiền
Chuyển khoản ngân hàng
1
TK chuyển *
045C000059.01
TK nhận *
34645 - Á Châu
Tên TK nhận
Ngô An Đức
Ngân hàng
ACB
Chi nhánh
NHTMCP A CHAU - CN AN GIANG
Tỉnh/Thành phố
An Giang
Địa chỉ
Khả dụng chuyển
1,999,171,657
Số tiền chuyển *
2
Số tiền chuyển
3
Phí trong
Phí ngoài
Chuyển thường
Chuyển nhanh
Phí
Phí chuyển tiền theo quy định của ngân hàng
Nội dung *
TK 045C000059.01 - Ngô An Đức
CKONLINE
Vui lòng kiểm tra lại chi tiết giao dịch trước khi thực hiện
4
Hủy
Thực hiện



❖ Lịch sử chuyển khoản

+ Bộ lọc gồm :

- Từ ngày …đến ngày
- Tài khoản
- Trạng thái
- Loại chuyển tiền



3. Chuyển khoản nội bộ

- Mục đích: chuyển khoản nội bộ chứng khoán trong tài khoản của nhà đầu tư

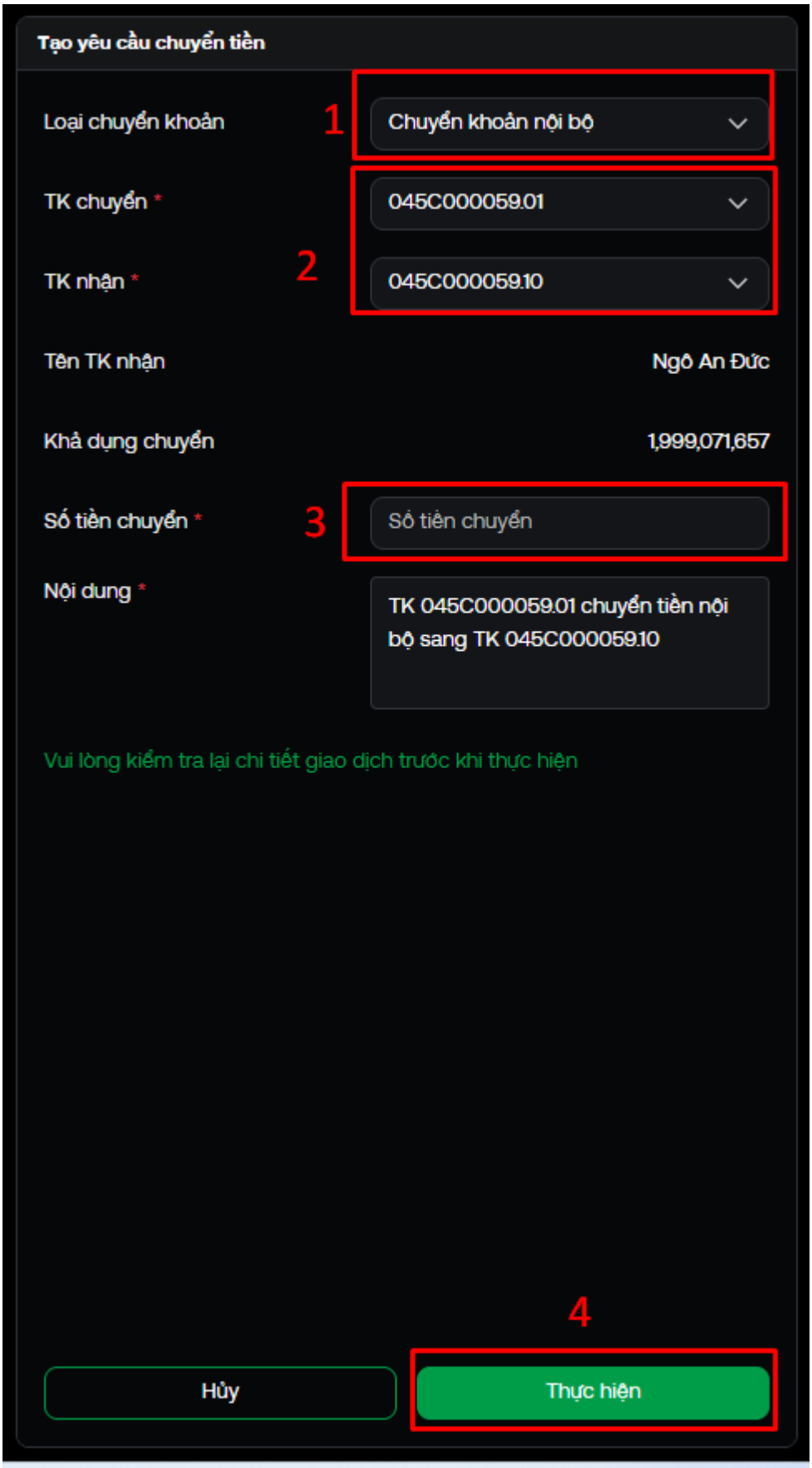
Bước 1: Chọn loại chuyển khoản: Chuyển khoản nội bộ

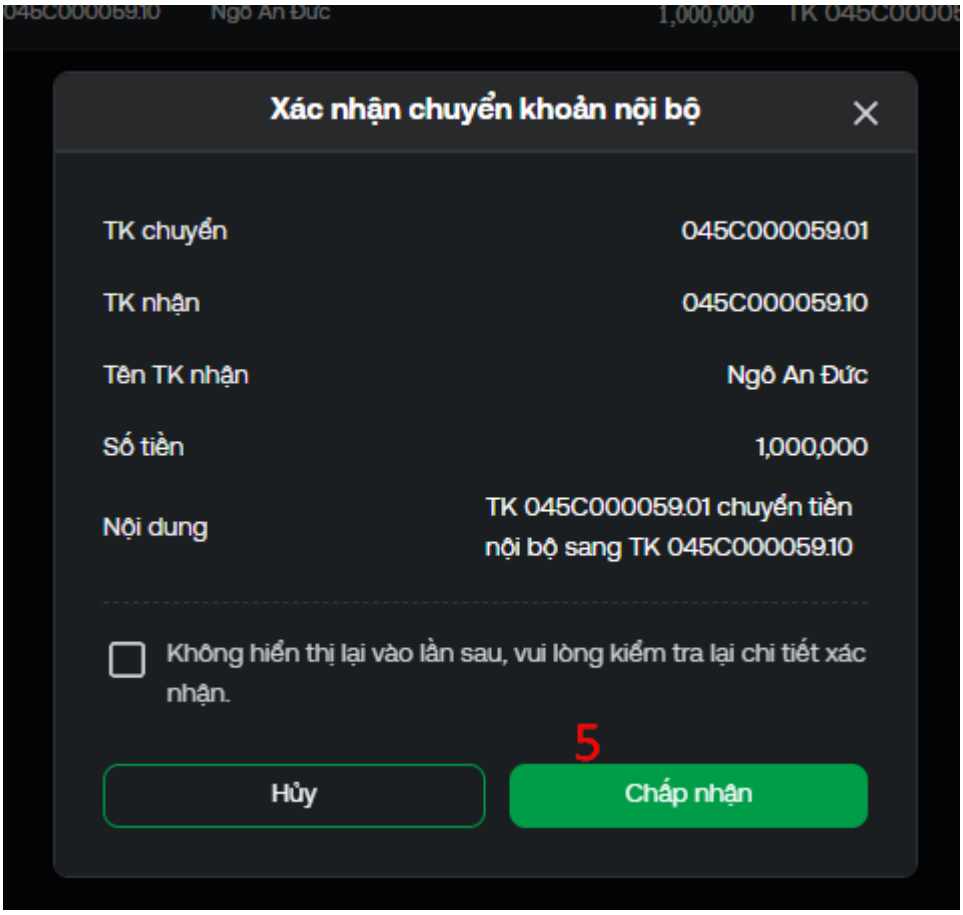
Bước 2: Chọn TK chuyển và TK nhận

Bước 3: Số tiền chuyển

Bước 4: Thực hiện

Bước 5:Nhấn chấp nhận ở popup xác nhận


Tạo yêu cầu chuyển tiền
Loại chuyển khoản
1
Chuyển khoản nội bộ
TK chuyển *
045C000059.01
TK nhận *
2
045C000059.10
Tên TK nhận
Ngô An Đức
Khả dụng chuyển
1,999,071,657
Số tiền chuyển *
3
Số tiền chuyển
Nội dung *
TK 045C000059.01 chuyển tiền nội bộ sang TK 045C000059.10
Vui lòng kiểm tra lại chi tiết giao dịch trước khi thực hiện
4
Hủy
Thực hiện



4. Chuyển khoản chứng khoán

- *Đường dẫn: Dịch vụ cơ bản / Chuyển khoản chứng khoán*
- *Mục đích:* Thực hiện chuyển chứng khoán giữa các tiểu khoản thuộc cùng 1 tài khoản GDCK

- ***Tạo yêu cầu chuyển khoản CK***

Bước 1:Nhập thông tin yêu cầu chuyển khoản chứng khoán

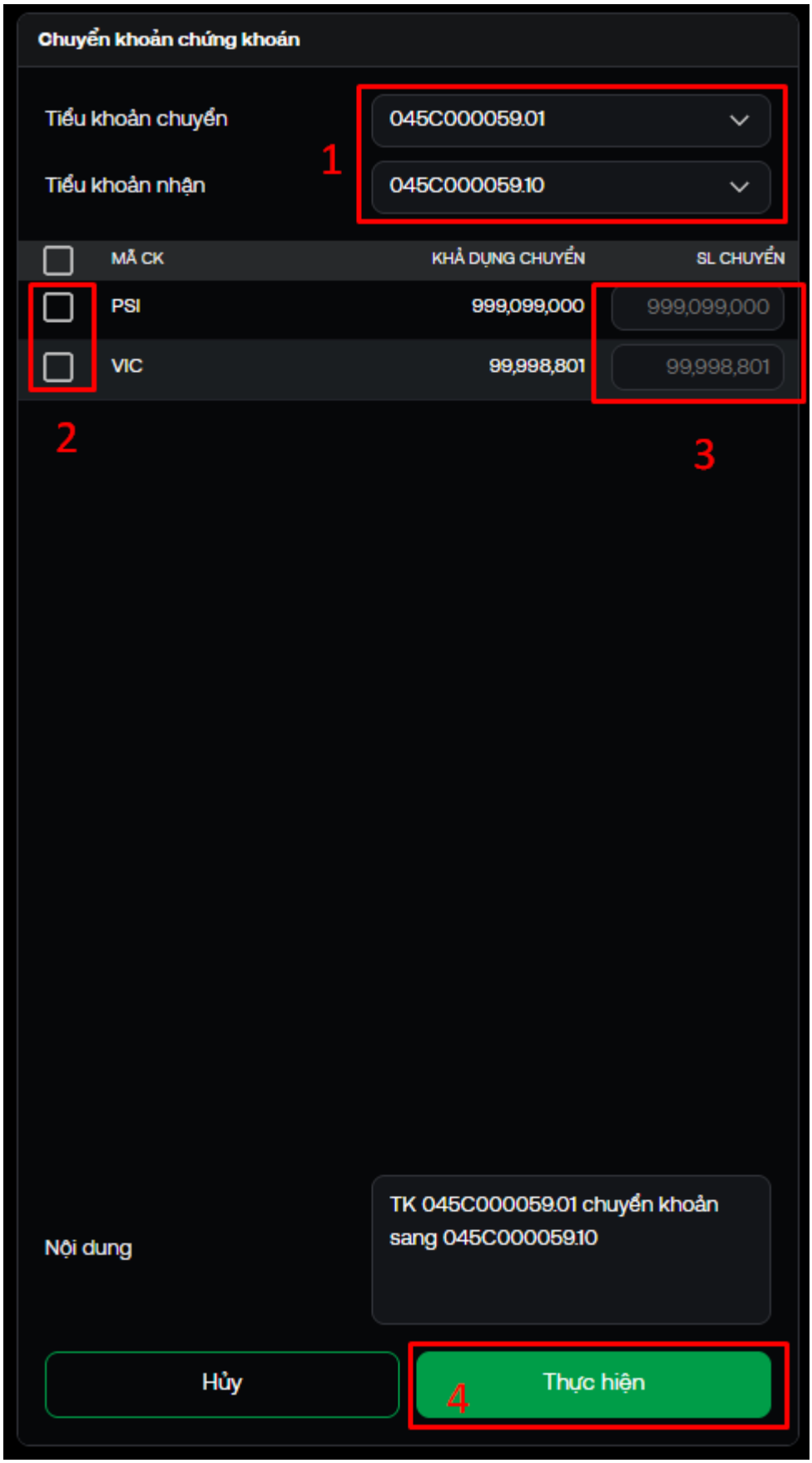
- ❖ Tiểu khoản chuyển
- ❖ Tiểu khoản nhận

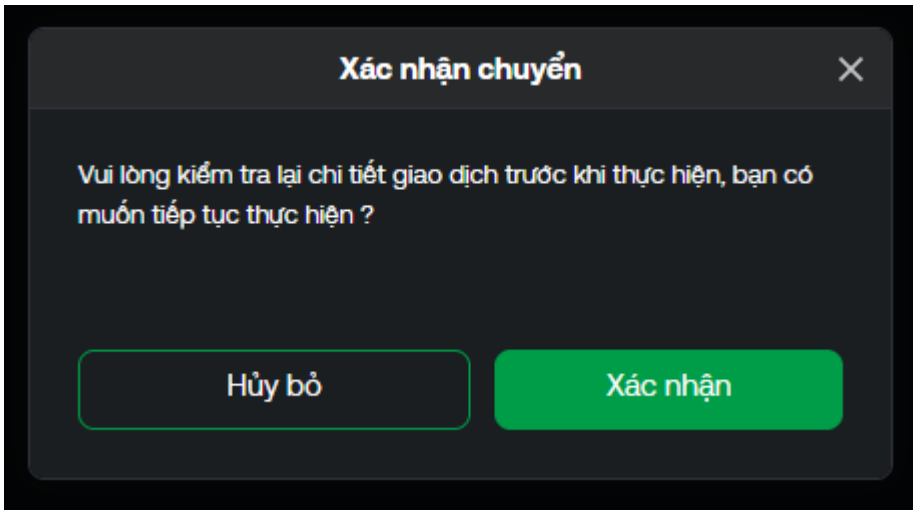
Bước 2:Tích vào các mã CK muốn chuyển

Bước 3: Nhập số CK muốn chuyển

Bước 4:Nhấn " Thực hiện"

Bước 5: Nhấn xác nhận ở popup xác nhận


Chuyển khoản chứng khoán
Tiểu khoản chuyển
045C000059.01
Tiểu khoản nhận
045C000059.10
1
MÃ CK
KHẢ DỤNG CHUYỂN
SL CHUYỂN
PSI
999,099,000
999,099,000
VIC
99,998,801
99,998,801
2
3
Nội dung
TK 045C000059.01 chuyển khoản sang 045C00005910
Hủy
4
Thực hiện



- ***Xem lịch sử chuyển khoản nội bộ***

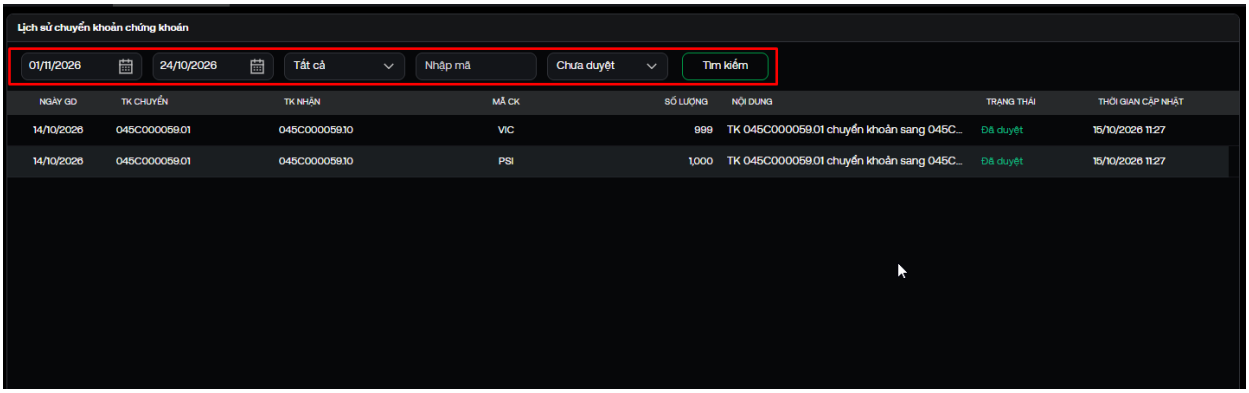
Bộ lọc gồm:

+ Từ ngày ….đến ngày

+ TK chuyển

+ Mã CK

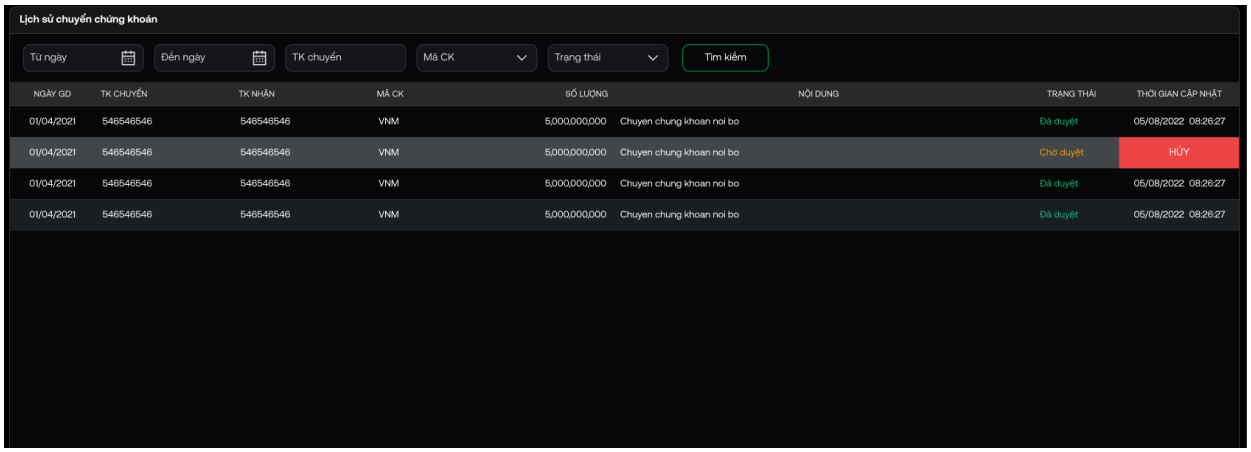
+ Trạng thái



- ***Hủy YC chuyển khoản CK***
  - Mục đích: Cho phép người dùng hủy YC chuyển khoản CK nội bộ đang ở trạng thái chờ duyệt

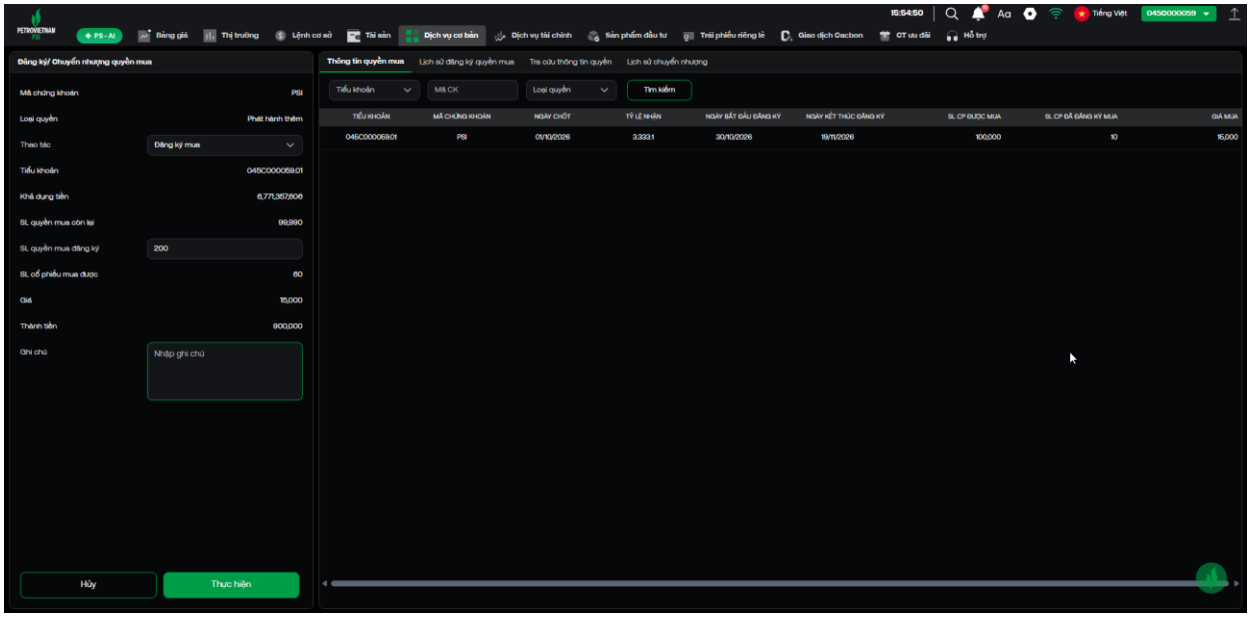
Bước 1: Click vào biểu tượng thùng rác của YC muốn hủy

Bước 2: Nhấn xác nhận ở popup xác nhận



5. Đăng ký phát hành thêm

- *Đường dẫn: Dịch vụ cơ bản / Đăng ký phát hành thêm*
- *Mục đích:* Cho phép đăng ký phát hành them,hủy thông tin đăng ký mua phát hành thêm



- ***Đăng ký phát hành thêm***

Bước 1: Bộ lọc: nhập thông tin quyền muốn đăng ký đặt mua bao gồm: Tiểu khoản và mã CK, nhấn tìm kiếm Thông tin thực hiện quyền sẽ hiện ở dưới theo điều kiện đã lọc,

Bước 2:Click vào dòng quyền muốn thực hiện thao tác đăng ký quyền mua và auto fill các thông tin: Tiểu khoản, mã CK,Khả dụng tiền, SL có thể đăng ký ở màn bên trái

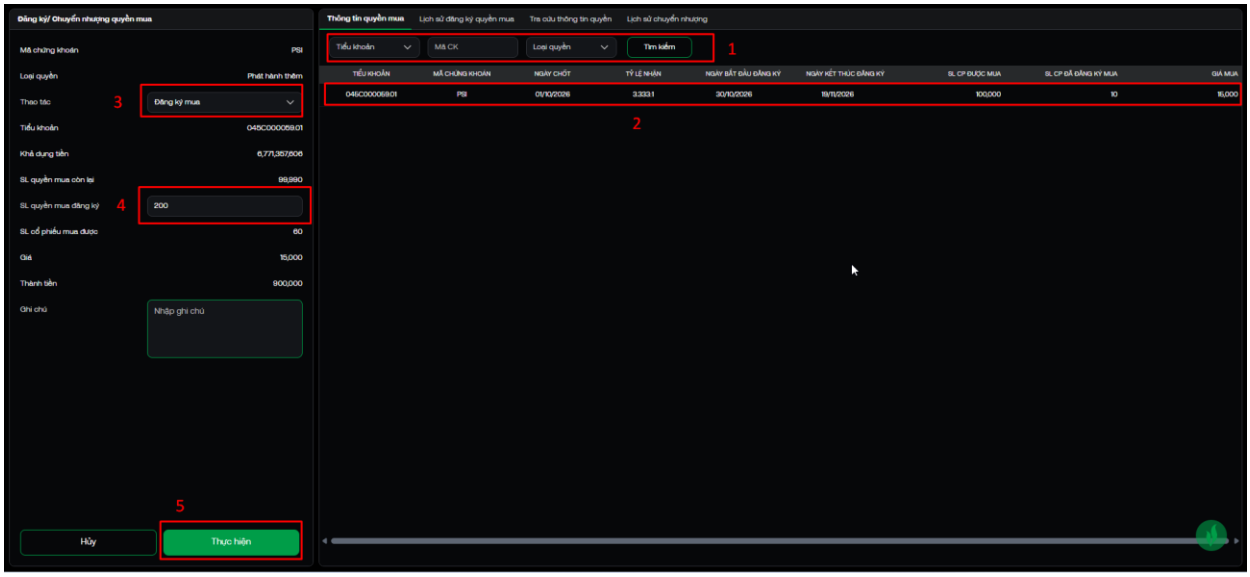
Bước 3: Chọn thao tác " Đăng ký quyền mua"

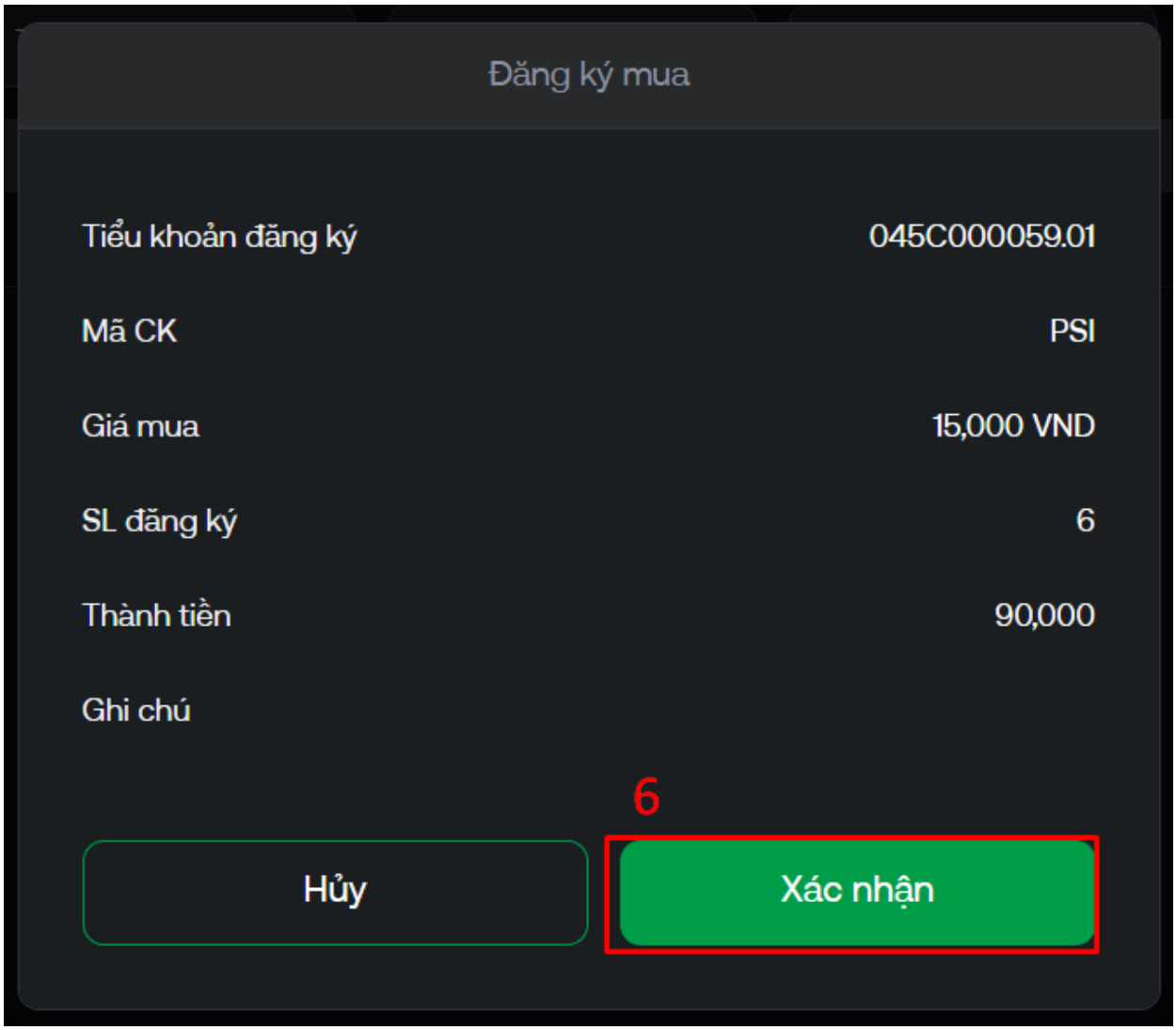
Bước 4: Thực hiện nhập thông tin đăng ký đặt mua:Nhập vào Số lượng đăng ký, Ghi chú

Bước 5: Nhấn " Thực hiện"

Bước 6: Nhấn xác nhận ở popup xác nhận

Bước 7: Nhập mã OTP và nhấn áp dụng




Đăng ký mua
Tiểu khoản đăng ký
045C000059.01
Mã CK
PSI
Giá mua
15,000 VND
SL đăng ký
6
Thành tiền
90,000
Ghi chú
6
Hủy
Xác nhận



- ***Hủy đăng ký quyền mua***

  Bước 1: Bộ lọc: nhập thông tin quyền muốn đăng ký đặt mua bao gồm: Tiểu khoản và mã CK, nhấn tìm kiếm Thông tin thực hiện quyền sẽ hiện ở dưới theo điều kiện đã lọc,

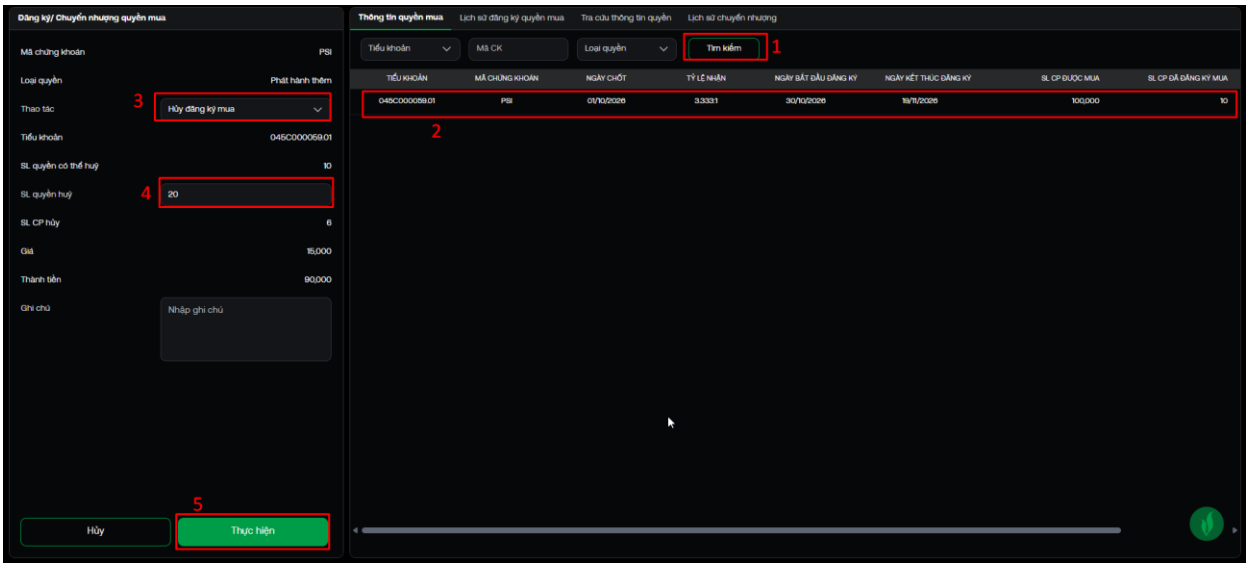
  Bước 2:Click vào dòng quyền muốn thực hiện thao tác đăng ký quyền mua và auto fill các thông tin: Tiểu khoản, mã CK,Khả dụng tiền, SL có thể đăng ký ở màn bên trái

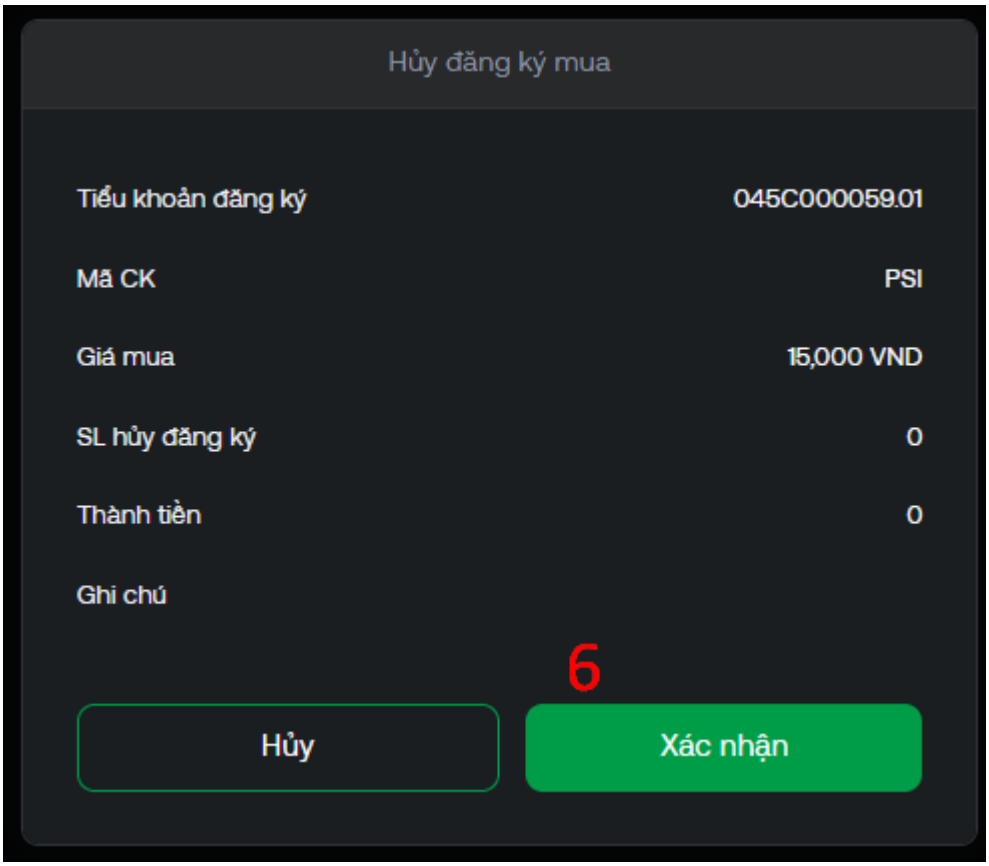
  Bước 3: Chọn thao tác “Hủy đăng ký quyền mua”

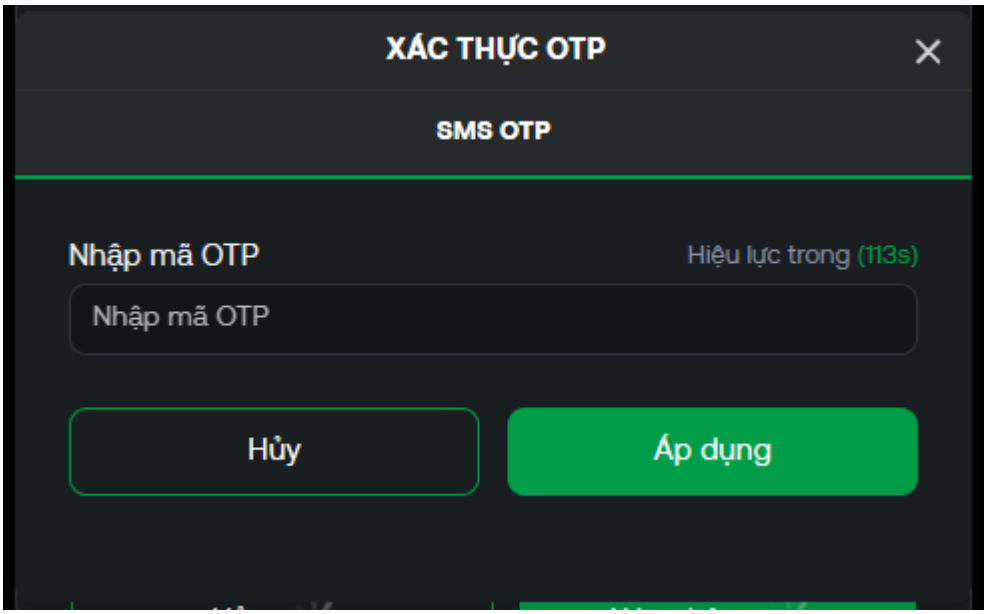
  Bước 4: Thực hiện nhập thông tin đăng ký đặt mua:Nhập vào Số lượng hủy, Ghi chú

  Bước 5: Nhấn “ Thực hiện”

  Bước 6: Nhập mã OTP và nhấn áp dụng

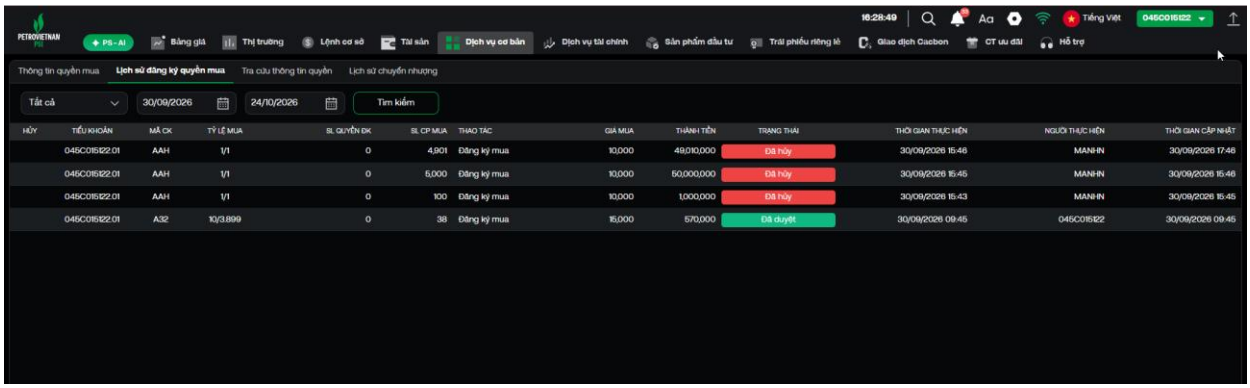

Đăng ký/ Chuyển nhượng quyền mua
Mã chứng khoán
PSI
Loại quyền
Phát hành thêm
Thao tác
3
Hủy đăng ký mua
Tiểu khoản
045C000059.01
SL quyền có thể huỷ
10
SL quyền huỷ
4
20
SL CP hủy
6
Giá
15,000
Thành tiền
90,000
Ghi chú
Nhập ghi chú
5
Hủy
Thực hiện
Thông tin quyền mua
Lịch sử đăng ký quyền mua
Tra cứu thông tin quyền
Lịch sử chuyển nhượng
Tiểu khoản
Mã CK
Loại quyền
Tìm kiếm
1
TIỂU KHOẢN
MÃ CHỨNG KHOÁN
NGÀY CHỐT
TỶ LỆ NHẬN
NGÀY BẮT ĐẦU ĐĂNG KÝ
NGÀY KẾT THÚC ĐĂNG KÝ
SL CP ĐƯỢC MUA
SL CP ĐÃ ĐĂNG KÝ MUA
045C000059.01
PSI
01/10/2026
3.3331
30/10/2026
18/11/2026
100,000
10
2


Hủy đăng ký mua
Tiểu khoản đăng ký
045C000059.01
Mã CK
PSI
Giá mua
15,000 VND
SL hủy đăng ký
0
Thành tiền
0
Ghi chú
6
Hủy
Xác nhận

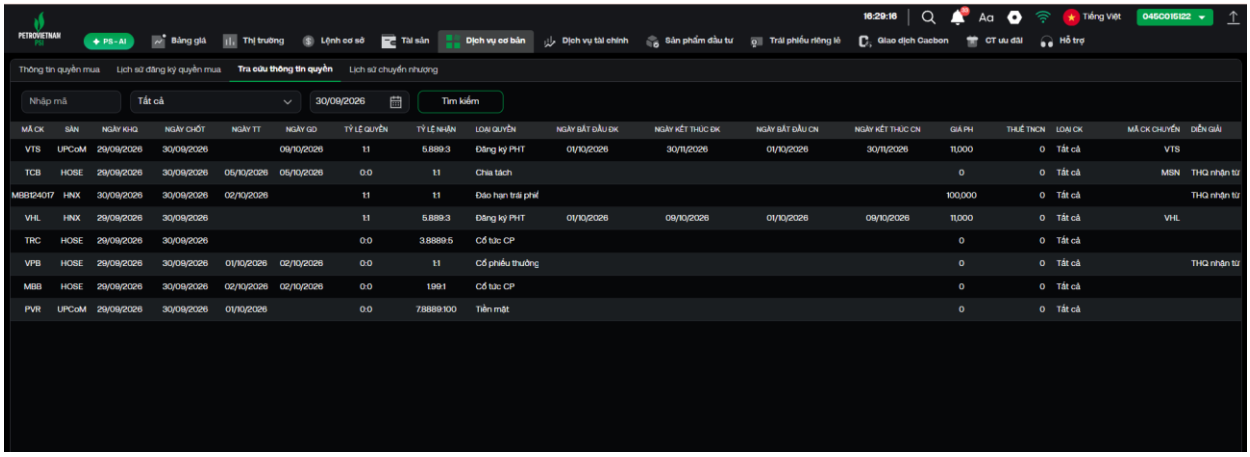


- Lịch sử đăng ký quyền mua

  Bộ lọc: Tiểu khoản



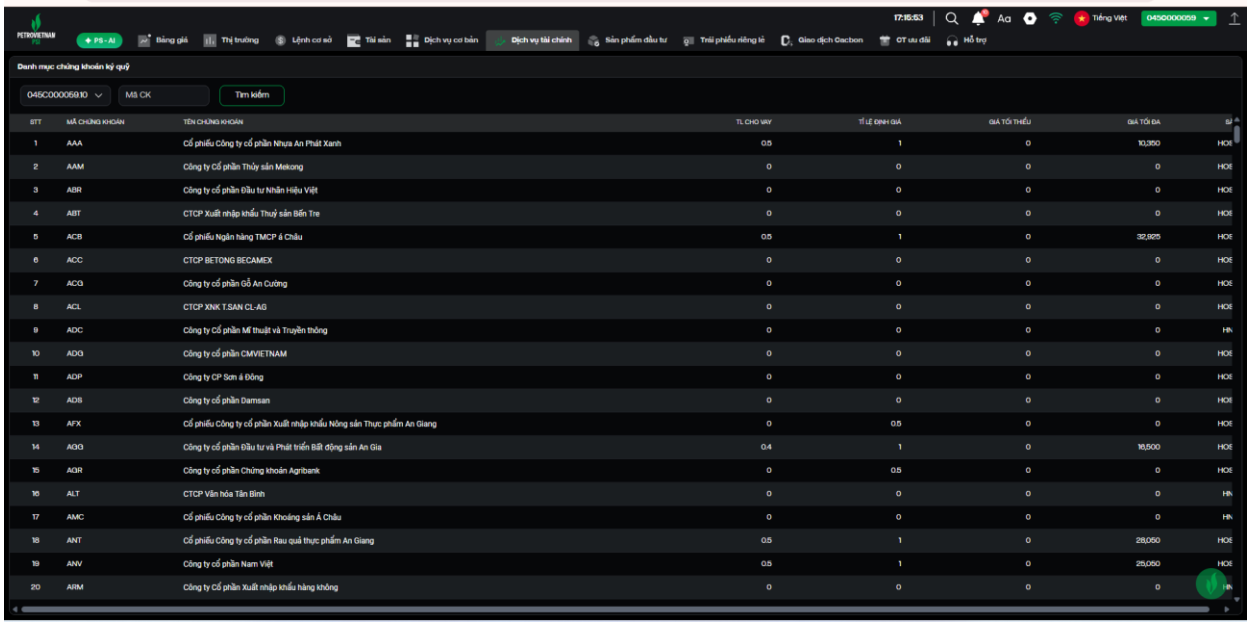
- Tra cứu thông tin quyền



V. DỊCH VỤ TÀI CHÍNH

1. Danh mục chứng khoán ký quỹ

- *Đường dẫn:Dịch vụ tài chính/ Danh mục chứng khoán ký quỹ*
- *Mục đích:* Tra cứu thông tin chứng khoán Margin



(1) Thực hiện nhập dữ liệu cho bộ lọc, mặc định là tìm kiếm tất cả

(2) Nhấn vào nút Tìm để thực hiện tìm kiếm dữ liệu: chi tiết các chứng khoán trong danh mục margin sẽ hiển thị theo điều kiện tìm kiếm: Mã CK, tên chứng khoán, TL cho vay,TL định giá, Giá tối thiểu, Giá tối đa, sàn

2. Thay đổi hạn mức

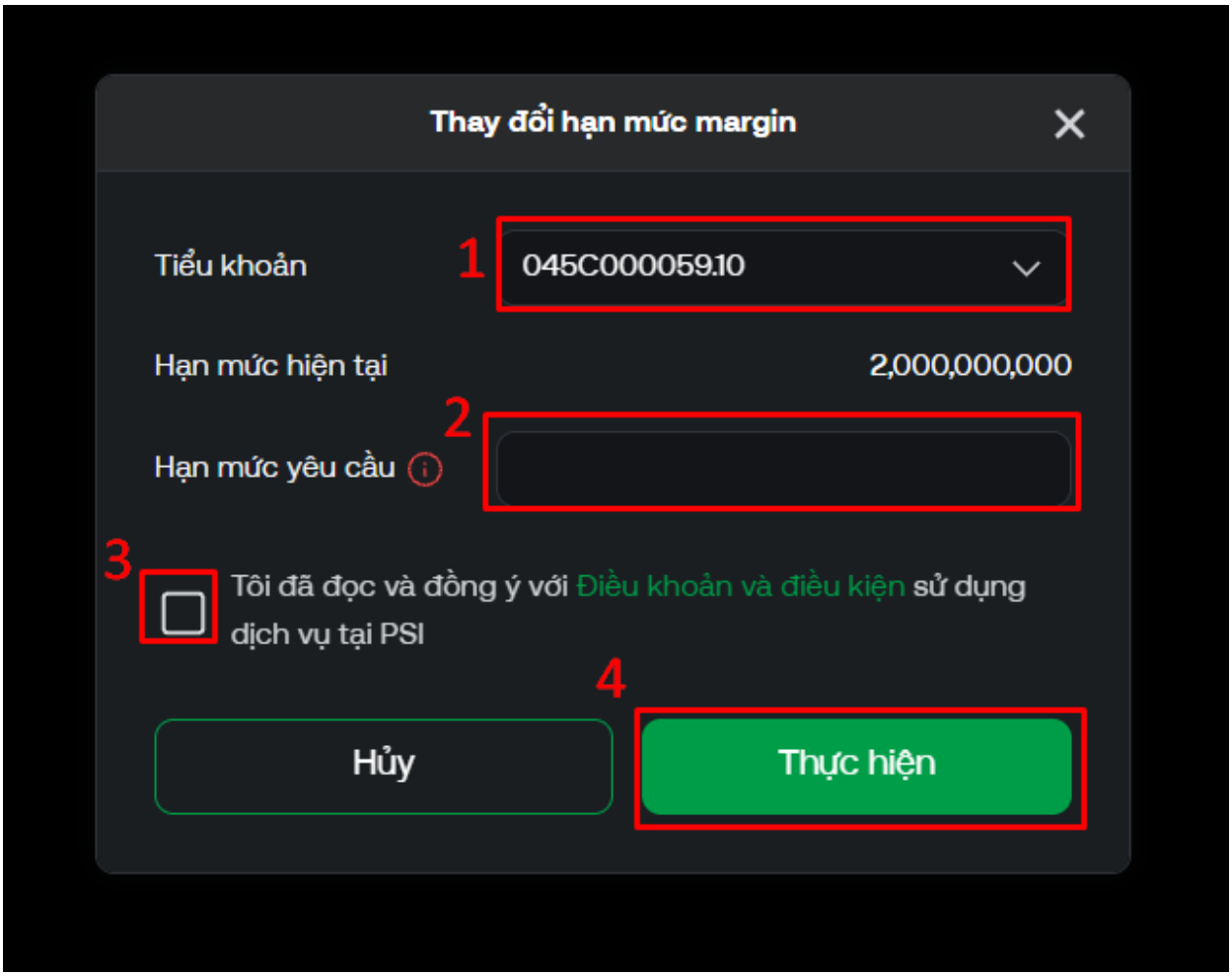
- *Đường dẫn: Dịch vụ tài chính/ Thay đổi hạn mức*
- *Mục đích:* Thực hiện yêu cầu thay đổi hạn mức ký quỹ

Bước 1: Chọn tiểu khoản muốn thay đổi hạn mức

Bước 2: Nhập hạn mức yêu cầu khác hạn mức hiện tại

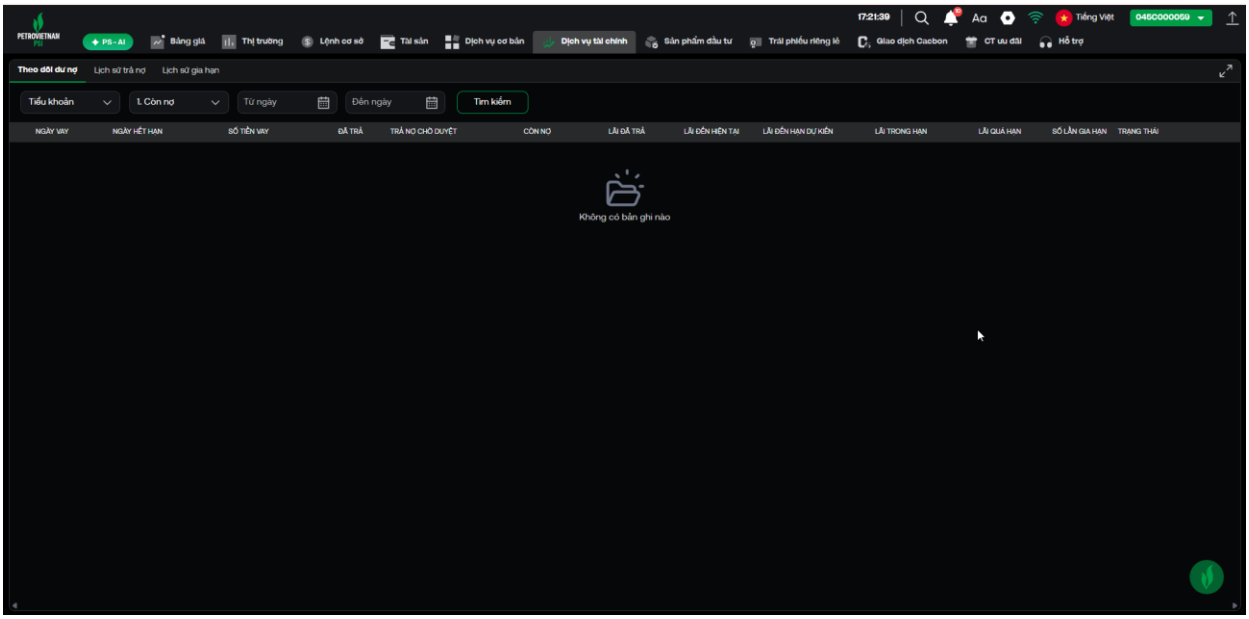
Bước3: Tích đồng ý điều khoản điều kiện

Bước 4: Nhấn " Thực hiện"



3. Công nợ margin

- *Đường dẫn: Dịch vụ tài chính / Công nợ margin*
- *Mục đích:* Cho phép người dùng tạo đề nghị gia hạn khoản vay hoặc thanh toán khoản vay margin



❖ Theo dõi dư nợ

- Bộ lọc:

  + Tiểu khoản

  + Trạng thái

  + Từ ngày ... đến ngày

- Thao tác: Nhấn lọc bộ lọc theo các điều kiện muốn=> Nhấn tìm kiếm=> Hiển thị danh sách các món nơ margin theo bộ lọc

❖ Trả nợ

Thao tác:

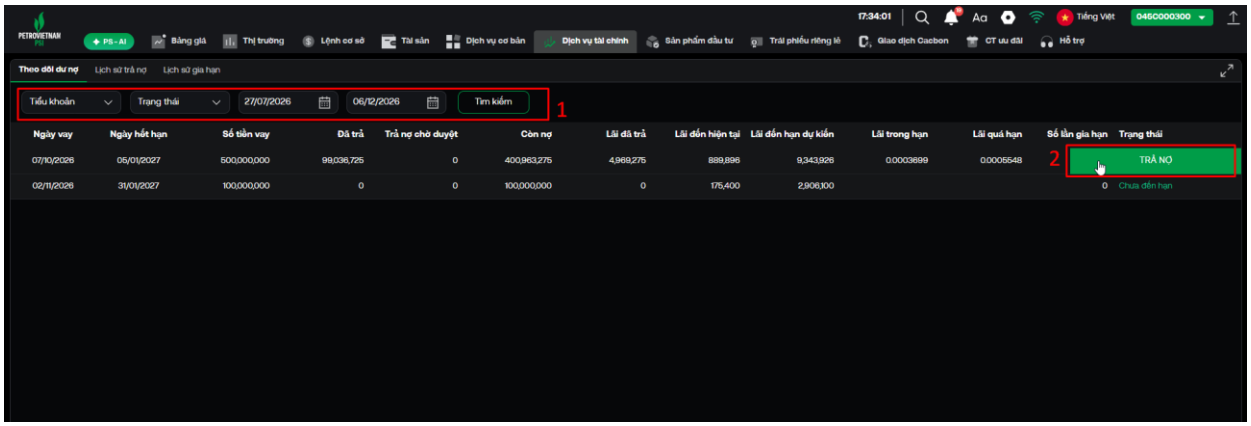
Bước 1: Thực hiện tra cứu bộ lọc với trạng thái còn nợ

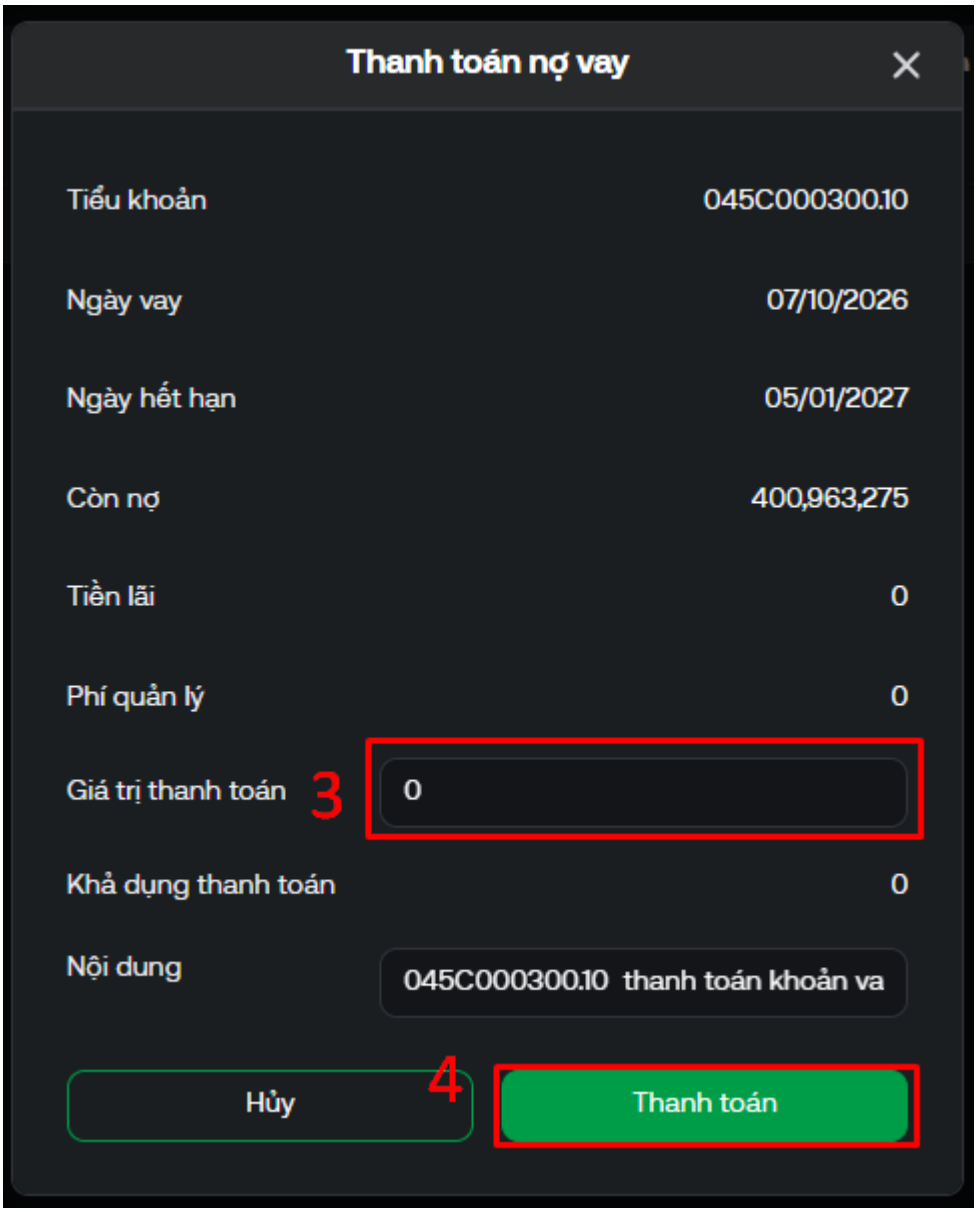
Bước 2: Focus chuột vào món nợ muốn trả và nhấn button " Trả nợ"=> hiển thị popup thanh toán nợ vay

Bước 3:Nhập số tiền muốn thanh toán(Điều kiện số tiền thanh toán <= khả dụng thanh toán)

Bước 4: Nhấn " xác nhận"

Bước 5: Nhập mã OTP và nhấn "Áp dụng"




Thanh toán nợ vay
Tiểu khoản
045C000300.10
Ngày vay
07/10/2026
Ngày hết hạn
05/01/2027
Còn nợ
400,963,275
Tiền lãi
0
Phí quản lý
0
Giá trị thanh toán
3
0
Khả dụng thanh toán
0
Nội dung
045C000300.10 thanh toán khoản va
Hủy
4
Thanh toán



❖ Gia hạn khoản vay

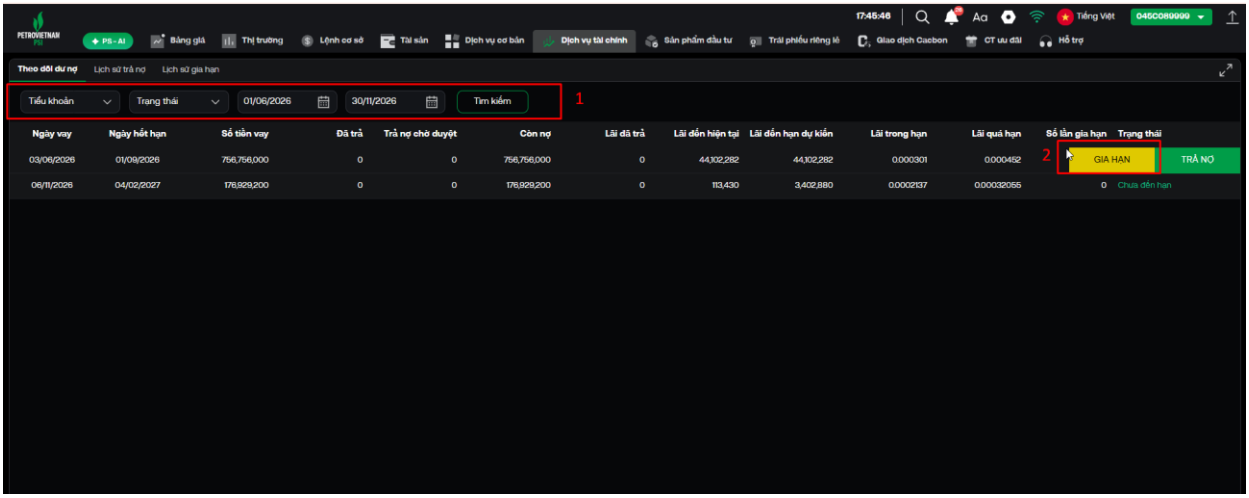
Thao tác:

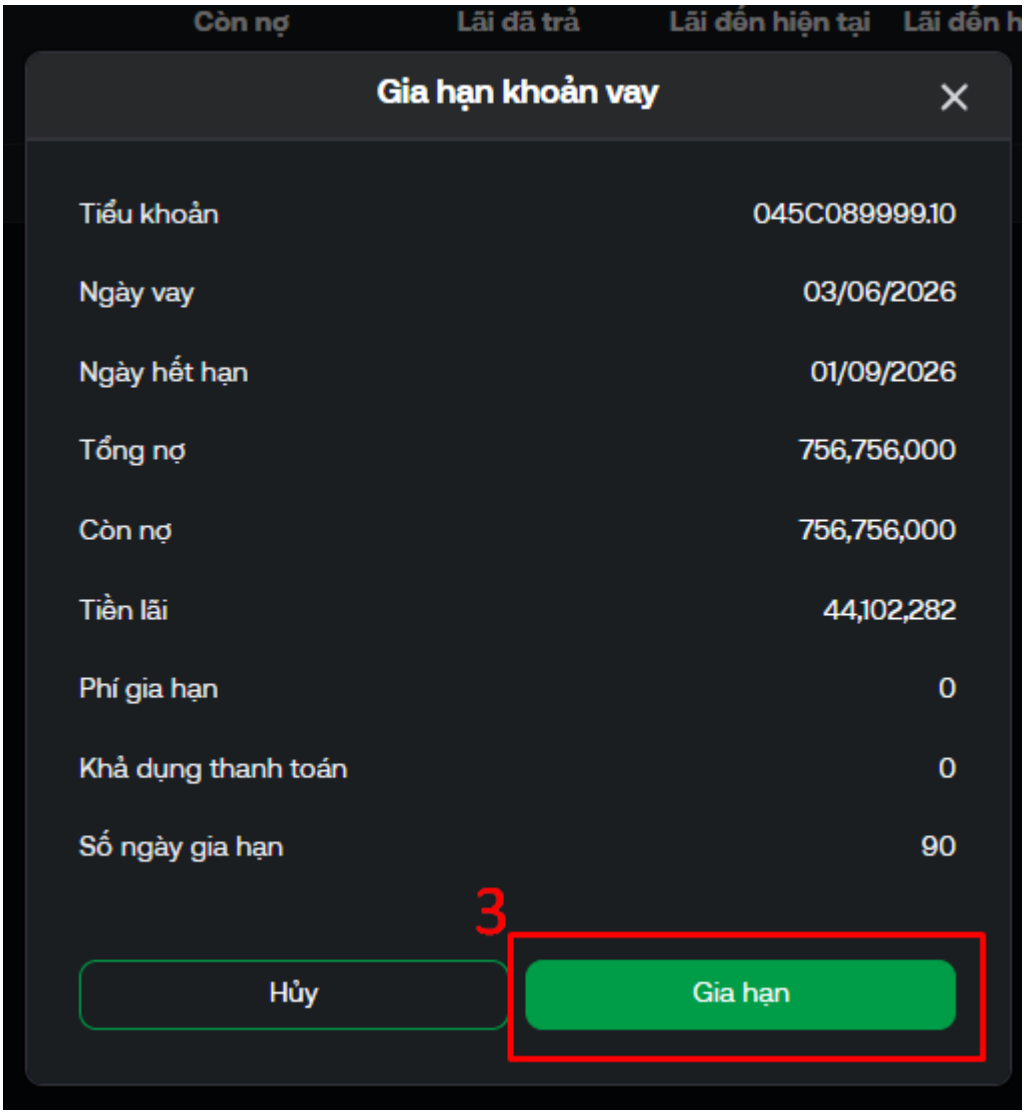
Bước 1: Thực hiện tra cứu bộ lọc với trạng thái còn nợ

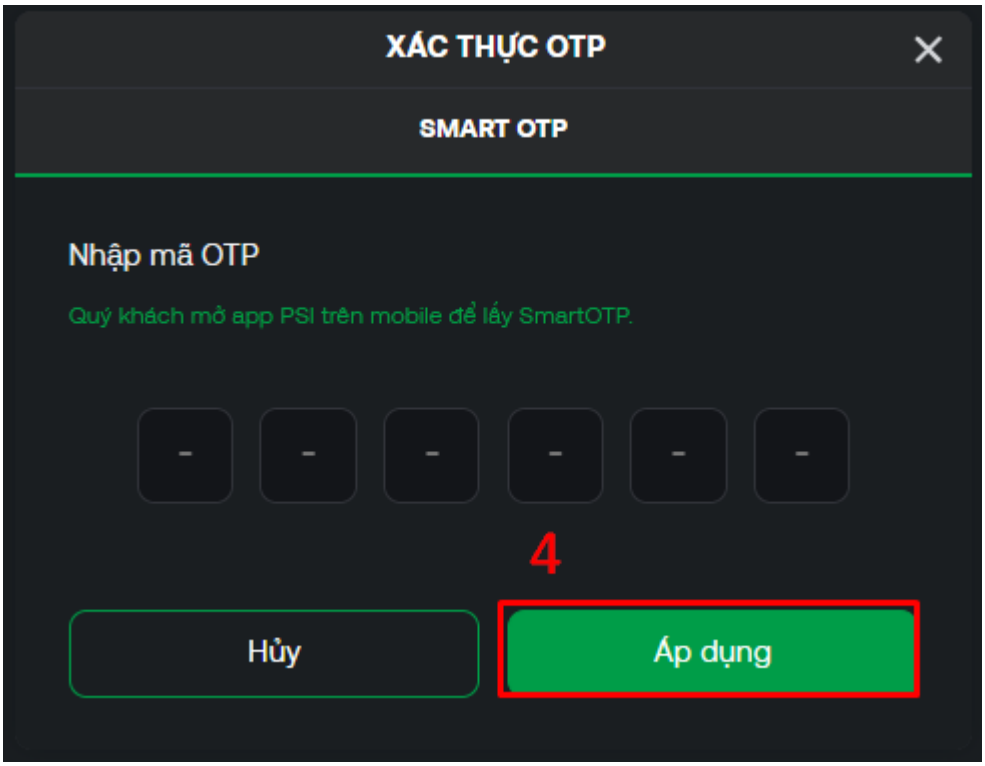
Bước 2: Focus chuột vào món nợ muốn trả và nhấn button “Gia hạn”=> hiển thị popup thanh toán nợ vay

Bước 3:Nhấn xác nhận ở popup xác nhận gia hạn

Bước 4: Nhập mã OTP và nhấn “Áp dụng”

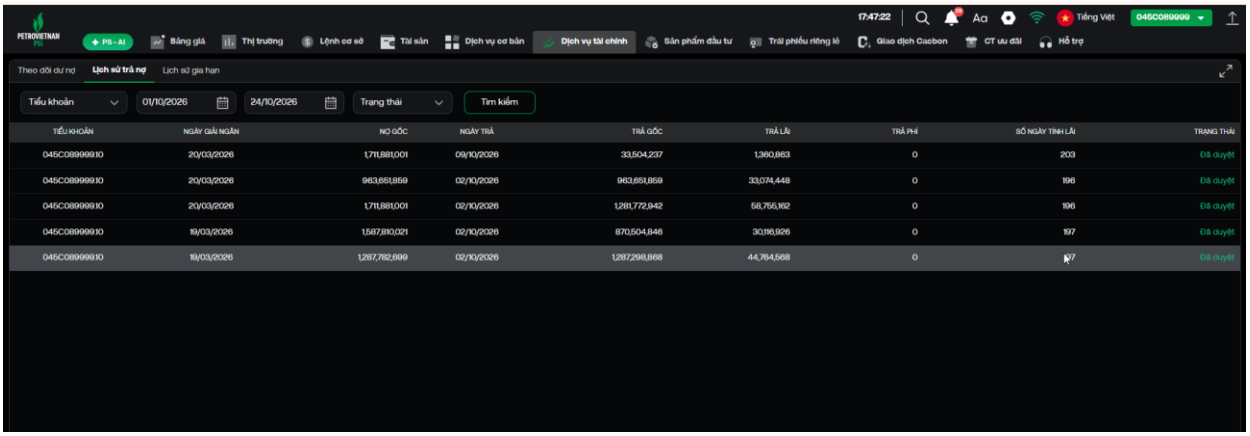



Còn nợ
Lãi đã trả
Lãi đến hiện tại
Lãi đến h
Gia hạn khoản vay
Tiểu khoản
045C089999.10
Ngày vay
03/06/2026
Ngày hết hạn
01/09/2026
Tổng nợ
756,756,000
Còn nợ
756,756,000
Tiền lãi
44,102,282
Phí gia hạn
0
Khả dụng thanh toán
0
Số ngày gia hạn
90
3
Hủy
Gia hạn



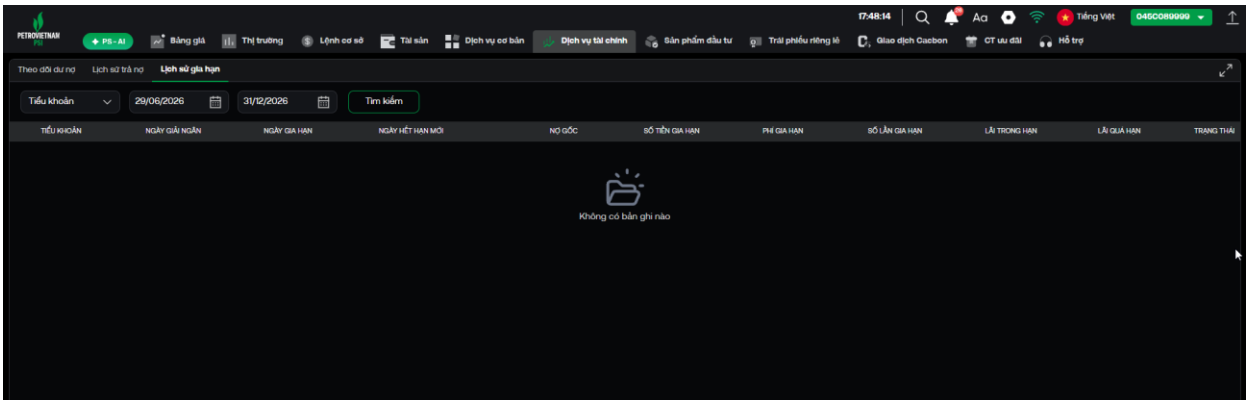
❖ Lịch sử trả nợ

- Mục đích:Khách hàng xem lại lịch sử các YC trả nợ để biết trạng thái yêu cầu đã được duyệt hay chưa



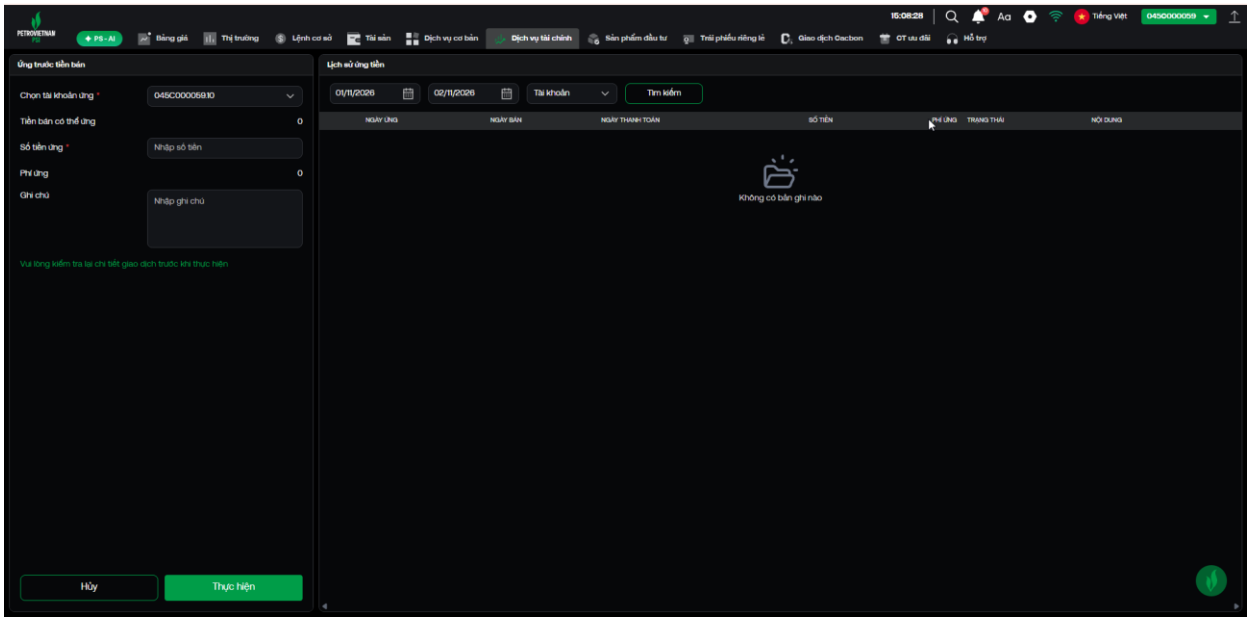
❖ Lịch sử gia hạn

- Mục đích:Khách hàng xem lại lịch sử các YC gia hạn để biết trạng thái yêu cầu đã đc duyệt hay chưa



4. Ứng trước tiền bán

- *Đường dẫn: Dịch vụ cơ bản / Ứng trước tiền bán*
- *Mục đích: Tạo yêu cầu ứng trước tiền bán và xem lịch sử ứng trước tiền bán*



❖ Tạo yêu cầu ứng trước tiền bán

- Tổng giá trị ứng trước (= Số tiền ứng + Phí ứng trước + Phí quản lý) ≤ Có thể ứng trước
- Giá trị ứng trước đảm bảo nhỏ hơn hoặc bằng giá trị tối đa có thể ứng trước và lớn hơn hoặc bằng giá trị tối thiểu có thể ứng trước

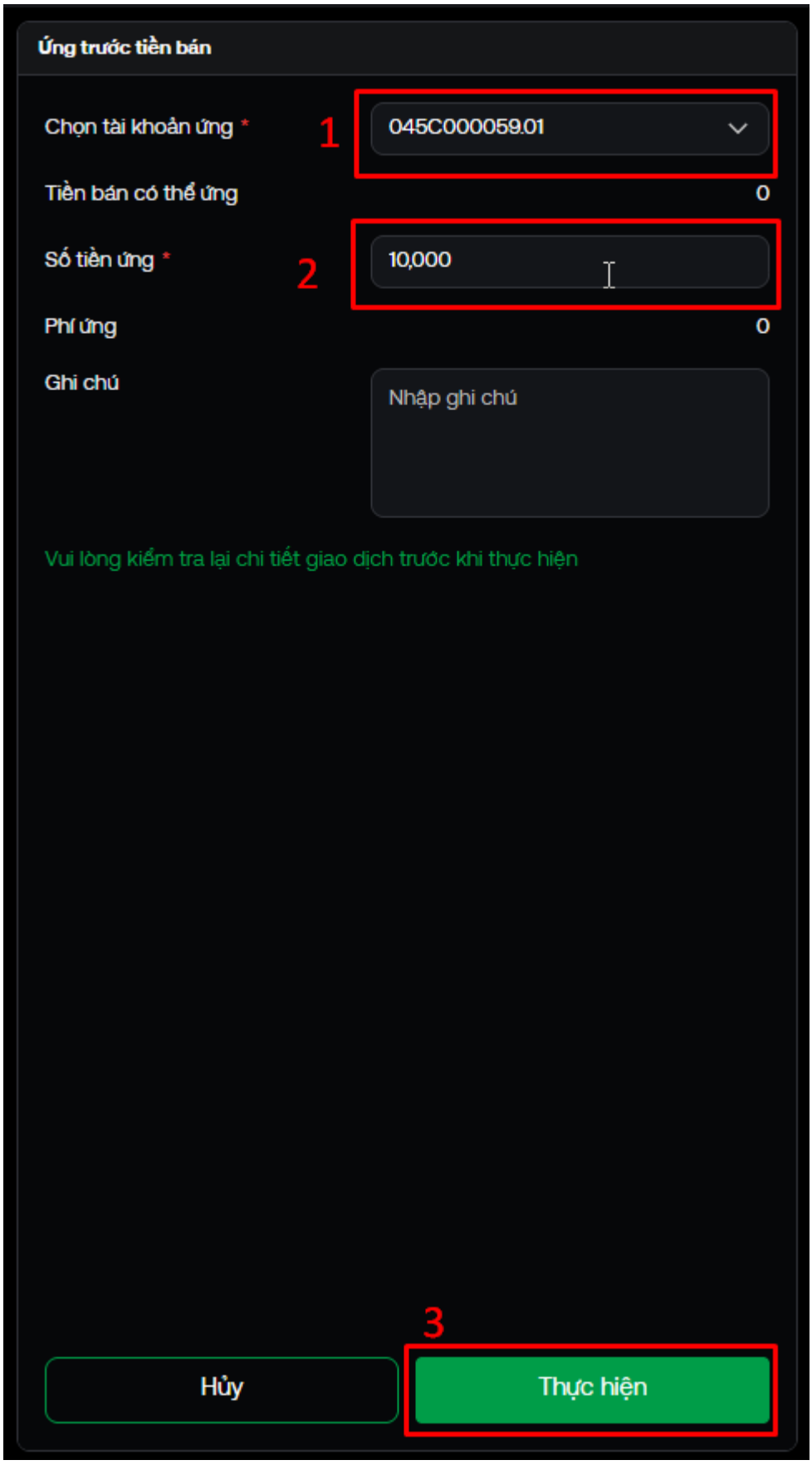
Bước 1: Chọn TK ứng

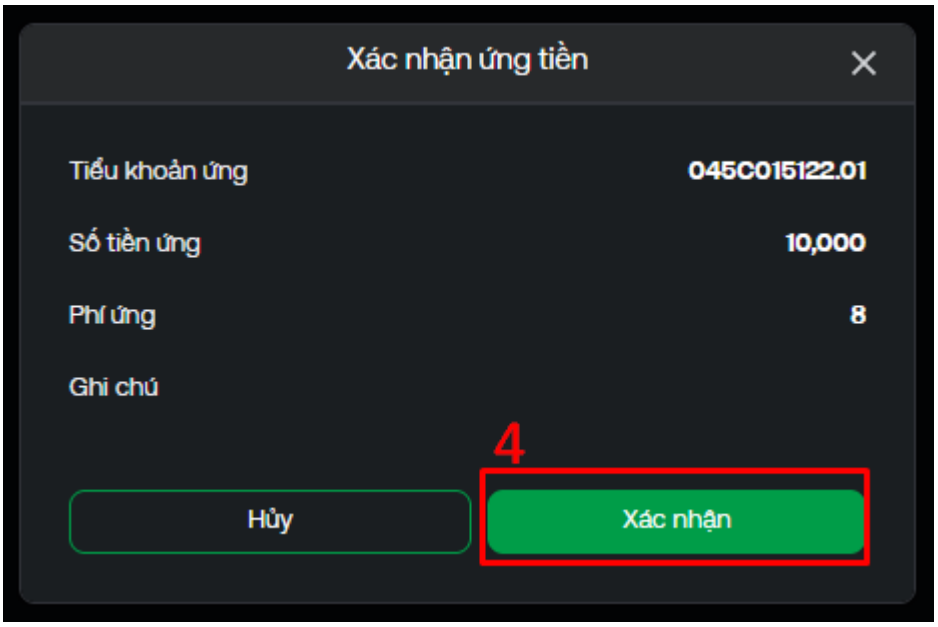
Bước 2: Nhập số tiền muốn ứng và ghi chú (Nếu có)

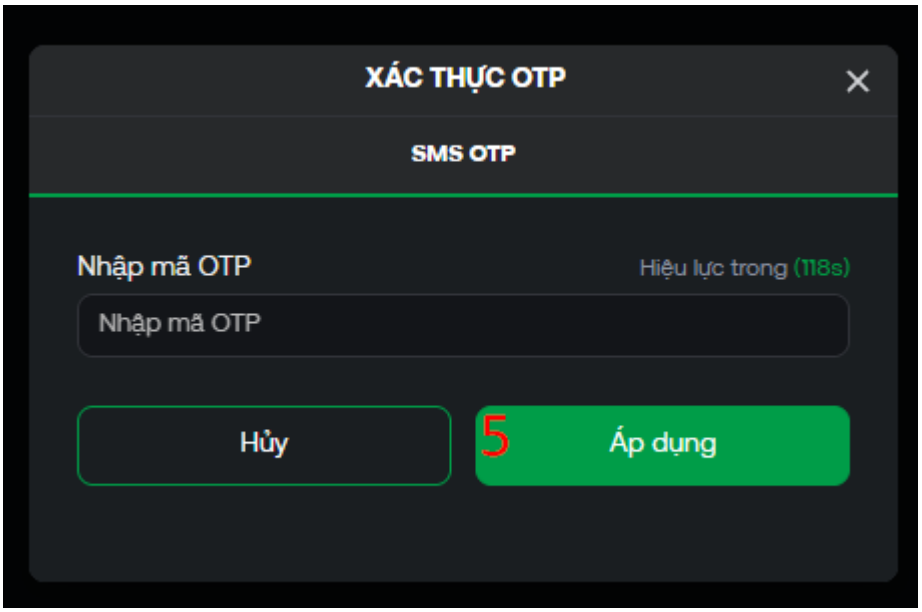
Bước 3: Nhấn xác nhận

Bước 4: Nhấn “ Xác nhận” ở popup xác nhận

Bước 5: Nhập OTP và nhấn xác nhận


Ứng trước tiền bán
Chọn tài khoản ứng *
1
045C000059.01
Tiền bán có thể ứng
0
Số tiền ứng *
2
10,000
Phí ứng
0
Ghi chú
Nhập ghi chú
Vui lòng kiểm tra lại chi tiết giao dịch trước khi thực hiện
3
Hủy
Thực hiện





❖ Lịch sử ứng trước

Mục đích:Xem các giao dịch ứng trước người dùng đã tạo và trạng thái xác nhận

ND:

Tra cứu: Từ ngày, đến ngày, Tiểu khoản

ND hiển thị:

+ Ngày ứng

+ Ngày bán

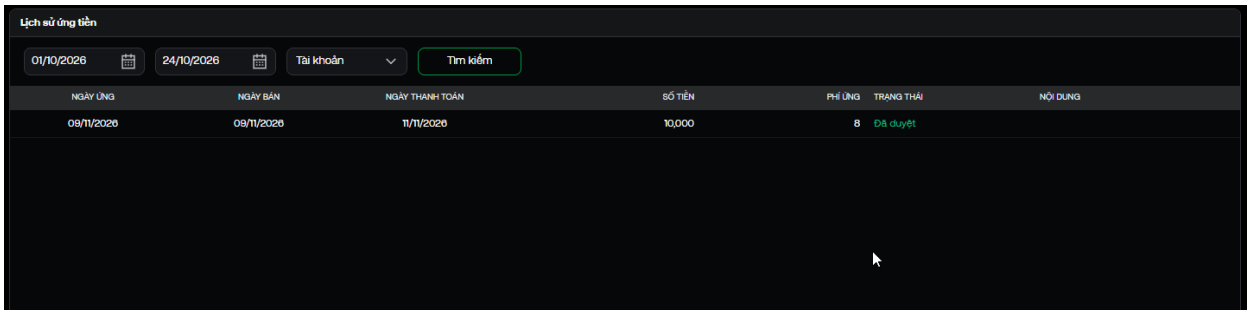
+ Ngày thanh toán

+Số tiền

+ Phí ứng

+ Trạng thái

+ ND ứng



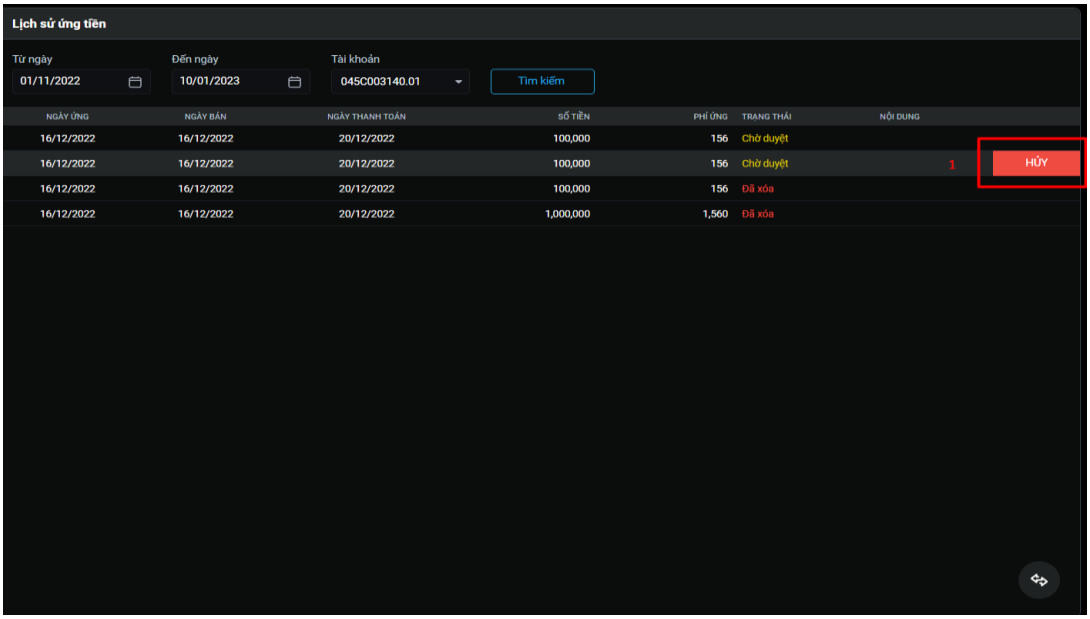
❖ Hủy yêu cầu ứng trước

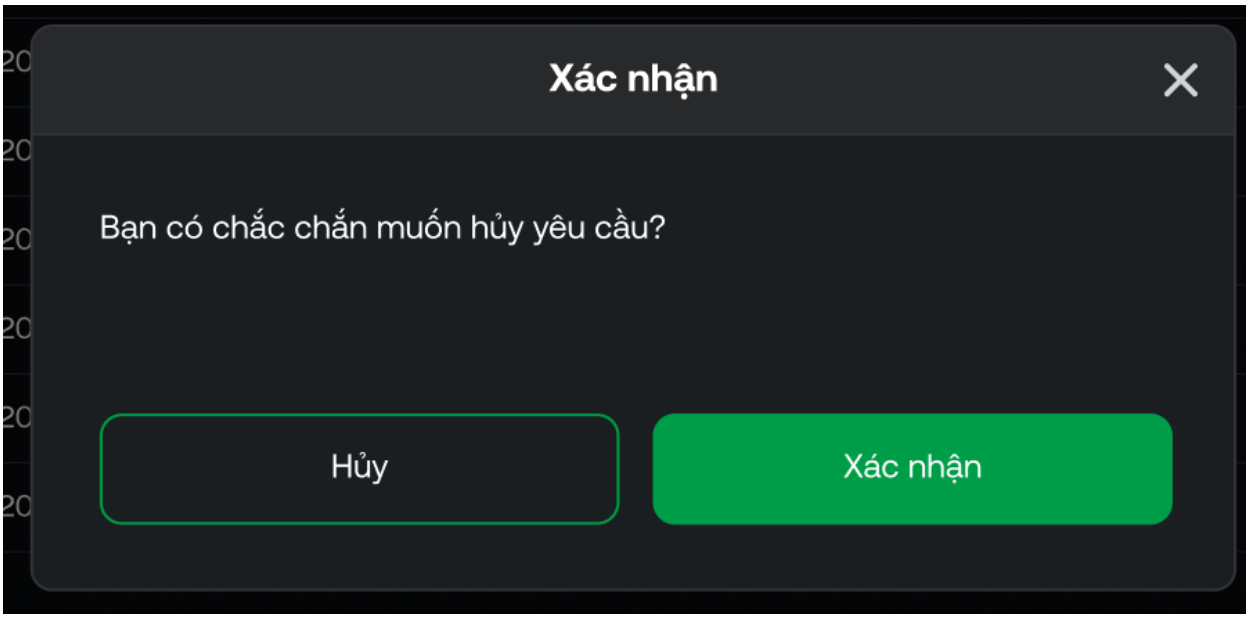
Mục đích: Khách hàng hủy những yêu cầu ứng trước chưa được duyệt

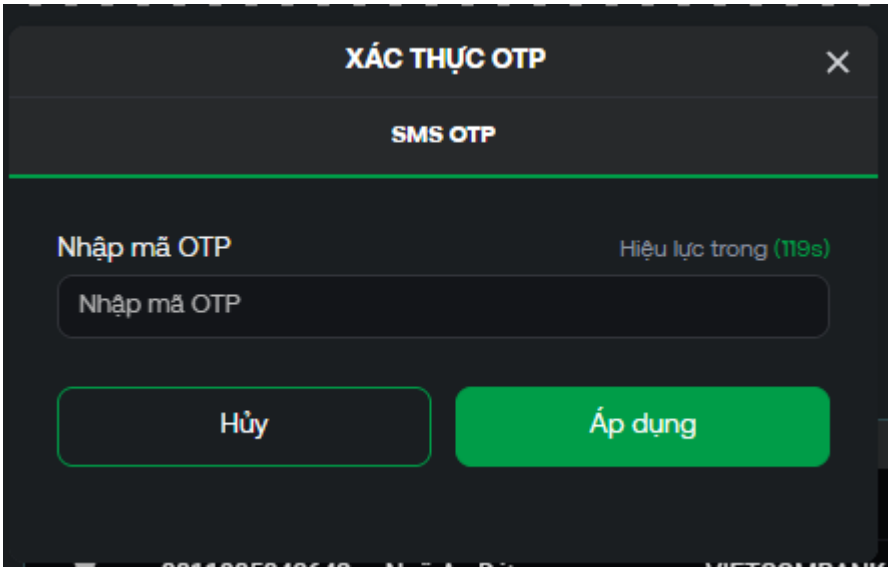
Bước 1: Focus chuột vào yêu cầu ứng trk muốn hủy và nhấn button Hủy

Bước 2: Nhấn đồng ý ở popup xác nhận

Bước 3: Nhập mã OTP và nhấn áp dụng



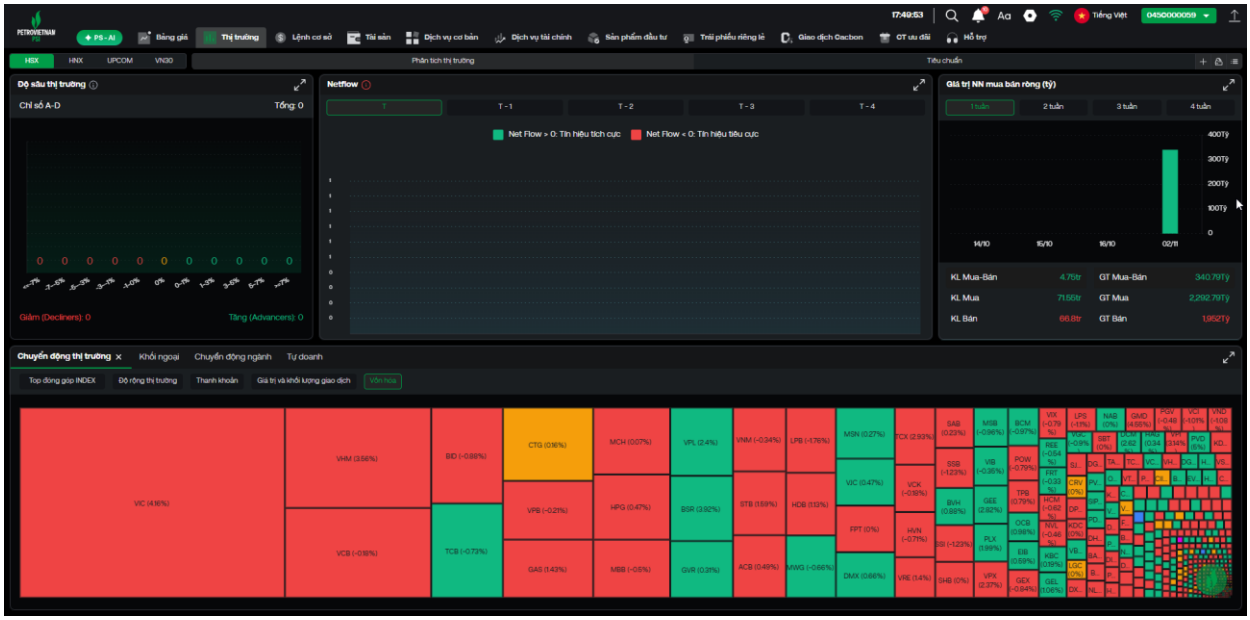

Xác nhận
Bạn có chắc chắn muốn hủy yêu cầu?
Hủy
Xác nhận


XÁC THỰC OTP
SMS OTP
Nhập mã OTP
Hiệu lực trong (119s)
Nhập mã OTP
Hủy
Áp dụng

VI. THỊ TRƯỜNG

1. Tổng hợp thị trường

- *Đường dẫn: Thị trường / Tổng hợp thị trường*
- *Mục đích:* Cung cấp một số thông tin tổng quan về thị trường như: Đồ thị chỉ số A-D, Netflow, Top Tăng, Top giảm, CP giao dịch hàng đầu, Top nước ngoài, Chuyển động thị trường, Khối ngoại, Chuyển động ngành của 4 sàn HSX, HNX, UPCOM và VN30



➢ **Biểu đồ chuyển động thị trường**

(1) Biểu đồ : Top đóng góp INDEX

Biểu đồ thể hiện thông tin điểm ảnh hưởng và % ảnh hưởng của 30 cổ phiếu tác động nhất tới tăng giảm điểm của Bộ chỉ số, trong đó 15 mã ảnh hưởng chiều tăng và 15 mã ảnh hưởng chiều giảm.



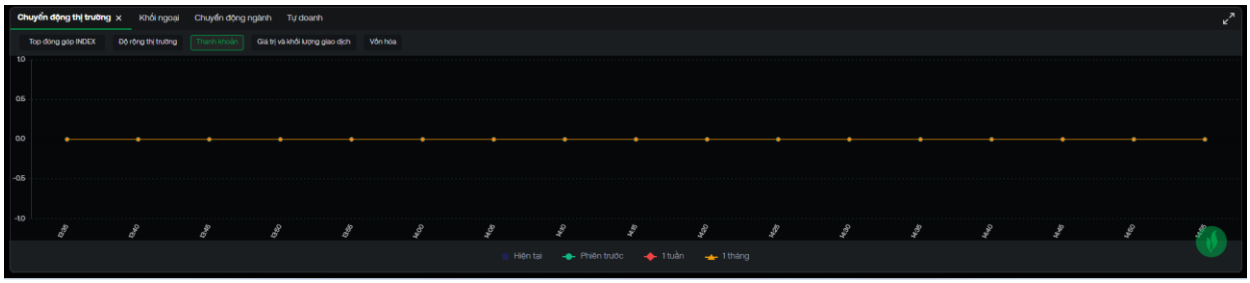
(2) Biểu đồ : Độ rộng thị trường

Trục ngang thể hiện tỷ lệ KLGD với trung bình KLGD 5 phiên. Trục đứng cho thấy đóng góp của từng mã vào return của index tại phiên hiện tại.



(3) Biểu đồ : Thanh khoản

Biểu đồ so sánh dòng tiền tại cùng thời điểm với phiên trước, trung bình 1 tuần, 2 tuần và trung bình 1 tháng.



(4) Biểu đồ: Giá trị và khối lượng GD

Chọn hiển thị dữ liệu Khối lượng giao dịch và Giá trị giao dịch của từng sàn



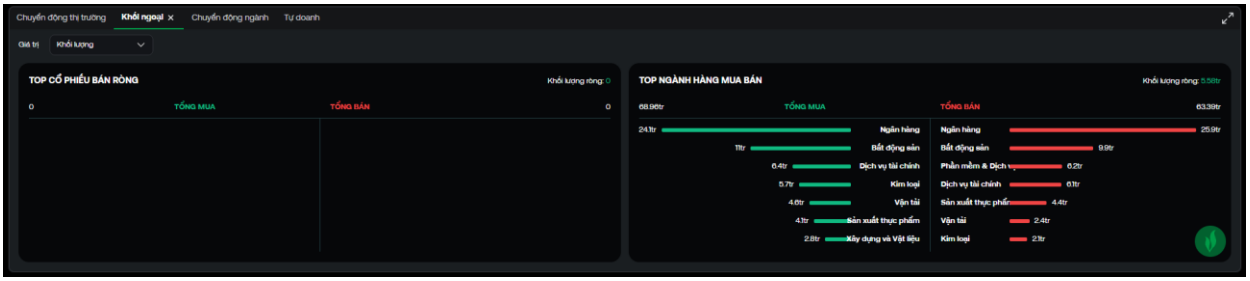
(5) Biểu đồ vốn hóa

Biểu đồ cho thấy phân bổ vốn hóa của tất cả các mã trên sàn. Đơn vị là triệu VNĐ.



- **Biểu đồ khối ngoại**

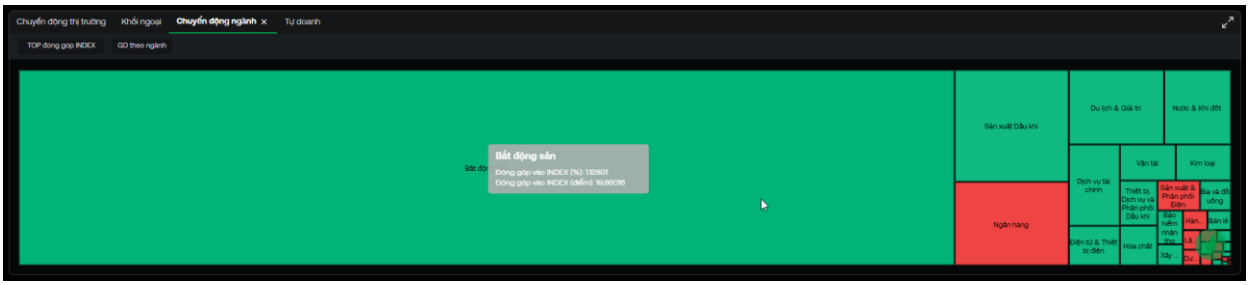
  Màu xanh trên biểu đồ thể hiện khối ngoại mua ròng. Màu đỏ thể hiện khối ngoại bán ròng. Dữ liệu bao gồm Cổ phiếu và ETF. Dữ liệu bao gồm cả thỏa thuận. Đơn vị giá trị là triệu VND.



- **Chuyển động ngành**

(1) Top đóng góp INDEX

Biểu đồ thể hiện đóng góp của ngành vào INDEX. Màu xanh trên biểu đồ thể hiện ngành đóng góp dương (kéo INDEX lên), màu đỏ thể hiện đóng góp âm (kéo INDEX xuống).



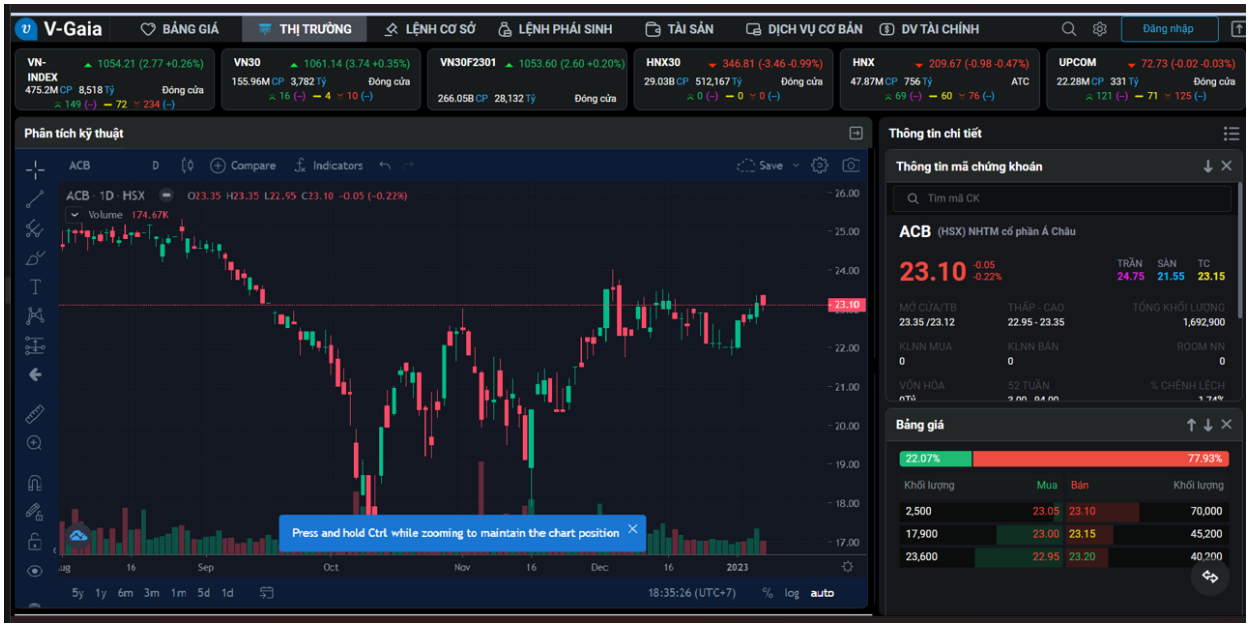
(2) GD theo ngành

Biểu đồ thể hiện giá trị giao dịch ngành (đơn vị Triệu VND). Màu xanh trên biểu đồ thể hiện ngành đóng góp dương (kéo INDEX lên), màu đỏ thể hiện đóng góp âm (kéo INDEX xuống).



2. Phân tích kỹ thuật

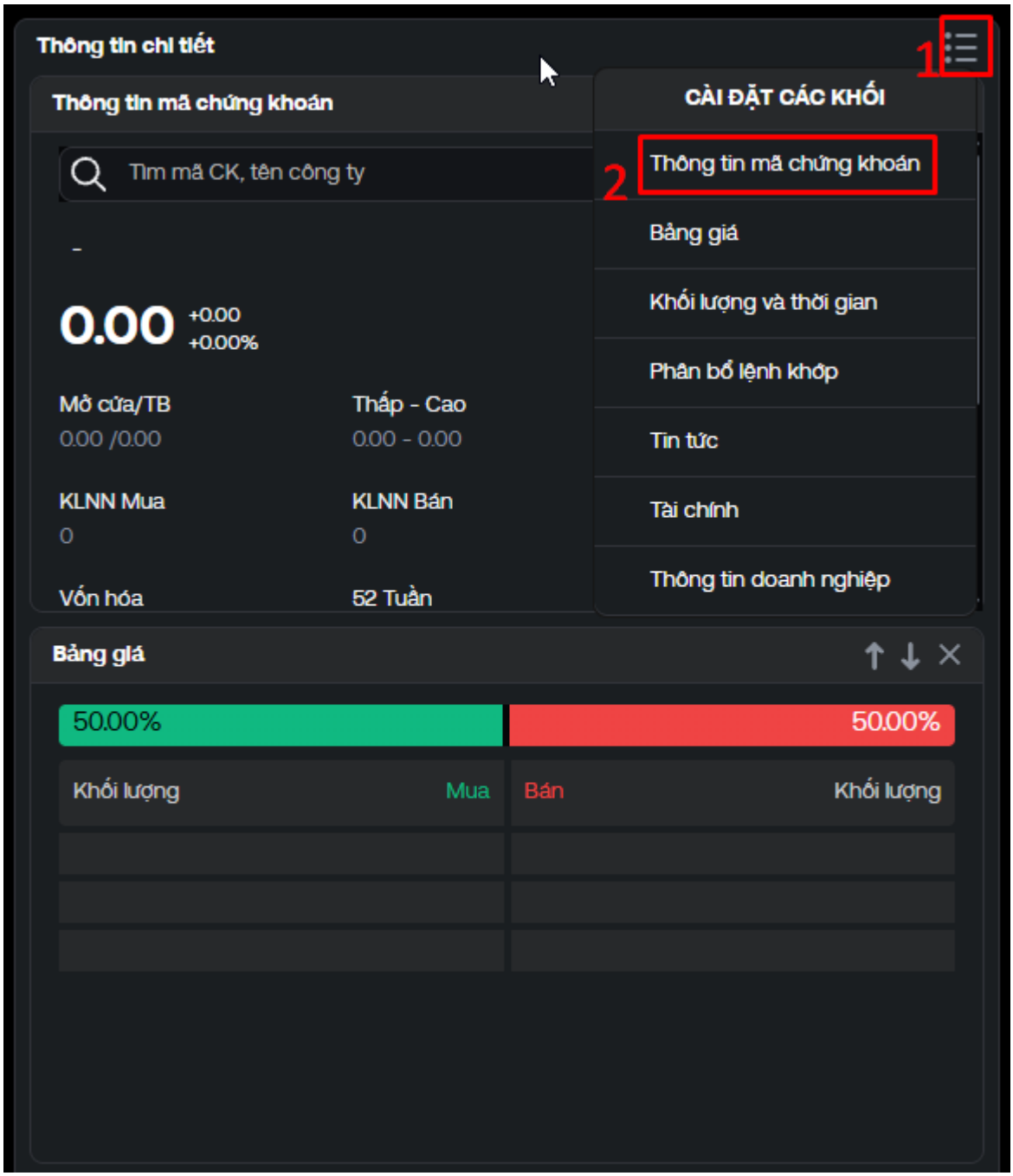
- *Đường dẫn: Thị trường / Phân tích kỹ thuật*
- *Mục đích:* Cung cấp thông tin chi tiết của một mã chứng khoán: Giá trần/sàn/tham chiếu, giá mở/đóng cửa, giá khớp hiện tại, % thay đổi giá, khối lượng khớp, giá cao nhất, thấp nhất, lịch sử khớp lệnh, biểu đồ phân tích kỹ thuật, bảng giá, Phân bổ khớp lệnh, Tin tức,Tài chính, Thông tin doanh nghiệp.



➢ Chức năng hiển thị block xem thông tin

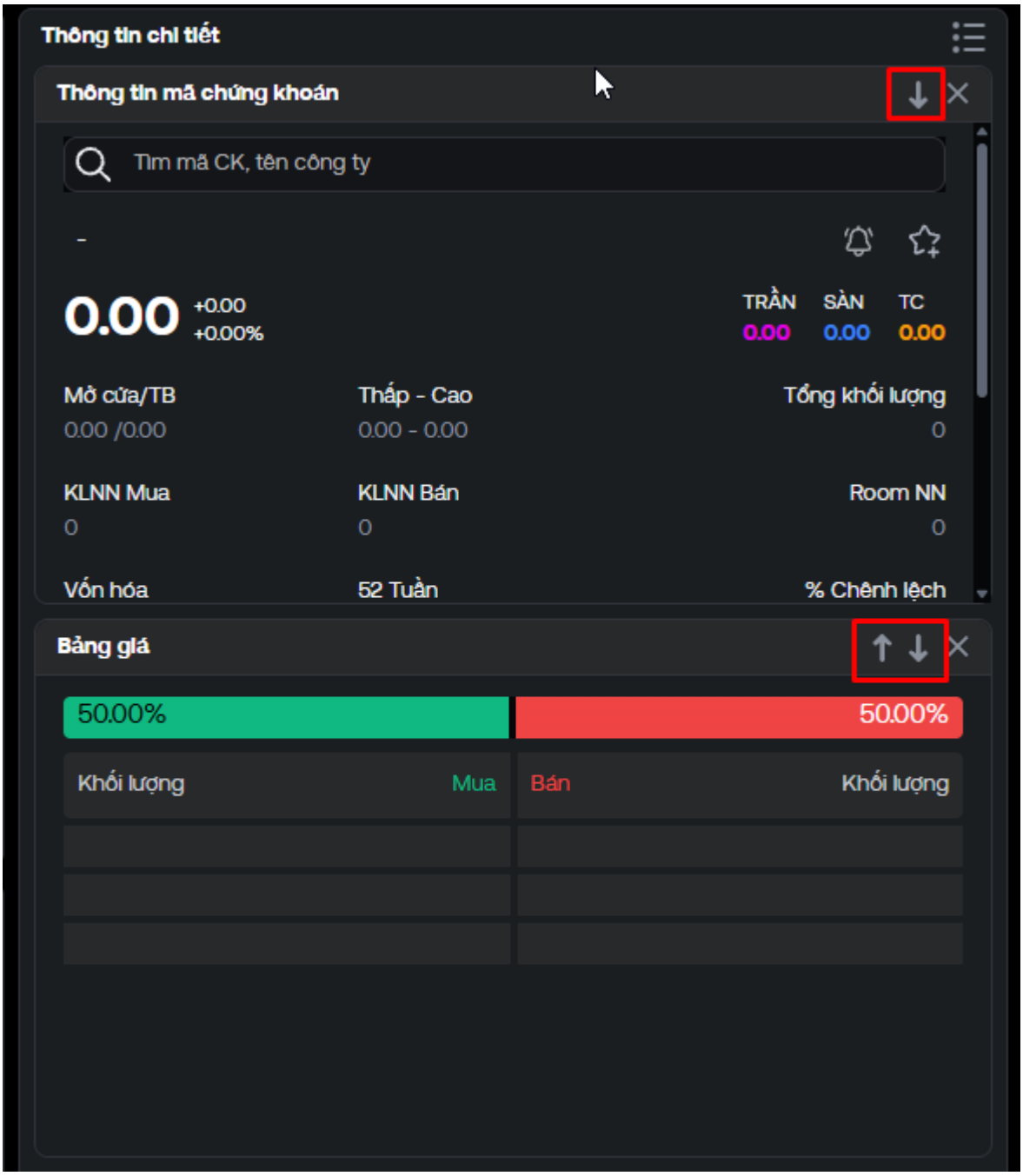
Bước 1: Click vào biểu tượng 3 dấu gạch

Bước 2: Chọn ND block muốn hiển thị



➢ Chức năng sắp xếp thứ tự của các block

Click vào dấu mũi tên để di chuyển block lên trên hoặc xuống dưới

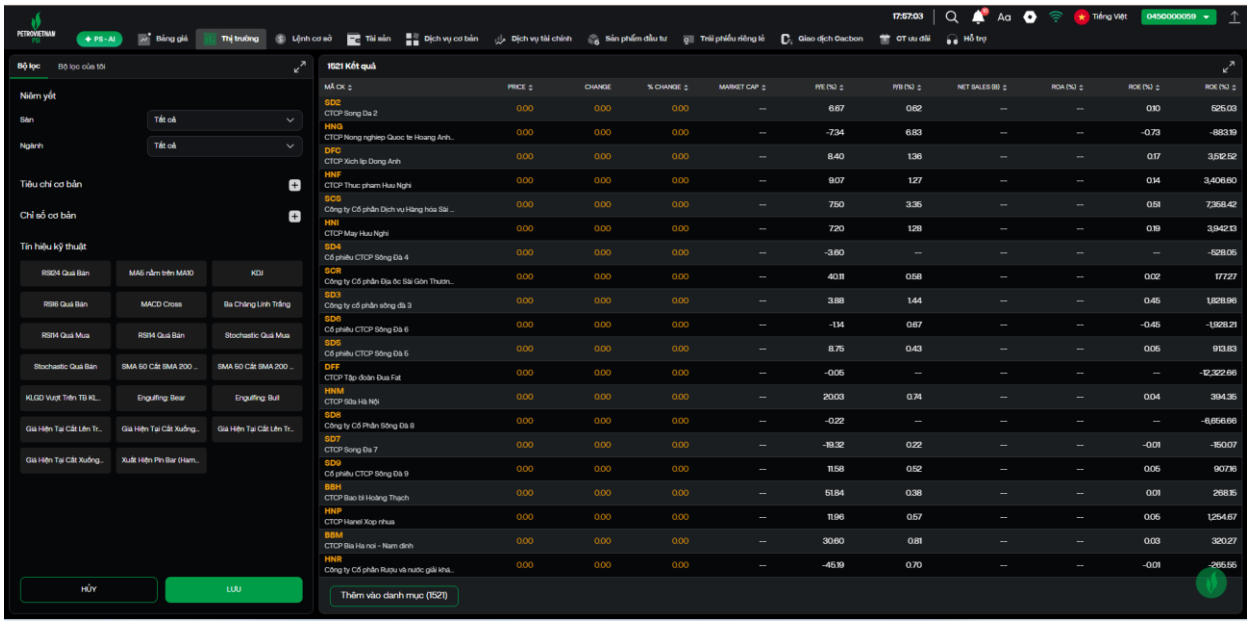


3. Bộ lọc cổ phiếu

- Mục đích: Lọc ra các mã cổ phiếu theo tiêu chí:
  - Chỉ số cơ bản
  - Tiêu chí cơ bản
  - Tín hiệu kỹ thuật

⇨ Rút ngắn thời gian phân tích cổ phiếu, nâng cao hiệu quả đầu tư

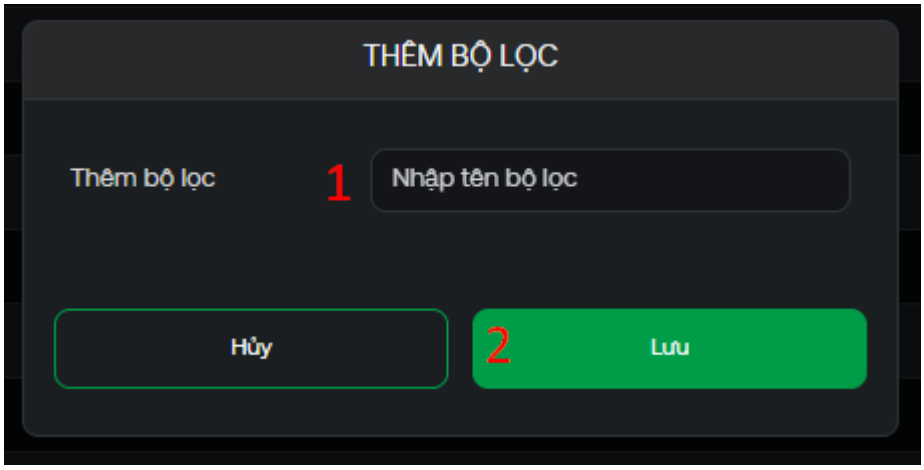
❖ **Lọc cổ phiếu**



➢ Người dùng chọn lựa các tiêu chí phù hợp => Hệ thống tự động hiển thị kết quả là danh sách mã chứng khoán đúng với tiêu chí tìm kiếm mà NĐT lựa chọn. Trên danh sách kết quả hệ thống hiển thị đúng các thông tin của mã chứng khoán (Giá, Thay đổi, Vốn hóa…)

❖ **Lưu bộ lọc**

- Sau khi lọc ra danh sách phù hợp với tiêu chí của người dùng, hệ thống cho phép lưu lại bộ lọc để dùng cho lần sau.



Các bước thực hiện:

(1) Nhấn nút Lưu lại, hệ thống hiển thị màn hình nhập tên bộ lọc

(2) KH nhập và tên bộ lọc tùy ý sao cho dễ nhớ và không trùng tên với bộ lọc đã lưu trước đấy

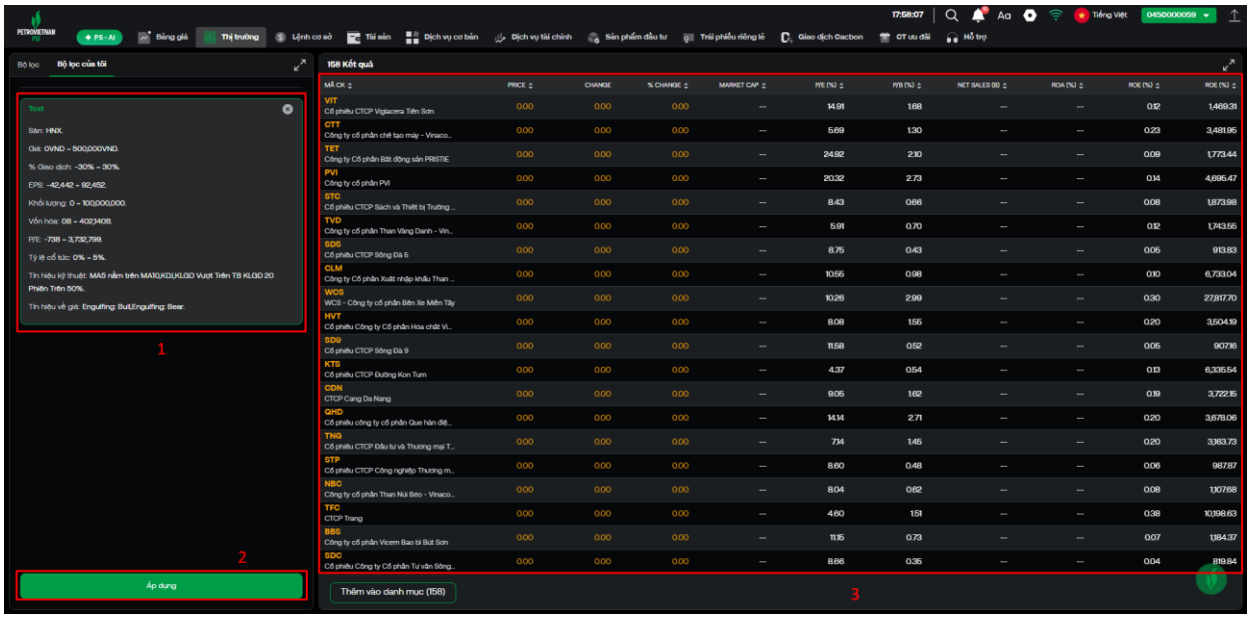
(3) Nhấn nút Lưu để hệ thống lưu lại

❖ **Xem lại các bộ lọc đã lưu**

Bước 1: Chọn bộ lọc muốn xem

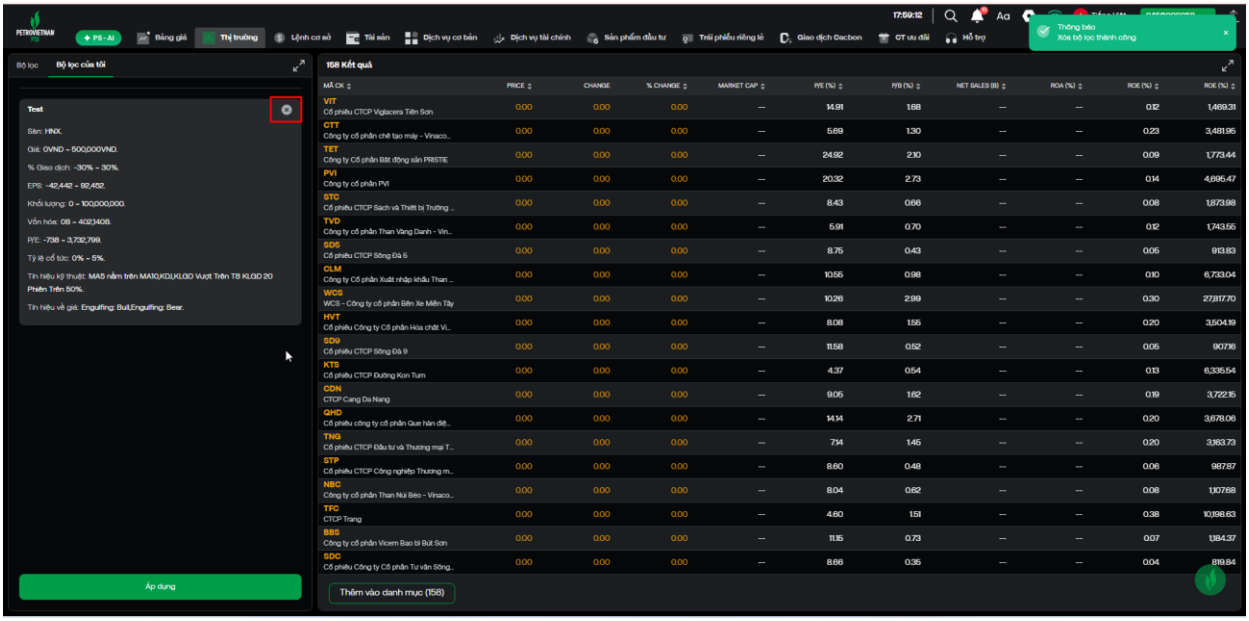
Bước 2: Nhấn áp dụng

Bước 3: Xem kết quả



❖ **Xóa bộ lọc đã lưu**

Click vào dấu x ở bộ lọc muốn xóa=> Hiển thị thông báo xóa bộ lọc thành công

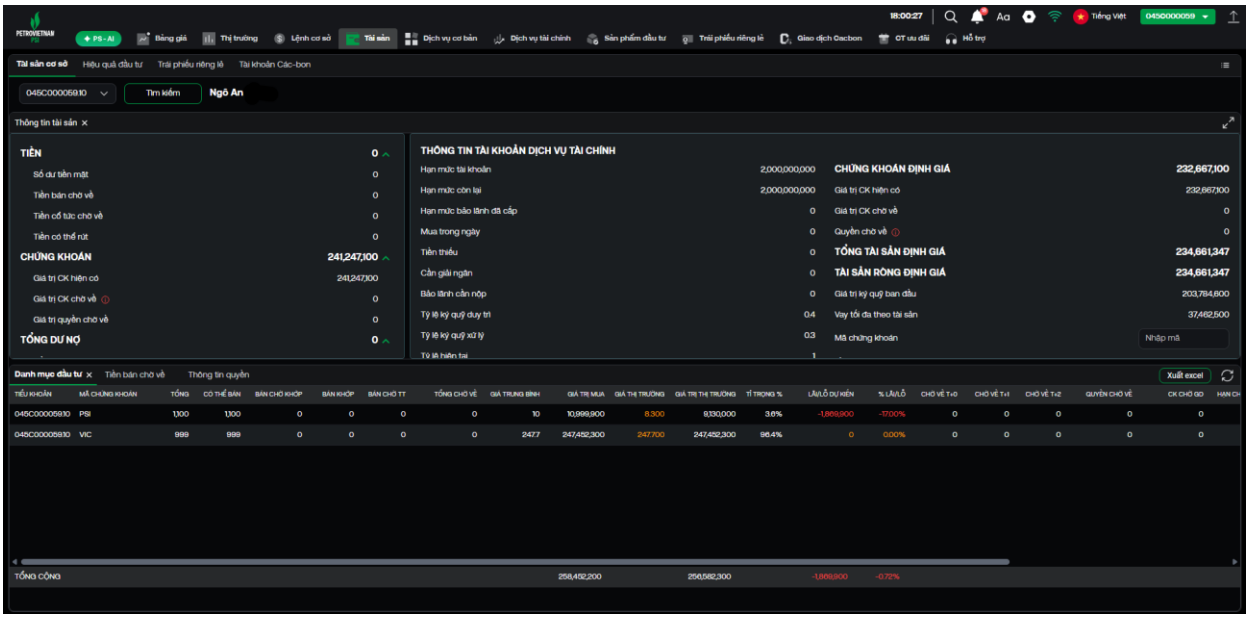


VII. TÀI SẢN

1. Báo cáo tài sản

- *Đường dẫn: Tài sản/ Báo cáo tài sản*
- *Mục đích: Tổng hợp và liệt kê tài sản bao gồm:Tiền, CK, Nợ,Tổng tài sản, Tài sản ròng,...*

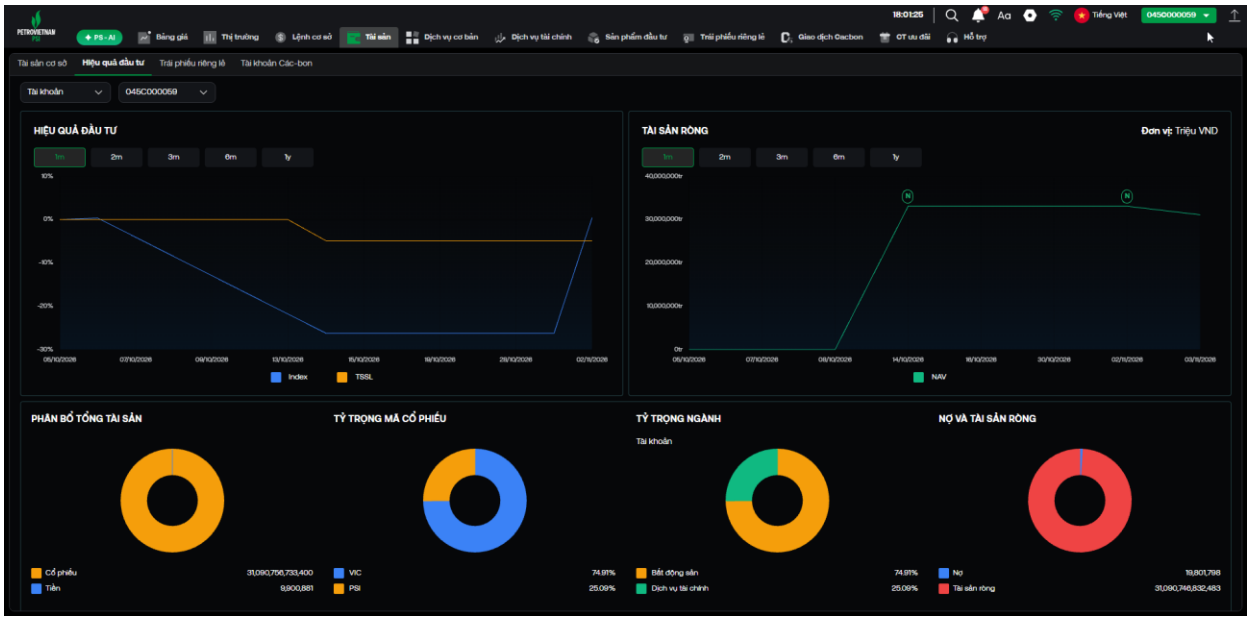
❖ Tài sản dịch vụ tài chính



Hiển thị hiển thị theo tiểu khoản bao gồm

- Thông tin tài sản: Tiền, CK, Nợ, Tổng tài sản, Tài sản ròng
- Danh mục chứng khoán sở hữu

❖ Tổng tài sản và hiệu quả đầu tư



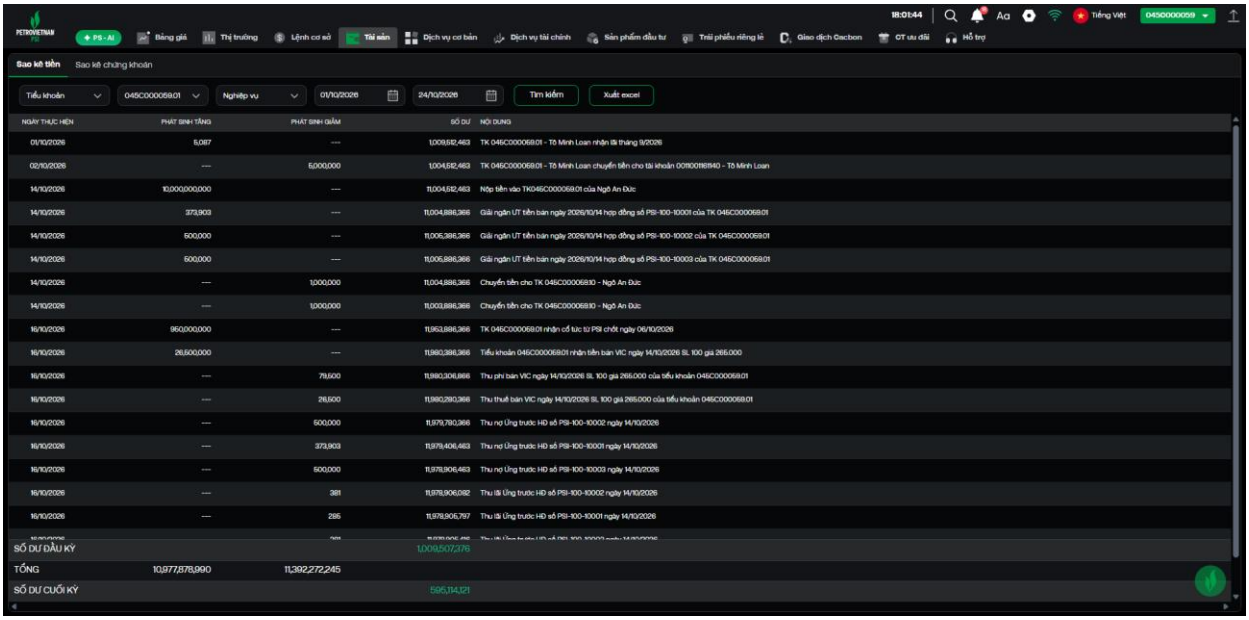
Hiển thị hiển thị theo tài khoản và tiểu khoản bao gồm

- Hiệu quả đầu tư: Hiển thị đồ thị biến động tài sản 1 tháng, 2 tháng, 3 tháng, 6 tháng, 1 năm
- Tài sản ròng: Hiển thị đồ thị biến động tài sản ròng 1 tháng, 2 tháng, 3 tháng, 6 tháng, 1 năm
- Chart tỷ trong cổ phiếu và tỷ trong ngành
- Chart tỷ trọng tài sản và phân bổ tổng tài sản

2. Sao kê tài khoản

- *Đường dẫn: Tài sản / Sao kê tài khoản*
- *Mục đích*: Liệt kê phát sinh giao dịch tiền, chứng khoán trong khoảng thời gian & tổng hợp số dư tiền, chứng khoán tại ngày đầu báo cáo & ngày cuối báo cáo

❖ Sao kê tiền



Bộ lọc:

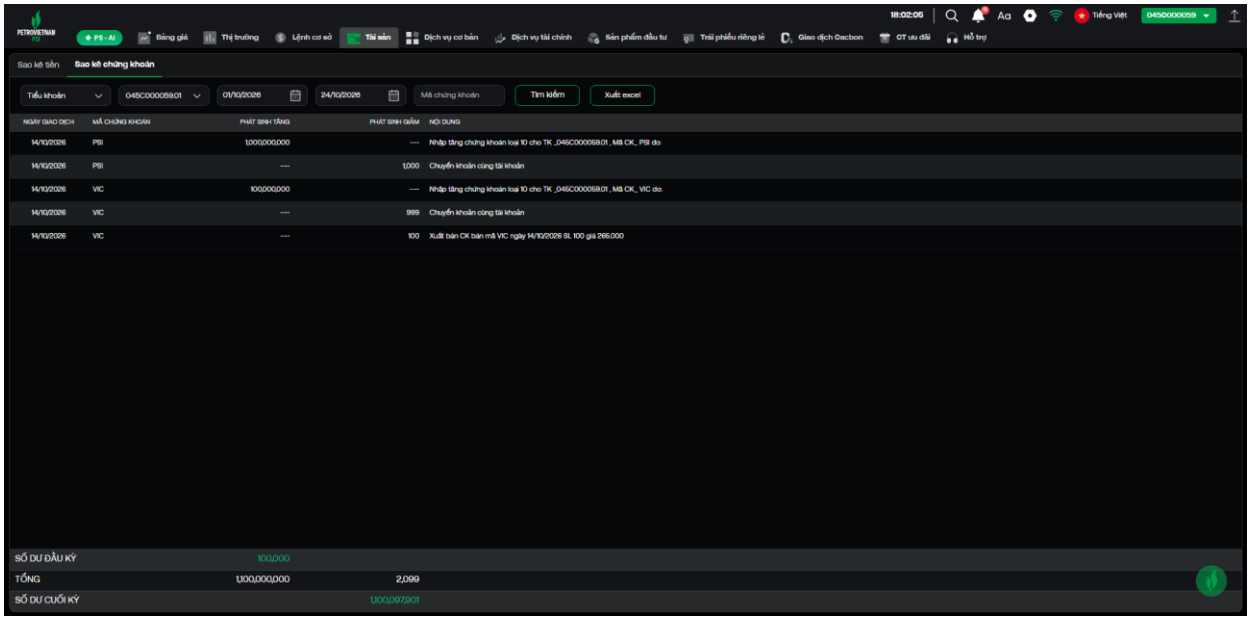
- Tài khoản
- Từ ngày

- Đến ngày

Dữ liệu đầu ra:

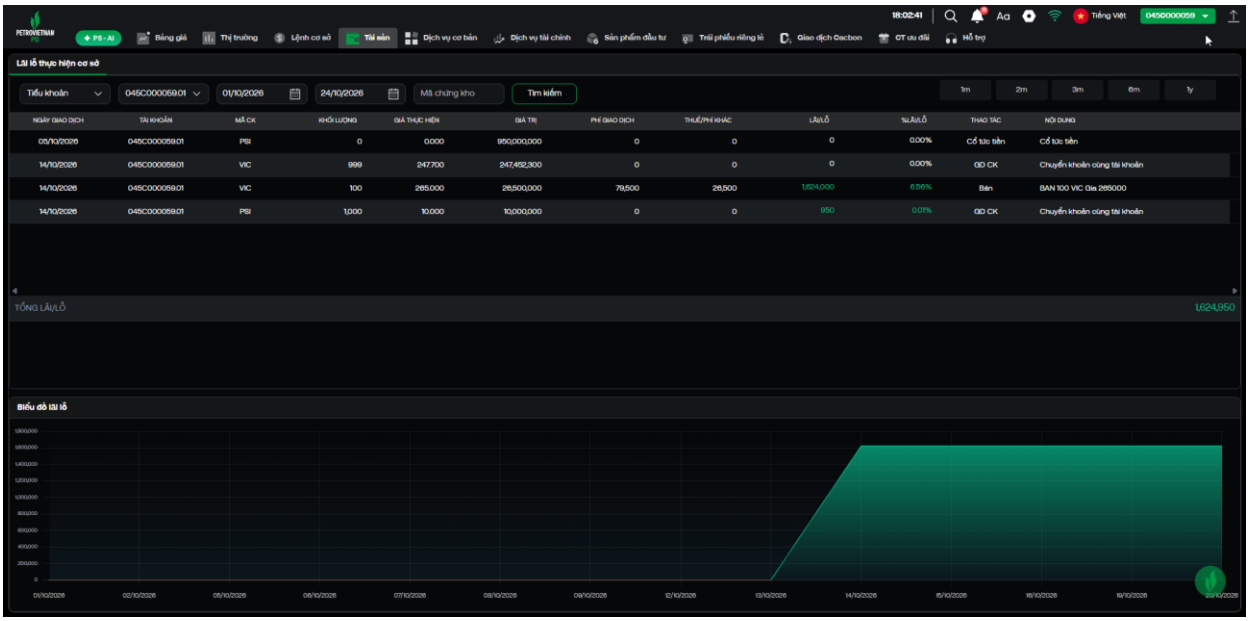
- Ngày thực hiện
- Phát sinh tăng
- Phát sinh giảm
- Số dư
- ND

❖ Sao kê chứng khoán



3. Lãi lỗ thực hiện

- *Đường dẫn: Tài sản/ Lãi lỗ thực hiện*
- *Mục đích:* Hiển thị lãi lỗ thực hiện của tiểu khoản trong khoảng thời gian



❖ Lãi lỗ thực hiện

Bộ lọc:

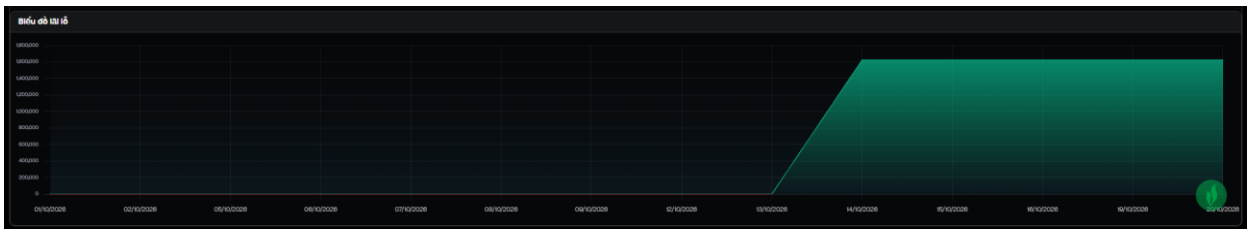
- Từ ngày
- Đến ngày
- Tài khoản
- Mã chứng khoán

Nội dung hiển thị:

- Ngày giao dịch
- Tài khoản
- Mã CK
- Khối lượng bán
- Giá mua
- Giá trị
- Lãi/lỗ
- Thao tác
- ND

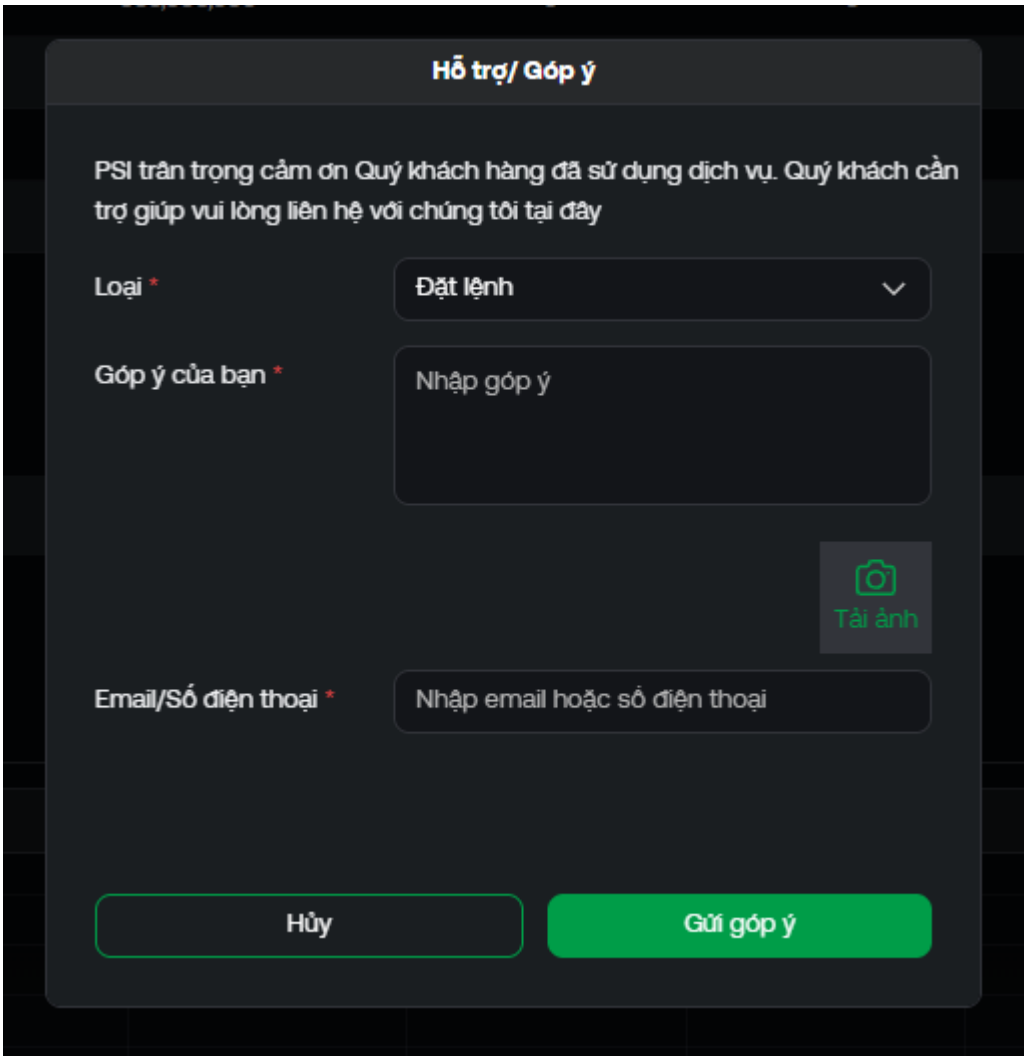
❖ Biểu đồ lãi lỗ:

- Mục đích: Hiển thị chart biến động lãi lỗ trong khoản thời gian lọc



VIII. HỖ TRỢ VÀ GÓP Ý

- *Đường dẫn: Số tài khoản/ Hỗ trợ và góp ý*
- *Mục đích: NDT gửi hỗ trợ góp ý nếu gặp sự cố hoặc có ý kiến về hệ thống cho bên chăm sóc khách hàng của công ty chứng khoán*



Bước 1: Nhập ND góp ý và email hoặc SĐT của mình

Bước 2: Nhấn " Gửi góp ý"